

Tháng Ba, 2021

Đời Không Như Là... Tên

Người Việt mình, khi đặt tên cho con cái, thường chọn tên có ý nghĩa hoặc gửi gắm theo tình yêu thương với niềm mơ ước, nhưng cũng lắm khi.... “đời không như là tên”.

Hồi đó, cách nhà tôi vài căn, có chị Nguyễn Thị Ngọc Ngà. Lẽ ra, là “ngọc ngà châu báu” phải được nâng niu, quý hóa, nhưng chị thì ngược lại, chồng say xỉn thường xuyên rồi lên cơn, đem “ngọc ngà” ra... tra tấn, thượng cẳng tay hạ cẳng chân và cả bằng đòn gánh. Hàng xóm trong đó có anh rê tôi phải xông vào giải cứu chị. Nghe nói hiện nay chồng chết, chị thoát được chồng, nhưng tiếp tục khổ vì con, vì cháu!

Cùng ngõ là nhà bác Cả goá phụ với hai người con, là chị Vui và thằng Sướng. Chị Vui cả ngày tất bật lam lũ phụ bác Cả bán buôn lật vật với cuộc sống giạt gấu vá vai, người lúc nào cũng đầu bù tóc rối. Còn thằng Sướng chẳng hiểu buồn khổ gì mà vào một ngày trời âm u, nó đã thất cổ tự vẫn, tìm về thế giới bên kia, để lại cho bác Cả và chị “Vui” nỗi đau giằng xé tâm can.

Ngược ra xóm chợ, nhà bà Tám Sương Sa, tôi học chung với hai đứa con bác ấy, thằng Sang và con Giàu. Mà nào có sang có giàu gì đâu, thau sương sa của bà Tám chỉ đủ cơm cháo qua ngày, lắm khi đi học chúng không có củ khoai mì ăn sáng.

Lúc tôi vào lớp Sáu, mới “giải phóng” được vài năm, trường chúng tôi đón nhận một số học sinh miền Bắc theo cha mẹ vào Nam rất sớm. Mấy đứa con gái trong nhóm đó có tên cũng bình thường, nhưng mấy thằng con trai thì tên khá đặc biệt, nghe là biết ngay lý lịch xuất xứ, khỏi cần suy nghĩ. Trong khối lớp tôi, có hai anh em sanh đôi, Nguyễn Văn Thống Nhất và Nguyễn Văn Hữu Nghị. Thống Nhất là anh, có vẻ hiền lành, hấn muốn la cà kết thân với chúng tôi như cái tên của hấn. Nhưng khổ nỗi, lũ chúng tôi tuy còn bé nhưng đã biết ảnh hưởng từ gia đình chòm xóm, trước cảnh chia lìa từ “cải tạo”, kinh tế mới, cảm nhận tiếng thở dài của cha mẹ trong cuộc đời, nên chúng tôi rất... phản động, dứt khoát tránh xa đám “bên kia”, không chơi với hấn, không cho hấn “thống nhất” chúng tôi.

Còn thằng em Hữu Nghị thì ngược lại, không hề “hữu nghị” tí chút nào, hấn luôn luôn hùng hổ gây sự với chúng tôi mỗi khi có chuyện tranh cãi (có lẽ hấn hiểu được nguyên nhân sự e dè lạnh lùng của đám miền Nam chăng?)

Tuy nhiên, chung lớp tôi có một đứa khá dễ thương. Hấn nói giọng nửa Nam nửa Bắc, vì cha mẹ hấn là dân tập kết. Hấn tên Lê Anh Nuôi, bản tính vui vẻ hòa đồng. Tôi hỏi:

– Thà ông mang tên như anh em thằng Thống Nhất - Hữu Nghị, hoặc đại loại như Quyết Thắng, Bất Khuất, Kiên Cường... tôi còn dễ hiểu. Còn Anh Nuôi là cái gì thế?

Hấn cười vang:

– Bà đúng là... nhà quê! Hồi ba tui ở trong bụng, ba tui nấu ăn cho đồng đội, gọi là “anh nuôi”, nên má tui đặt tên này cho tui làm kỷ niệm đó! Mà nè, bà nên gọi tui là... anh nhé, vì tui hơn bà một tuổi, và tên tôi là... Anh Nuôi.

Tôi chu mỏ:

– Còn khuya! Ông về rừng mà nghe người ta gọi là anh, còn tui nhà quê đâu dám!

Nhưng đặc biệt trong nhóm đó, có một cái tên mà tôi nhớ mãi cả tên lẫn... người! Hấn trắng trẻo, đáng thương sinh con nhà giàu. Tôi đoán ba má hấn phải thuộc hàng tiểu thư công tử trí thức Hà Nội,

vượt Trường Sơn vào Nam với chức vụ cao chót vót, nên được ở nhà ngay khu sĩ quan trong khu Quân Cự mà trước đây chỉ dành cho những gia đình sĩ quan quân đội VNCH.

Hắn có đôi mắt đẹp, cái miệng duyên với môi dưới hơi trề rất hấp dẫn, tổng thể là một khuôn mặt đẹp trai, và cái tên của hắn càng hấp dẫn hơn: Mai Kiều Hùng!

Được cái, hắn thờ ơ chuyện xung quanh trường lớp, không quan tâm chúng tôi chia phe “Nam - Bắc” cãi nhau chí chóe, không thân thiện mà cũng không xích mích với ai. Chẳng biết sau này lớn lên hắn có “kiêu hùng” với lý lịch nhà hắn, với vẻ đẹp trai của hắn hay không, chớ lúc đó hắn rất vô tư. Một vài lần đụng mặt tôi ở trường, hắn mỉm cười nhìn tôi với ánh mắt bối rối, có thấy “kiêu hùng” gì đâu, khiến tim tôi... tan chảy và mũi lòng thương, quên cả chuyện giai cấp.

Cũng may là sau năm học đó gia đình hắn chuyển đi nơi khác, chớ nếu hắn còn học tiếp với tôi, biết đâu tôi lại... cảm cái nét đẹp khi bối rối của hắn. Rồi sẽ ra sao khi lập trường “hai đứa hai khung trời khác biệt”, liệu gia đình tôi bị chính quyền mới xếp hạng là “ngụy quân ngụy quyền” có chấp nhận hắn không, căng lắm chớ chẳng chơi! Ủa, mà biết hắn có... cảm tôi không mà lo xa chi cho mệt!

o O o

Vui nhất là khi vào học trường Sư Phạm, có một anh chàng trong ban văn nghệ, thỉnh thoảng ôm cây đàn guitar ngồi dưới gốc phượng trong sân trường đàn hát, bạn bè vây quanh ngưỡng mộ, nhất là mấy nường nữ sinh. Tên của hắn cũng rất ư đặc biệt, khó có một người thứ hai trùng tên: Mai Cúc Trường Sơn.

Tôi bĩu môi, nói với nhỏ bạn:

– Gì chớ, nghe hai chữ Trường Sơn là tao... dị ứng từ bài hát “*cùng mắc võng trên rừng...*” á!!

Nhỏ bạn nguyệt tôi:

– Úi dào, “éch ngồi đày giếng” tội chưa! Bà tưởng Trường Sơn là của riêng mấy ông bên kia sao? Nói cho bà đồng tai lên nghe rõ nè: hắn là con trai của sĩ quan VNCH đang ở trong trại “cải tạo” chưa về, còn má của hắn là người nổi tiếng, bà muốn biết là ai không?

Tôi hơi bị quê, liền đổi giọng tươi tỉnh làm huê:

– Là ai thì bà nói luôn đi, còn úp úp mở mở chi nữa?

– Là cô Hồng Vân, người ca sĩ có tài ngâm thơ, mới đây hát các bài hát được công chúng mê mẩn như *Người Đi Xây Hồ Kẻ Gỗ, Có Anh Ba Hùng...*

– Bà nói ca sĩ Hồng Vân ngâm thơ là tui biết rồi, khỏi cần dài dòng. Té ra, hắn là phe ta!

Lần này thì nhỏ bạn vênh mặt lên:

– Ủa, hắn học chung với tui hồi cấp ba đó, giờ có muốn làm quen với chàng không nà, tui bắc cầu cho!

– Quỷ sứ! Mà tao chịu... cái tên lắm nha. Tao mà lấy hắn, sanh con tha hồ đặt tên Mai Cúc Mùa Xuân, Mai Cúc Thắm Tươi...

o O o

Sau này ra đời đi làm, rồi qua trại ty nạn, tôi còn biết thêm nhiều cái tên “án tượng” rồn rảng: Phạm Thông Thái, Trần Triệu Phú, Phan Huy Hoàng, Cao Uy Tín, Huỳnh Thiên Tài, Đỗ Thủ Khoa, Nguyễn Như Ý... mà có mấy ai được “đời giống như tên”?

Và... tôi nữa, má muốn đặt tên tôi là Kim Thoa cùng vắn Th với anh chị em trong nhà, nhưng khi ba lên xã làm khai sanh, lúc ấy ca sĩ Kim Loan đang nổi với *Căn Nhà Ngoại Ô* nên ông nhân viên hộ tịch mơ mộng đã ghi lộn tên tôi thành Kim Loan.

Mang tên của một ca sĩ nổi tiếng nhưng kết quả thế nào thì mọi người biết rồi đấy: “tôi ca không hay, tôi đàn nghe cũng dở”.

Qua đến Canada thì tên “Loan” của tôi có nghĩa là “Nợ”, nhiều người khi đi học, mua xe, mua nhà đều trải qua, rồi than vãn: Sầu vì... Loan” “Nghèo vì... Loan”. Hãi hùng nhất là các quảng cáo

của mấy chuyên gia cố vấn tài chánh, nào là: “Nói Không Với Loan”, “Tránh Xa Loan Xấu”, “Làm Thế Nào Để Thanh Toán Loan Mau Lẹ”, ... thiệt là đau lòng!

Dù sao cũng có chút an ủi, tuy tên “Loan” nhưng tôi không nợ nần tiền bạc gì của ai (nợ... chuyện khác thì có, để kiếp sau trả!)

Đời không như là tên, đôi khi còn ngược lại, nhưng có ai nữ đặt tên con là Nguyễn Vô Phước để sẽ được Hữu Phước, hoặc Lê Văn Nghèo để sẽ thành người giàu có, phải không quý vị?!

Kim Loan

Lấy Chồng Đài Loan

(Viết theo tâm sự của một cô dâu Việt Nam nhân một chuyến thăm Đài Bắc.)

Tôi nằm bên chồng, nghe tiếng ngáy đều của anh mà thấy lẻ loi, cô độc vô cùng. Chợt thấy thương má, thương mình. Má đã bao nhiêu năm nằm một mình, hăn má thấy lạnh lẽo, cô đơn trong đêm về tịch mịch. Nhưng còn tôi, hơi thở của chồng xoắn xít quanh đây mà sao sương đêm vẫn hoang lạnh?

Tôi phải tập yêu chồng tôi, vì cứu tinh cho đời sống chật vật của gia đình tôi. Điều này trên lý thuyết cũng không khó lắm. Nhưng trong trái tim ngoan cố của tôi, cho đến bây giờ sự biết ơn vẫn còn rõ nét hơn nỗi rạo rục yêu thương.

Tôi như hàng vạn người con gái Việt Nam về quê hương chồng Đài Bắc này để tìm một lối thoát cho cuộc sống vô vọng đã đeo đuổi chúng tôi ngay từ thuở lọt lòng. Quê mẹ nghèo quá, bàn tay mẹ gầy guộc quá, vì thế dù lòng mẹ có thật bao la cũng không giữ được lũ con gái chúng tôi ở lại vùng đất quê hương.

Tôi ra đời sau thời chinh chiến. Nhưng má luôn đăm chiêu thờ dài, hòa bình đã về nhưng sao đất nước lại đìu hiu tiêu điều hơn lúc nào hết. Ánh mắt má ngày càng da diết nỗi sầu muộn. Sau ngày thống nhất là ngày hận thù được thăng hoa, ba phải đi vào tù cải tạo. Má lácô giáo một trường tiểu học. Đất nước thanh bình, ai cũng nghèo, người ta cần gạo cơm chứ đâu cần chữ nghĩa nữa. Má như một kẻ thua trận, gồng gánh đưa lũ con về quê ngoại.

Má già từ Sài Gòn nhón nháo, già từ dĩ vãng, già từ cuộc sống an bình ngày xưa.

Má tảo tần nuôi con, nuôi chồng. Rồi ba cũng về sau những tháng ngày lao tù học làm người của xã hội chủ nghĩa. Rồi tôi ra đời. Và rồi ba lại ra đi kiếm tìm tự do trên những con tàu chơi voi.

Ba đi tìm tương lai cho cả gia đình, nhưng ba đã không bao giờ trở lại. Ba đã yên nghỉ trong lòng đại dương. Đã không còn phiền não, không còn trầm tư trong đôi mắt ôn nhu ngày nào. Chỉ thương cho Ba, ra đi trước khi được về thăm quê nội ở bên kia bờ Bến Hải. (Tôi đã được nghe chuyện kể về một giòng sông nhỏ nhưng đã có một thời là lằn ranh ngăn cách lãnh thổ độc tài phía Bắc và vùng đất tự do phương Nam).

Ba ghé nhân gian ngăn ngui nhưng để lại nỗi đau dài cho người cô phụ. Nụ cười hiếm hoi trên môi má đã tắt lịm từ ngày ba vĩnh viễn ra đi. Má vượt qua nỗi chết của tâm hồn, gắng gượng sống cho đàn con.

Má tôi vẫn mặc cảm, sợ lũ con thất học, cho nên vẫn cố gắng dạy chúng tôi học. Tựa như trong thời buổi gạo châu, củi quế, má bắt lực không tìm được thức ăn đưa vào miệng mềm nên để bù lại má ra sức nhồi chữ nghĩa vào đầu chị em tôi. Bây giờ đôi khi nghĩ lại tôi vẫn thầm trách má làm những việc tào lao. Chút vốn liếng sách vở đã không đem được sự no ấm cho gia đình chúng tôi, có chăng chỉ rọi sáng tâm tư khắc khoải, nỗi hoài nghi trong một xứ sở đã thống nhất thanh

bình. Nỗi bâng khuâng ngày càng lan tỏa, và cái nghèo túng như những mạng lưới chằng chịt, dù đã vùng vẫy chúng tôi vẫn không tài nào thoát khỏi sự bủa vây của túng quẫn, nhọc nhằn. Chị em tôi bó gối nhìn nhau, nhìn má ngày càng võ vàng vì những cơn bệnh trầm kha không phương tiện chữa trị. Đê rồi một ngày, tôi vùng mình đứng dậy, đốt hết những giấc mơ vốn dĩ rất đơn giản đến tội nghiệp của mình, nhắm mắt, khép lòng đi tìm tương lai trong những nơi chốn lạ lùng. Ở đó chúng tôi đã hết là người, đơn thuần là những món hàng, quên hết kiêu hãnh ngượng ngùng, tôi đứng trơ khoe bày tẩm thân thể ngà ngọc, danh từ má gọi yêu thương ngày nhỏ.

Tại nơi chốn bát nháo đó, nơi mà ranh giới người và vật đã thật mờ nhạt, tôi gặp chồng tôi. Chồng tôi thoát chết sau một cơn cháy lúc còn bé. Tai nạn này đã để lại những vết tích không xoá được trên gương mặt nhăn nhúm của anh làm cho anh có vẻ dữ dằn, hung tợn. Cũng may là còn đôi mắt lấp lánh tình người, đôi mắt thật đôn hậu tương phản với nét cau có gây nên bởi những vết sẹo phỏng năm xưa. Cũng may là ngày đầu gặp gỡ, giữa chốn chợ người, anh đã không sờ soạng, nắm bóp tôi cho tôi quên đi cái mặc cảm mình là món hàng biết khóc, biết nói, biết đau, biết tủi. Mãi sau này tôi mới biết tại sao chồng tôi đã chọn ngay tôi giữa bao nhiêu cô gái khác. Tôi đã biết tại sao anh đã chọn tôi mà không cần vạch mắt, căng miệng tôi ra khám xét như những người đàn ông khác. Tôi không đẹp nhưng tôi có cái may mắn nhang nhác giống cô láng giềng mà anh thầm yêu trộm nhớ ngày xưa.

Sau này anh tâm sự, ngay khi chạm mặt tôi lần đầu anh đã giật mình tưởng được tao ngộ cùng cô nhân. Tất nhiên cô nhân đã thật xa ngoài tầm tay với của anh. Tất nhiên, người con gái ngày xưa đã chẳng bao giờ đoái hoài đến cậu thanh niên tật nguyện, dị dạng. Và bây giờ chồng tôi tìm niềm an ủi bên tôi. Đã bao nhiêu lần, tôi vẫn cảm ơn thượng đế về sự trùng hợp huyền diệu này. Nó đã cho tôi cơm ăn, áo mặc, tiền thuốc men cho má và một mái gia đình với một người chồng dù dị hình, xấu xí, dù không đồng ngôn ngữ, không đồng quá khứ, dù gia đình chồng nhìn tôi bằng những ánh mắt lãnh đạm, đôi khi rõ nét miệt khinh.

Mà có sao đâu những cuộc hôn nhân lệch lạc. Má vẫn nói nghĩa vợ chồng bền chặt hơn tình yêu lãng mạn, mong rằng tôi và chồng tôi vẫn sóng bước đồng hành để trong đời sống của tôi không phải chỉ có những mất mát.

Tôi nhớ ơn chồng nhưng chưa yêu anh được. Cho đến bây giờ mỗi lần ân ái, tôi vẫn phải nhắm nghiền mắt để che giấu nỗi e dè, ngại ngùng khi khuôn mặt nứt nẻ những vết sẹo dọc ngang của anh thật cận kề. Có lẽ vì chưa yêu nên tôi chẳng hề ghen tuông với người trong mộng của chồng. Hay khi người ta đã quá nghèo khổ, quá cơ cực, quá tuyệt vọng thì điều chúng ta cần nhất không phải là những yêu ghét giận hờn. Và lại, ở xứ sở này, trong hoàn cảnh chúng tôi, cứ hãy ngu ngơ như cỏ cây, và phẳng lì như phiến đá để tâm hồn được an tịnh hơn là để những suy tư chao động cho lòng thêm chắt ngắt những niềm đau.

Tuy nhiên cái nghèo đói quá độ cũng có những khuyết điểm của nó. Cái nghèo đã như màn đêm dày đặc chôn kín giấc mơ tươi đẹp thời con gái. Những cánh đóm lập loè trên cánh đồng chết không có đủ sức để thắp sáng những giấc mơ đầu đời. Và những ngọn gió èo uột đã không chở nổi những suy tư của chúng tôi ra khỏi tầm hạn cơm gạo đói no. Hình như vì thế tôi đã đánh mất thói quen mơ mộng, có lẽ như thế lại hay.

Có những buổi chiều ra chợ, tôi thoáng gặp những đồng hương. Những cô gái thất thểu, mỗi một lạc lõng giữa rừng người. Tim tôi luôn nao nao nỗi xúc cảm, không phải vì đôi khi phát giác ra những vết tím bầm trên mí mắt vành môi của một hai chị bạn mà là nét đặc thù của nhân dáng Việt Nam trên thành phố Đài Bắc này; những chiếc bóng xiêu xiêu chịu đựng, những ánh mắt thẳng thốt, hoang mang và buồn vô tận. Tôi tưởng tượng trong vô vàn cảnh vật, tôi khó mà lẫn

lộn được những hình hài tang thương và lẻ loi đó. Các chị nhìn tôi ước ao thềm muốn: chị may mắn, một chồng một vợ. Còn tui tui không hơn một món hàng hết qua tay người này lại đến tay người khác. Riết rồi không còn biết ai mới thật là chồng... Hay là: kiếp trước tui ở ác, nên bây giờ phải chịu nghiệp quả. Mà thật, tôi đã quá may mắn, tôi không bị đánh đập, không bị chuyển tay từ người đàn ông này qua người đàn ông khác. Nhưng tim tôi vẫn khắc khoải, hồn tôi vẫn cô đơn, tâm tư tôi vẫn chia xẻ niềm tủi nhục của những chị bạn. Có nơi nào trên trái đất tuổi đôi mươi đồng nghĩa với những đường cùng ngõ hẹp như ở quê hương tôi?

Tất cả chúng tôi đều ôm ấp một niềm đau, chúng tôi đã không bao giờ có tuổi thanh xuân. Hạnh phúc là một từ trừu tượng, tương lai đồng nghĩa với bấp bênh, vực bẫy. Có ai hiểu những khuấy động trong tâm hồn đã chịu nhiều thương tổn của lũ con gái chúng tôi mà xót xa tội nghiệp?

Chúng tôi thường đọc thấy những nét rẻ khinh trong mắt người bản xứ, tôi thường phân vân tự hỏi mình đã làm gì nên tội ngoài cái tội dám mơ ước thoát cảnh khổ cùng. Chỉ mong sao những người cùng tiếng nói đừng khinh miệt những cánh chim phiêu bạt đáng thương của lũ chúng tôi. Có những chiều nhìn từng đàn chim bay về cuối trời, đôi khi nghe tiếng cánh vỗ chập chới hai tiếng “về đâu”, “về đâu”; tim tôi rung rung khóc. Ở quê nhà tôi cũng nghe tiếng chim kêu trong nắng chiều chập choạng nhưng không thể lương như ở quê chồng. Về đâu, biết đâu mà về.

Chúng tôi đã nhận nơi này làm quê hương nhưng tại nơi này biết bao nhiêu thân phận đàn bà Việt Nam đã bị vùi dập. Còn quê nhà tuy không xa tí mọt mề nhưng như đã khép lối.

Tôi nhớ hoài những ngày tuổi nhỏ, bên thân cầu, nhìn đám lục bình lênh đênh giữa giòng sông, lòng cứ thầm hỏi những cánh hoa tím tím này sẽ trôi về đâu. Bây giờ, băng khuâng nhớ lại những cánh lục bình ngày xưa, tôi chợt ngậm ngùi, số phận mình đã như đám lục bình nổi trôi.

Ôi những mảnh đời trôi giạt giữa dòng đời vô tình, biết sẽ ra sao ngày mai.

Thật ra tôi vẫn còn quyến luyến quê hương mình. Một quê hương đã không biết nuôi dưỡng, bảo vệ những người con gái yếu đuối, đa cảm. Đê trong đêm về trên thành phố Đài Bắc, có bao tiếng khóc Việt Nam, ti tê nước mắt, khóc cho mình, cho những giấc mơ sớm bị tàn lụi. Lỗi về ai, trách nhiệm về ai? Trên đất nước với ngọn cờ máu, không ai có can đảm nhận. Và từng đàn thiếu nữ tựa những thiêu thân vẫn cứ ào ạt ra đi như nước tràn thác lũ. Có bao nhiêu thiêu thân đã cháy rụi trong ngọn lửa hừng hờ, và có bao nhiêu người được sự may mắn tình cờ như tôi.

Dẫu nhiều cay đắng, dẫu lắm oan khiên, quê hương ta đó, làm sao quên được.

Đến một ngày, tôi không có thán, người uể oải, chệnh choạng với những cơn nôn mửa bất chợt. Rồi giật mình, mình sắp có con. Tôi nhớ mãi cái cảm giác ngật ngậy trước những diệu kỳ của đời sống. Lần đầu tiên trong đời, lạc lõng nơi thành phố này, trong tôi có sự kết tạo, có nỗi chờ mong và một tình cảm tuy đang manh nha nhưng đã thật dạt dào, mãnh liệt. Đêm đã trôi âm u trầm mặc, ngày đã bớt lê thê muộn phiến. Tiếng khóc chào đời của con chưa rơi xuống trần, nhưng ước mơ hạnh phúc đã vợi vĩa vờn cao. Ôi cái sinh linh nhỏ bé đang nhỏ từng giọt hồi sinh nhiệm mầu trên tâm hồn héo úa của tôi. Ngọn lửa đã được khơi dậy từ những tàn tro. Tôi đã sống dậy từ bao nỗi chết. Trong tôi bao phác họa muôn màu về một ngày mai khi đưa con bé nhỏ của tôi bước những bước thơ ngây vào đời. Tôi lại bắt đầu nuôi dưỡng những giấc mơ. Rồi từng ngày tháng trôi đi trong háo hức lẫn băn khoăn tự lự. Con chưa mở mắt, nhưng tim đã ấp ủ bao lời tâm sự của má. Quê hương Việt Nam ngàn trùng xa mà những điệu hò ru con đã rất nồng nàn quanh đây. Con sẽ được nuôi dưỡng bằng giòng sữa mẹ, bằng trái tim tha thiết tình hoài hương. Ước ao sao con sẽ yêu thương quê ngoại như má luôn trân trọng nơi chốn má chào đời.

Nếu một ngày nào, theo bước của ba, con về quê ngoại tìm người bạn đời. Con hãy nhìn bằng mắt và bằng tim. Đừng xử dụng đôi tay mà gây vỡ vụn những trái tim mảnh khảnh, nhỏ nhít, đáng thương. Tội lắm cho người con gái. Con có biết sau những nụ cười gằn như vô cảm là

những tiếng nỉ non, thút thít đến nỗi ai oán. Con có hay sau những thân thể toàn vẹn là những tâm hồn tôi tả vói những đấng đo, sợ hãi, tủi hờn bởi quá nhiều giông bão chung quanh. Má ao ước, một ngày con lớn khôn, má để dành được tiền, ta về quê thăm ngoại. Về quê má, con sẽ hỏi tại sao quê ngoại nghèo quá, sao quê ngoại tiêu điều, buồn bã quá. Sao những người quê ngoại mang đôi mắt xa xăm, u hoài, như mắt của má. Má cũng như con đã không bao giờ biết đến một thời trên quê ngoại, mùa giáp hạt cũng là mùa nụ cười nở trên môi mọi người. Tiếng sáo diều dập dìu trên khắp nẻo quê hương, tiếng cười đùa trẻ thơ đã gây nên những tấu khúc tuyệt vời của làng quê năm cũ, những năm quê ta chưa có ngọn cờ đỏ. Ta có bao giờ nghe được giọng hò trong thanh trên những cánh đồng thênh thang trĩu nặng bông lúa vàng của những ngày đất nước thật sự thanh bình. Ngày ấy có những thanh niên thiếu nữ sẽ để giấc mơ đầu đời, giấc mộng tình yêu bay bổng vờn cao qua gió ngàn, mệnh mang trái trên những cánh đồng bát ngát để thấy tình mình cũng đơm hoa như những cánh đồng ngập lúa. Ôi những giấc mơ no ấm, an hòa bao giờ ta sẽ có...

Lời ngoại kể về quê hương êm đềm của ngày xưa cũ như một chuyện cổ tích. Nhưng má vẫn nuôi niềm mơ ước về một ngày mai quê ta hết nghèo đói cho những người đàn bà Việt Nam không phải thân cò lặn lội đường xa, làm dâu xứ lạ với những ê chề như những người trong thế hệ sinh sau ngày chiến thắng của phương Bắc.

Má sẽ đặt tên con là Sinh, sự Hồi Sinh của niềm hy vọng tưởng đã lụn tắt sau bao gió bão. Má sẽ dạy cho con làm người Việt Nam thật sự, những người sanh ra từ bên này biển Thái Bình với tâm tư chất chứa hồn Quốc Toản, Bắc, Giang. Qua bao đói no thăng trầm, qua bao hệ lụy thử thách, xa quê hương, hướng về quê mẹ, má chợt thấy mình chín chắn trưởng thành, lòng yêu mến quê cha đất tổ trở dậy thấm thiết. Hơn bao giờ hết má thấy mình thật gắn bó với quê nhà lặn đạn.

Việt Nam, Việt Nam, quê hương xa xôi quá, còn có bao giờ nhớ đến chúng tôi? Xin một ngày quê tôi thật sự an bình để những người con Việt Nam có thể trở về nơi đất mẹ. Ngày ấy những giấc mơ sẽ thật sự được trời mầm, cho trái tim Việt Nam được xanh một màu hy vọng, cho con người Việt Nam được kết sáng những giấc mơ kiêu hãnh. Ngày ấy đêm Đài Bắc sẽ thôi không còn tiếng khóc của những thiếu nữ lạc loài. Ngày ấy chúng tôi thôi hết kiếp luân lưu nhục nhặn. Xin một ngày, giấc mơ trở thành hiện thực!

Cần Thị Bích Ngọc

KIẾP SAU

Tôi có người bạn thân lâu năm, chị rất thích hát, dù giọng hát của chị không thể “gây mê” cho bất cứ ai, vì chị không vói được tới nốt cao, cũng không đáp xuống được nốt thấp, nó cứ lơ lơ sao đó. Vậy mà lúc nào chị cũng say sưa thả hồn vào bài hát - độc nhất một bà i- “**Nếu Được Lựa Chọn Một Lần Nữa**”- mỗi khi bạn bè có dịp tụ họp hát karaoke.

Nếu bây giờ được chọn lựa một lần nữa
Thì chắc có lẽ vẫn yêu anh như ngày xưa
Nếu bây giờ được chọn lựa điều em ước mơ
Thì em tin em vẫn mơ như em từng mơ.

Hát đã không có tiền “cát-sê” mà còn bị chê ngay chóc, không cần nể nang hay né tránh: “Nhạc sĩ sáng tác mà nghe bà hát chắc phải ôm mặt khóc rống.” Chị vẫn cười hiền hòa và vẫn tiếp tục tra tấn lỗ nhĩ của người khác một cách vô tư. Riêng tôi, tôi không chú ý đến giọng hát của chị, nhưng thích ngắm ánh mắt say sưa, đắm đuối của chị nhìn anh mỗi lần cất tiếng. Có người chọc ghẹo anh chồng:

- Bá mớ như thế thật à?

Anh chồng mím môi, cười cười:

- Biết đâu nà!

-Vậy ông có mớ giống bà không?

Anh không trả lời, tiếp tục cười cười, nhưng nụ cười lần này rất thoải mái. Thoải mái đến nỗi hơn mười cái răng...

Vậy là tôi kết luận một cách quả quyết rằng, ít nhất, cho đến bây giờ, cũng có được một cặp vợ chồng vẫn tiếp tục chọn nhau, nếu có xóa bàn làm lại. Và có phải là họ cũng sẽ sẵn sàng gặp nhau ở kiếp sau?

Chuyện nhắc lại chắc cũng có thể dùng chữ “hồi xưa”, vì từ lúc Cô-Vi đến thăm, chẳng ai có can đảm để tụ tập hát hò nữa. Tuần trước, vào thăm diễn đàn Cô Gái Việt, thấy cô em tên Thúy bày “trò chơi” bằng cách “Xin trung cầu ý kiến các chị em xem kiếp sau mình có muốn se duyên cùng người ấy nữa không?”

Câu hỏi vừa đưa lên thì ào ào một tràng liên thanh nổ đòn, mà kèm theo ngón tay bấm cò đó, không biết có những đôi mắt hình viên đạn không?

Kiếp sau? Thôi, đừng ai nấy đi

Vì em... lỡ hứa với... mấy "cây si"

(Trả nợ cho xong, kéo... mang tiếng)

Nào phải bon chen ham hố gì! (8CàNa)

Nghĩ có kiếp sau cũng dzui dzui

Quyết mở mắt sáng, quyết không đui

Bài học cả đời xin ráng thuộc

Sống cho thoải mái tâm thân tui. (Thúy Messegee)

Mỗi kiếp thì em thích khác màu

Vì còn phân biệt những niềm đau

Tìm hương đủ vị vào thi phú

Lắm sắc vườn hoa ý tưởng giàu. (Minh Thúy)

Kiếp sau? Để suy nghĩ đã nha

Một đời osin thờ không ra

Chàng làm như cha, ăn rồi nhậu

Lỡ kiếp này thôi oải thấy bà. (Thêm Nguyễn)

Nghĩa nặng tình sâu đã buộc vào

Thương mình phận mỏng biết làm sao?

Thôi đành nhẫn nhịn qua ngày tháng

Chớ hẹn kiếp sau... chẳng dám nào! (Nhu Thu)

Vốn người chín chắn, chẳng làm ào
Tính lại, suy đi, chẳng mộng cao:
Một tấm chồng siêng, chung thủy mãi...
Giàu vừa, đủ sức, chẳng ưa hào* (Thanh Hòa)
(TH sợ ăn hào mà ông xã ưa lắm)

Đọc xong, tôi choáng váng mặt mày. Trời! các ông đã làm gì mà mấy bà vợ chưa chi đã chuẩn bị xách dép chạy te te. Nhưng... đó là “người thật, việc thật”. Và sự thật phũ phàng đến nỗi tôi ngần người khi nghe một ca sĩ quăn quai, rên xiết:

*Nếu chúng mình bên nhau mỗi ngày là em vui sướng hay đọa đày?
Nếu chúng mình chia tay mai này là em hạnh phúc hay chẳng may? (1)*

Nói là nói vậy thôi, chứ chưa chắc “thơ là người”, vì có một nhạc sĩ đã viết rằng “Con gái nói có là không”, mà con gái và đàn bà cùng là giống nữ, nên tôi nghĩ, có lẽ đến muôn đời câu hát ấy vẫn đúng y bon. Có nghĩa là trong tâm khảm các bà, vốn dĩ rất chung thủy, vẫn thì thầm “hẹn anh kiếp lai sinh”.

Đó là phần các bà, còn các ông thì sao?

Có lẽ, ta phải công nhận một điều, chỉ có những cuộc tình lỡ người ta mới hẹn nhau kiếp sau, vì khi câu thề được vẹn, thì đời chắc cũng phần nào mất đi niềm vui thú. Không những mất vui mà còn sầu, còn đau, còn hận, thì kiếp sau có gặp nhau cũng sẽ nín thở mà chạy, không dám ngoái đầu nhìn lại. Ôi, những vãn thơ hẹn kiếp sau của những cuộc tình lỡ sao mà da diết, nồng nàn đến nao lòng.

Xin cố quên người, dù... héo bờ môi
Đời... gieo giông bão, cho tình phai úa mau
Xin hẹn người kiếp sau! (2)

Anh hỡi anh
xin hẹn kiếp nào xa xăm
Tơ hồng vợ chồng trăm năm. (3)

Thì đành thôi duyên cơ này buông bỏ
Ân tình này đành hẹn ở kiếp sau. (4)

Thôi em xanh mắt bỏ câu
Vàng tơ là tơ sợi nhỏ xin hầu kiếp sau. (5)

Trở lại câu hỏi “Đó là phần các bà, còn các ông thì sao?” Xin mời quý vị nghe câu trả lời của một đức lang quân khi được phỏng vấn.

-Tôi theo đuổi cô ấy gần bốn năm, phải tìm tòi mãi mới có được bí quyết để “tóm người trong mộng”. Tóm được cô ấy là chuyện nhỏ, nhưng cô ấy đã không buông tay tôi, dù lao đao, gian khổ trong suốt cuộc hành trình mấy mươi năm với bao giông bão của cuộc đời mới là chuyện lớn. Cho nên, dù là kiếp sau, hay kiếp tới, kiếp tới nữa, tôi cũng quyết tìm cho ra “người trong mộng” để sum họp, vui vầy.

Lời phát biểu được các bà vỗ tay tán thưởng nồng nhiệt, trong khi bạn bè của ông chụm đầu phê phán:

-Nó nói giỡn hay nói chơi vậy hả?

-Hừ! Bà đứng ngay sau lưng kia, có cho vàng nó cũng không dám nói lời nghịch nhĩ bà!”

-Nhưng... người trong mộng của nó bây giờ vẫn là bà... hay là một người nào khác!

Cho dù thế nào thì lời nói không mất tiền mua của Chàng cũng làm cho ruột gan Nàng như chìm trong suối mát.

Sáng nay, có chị bạn gọi tôi phàn nàn:

-Tối qua, tôi cho ông đọc email của bà chuyên và hỏi ông có muốn kiếp sau gặp nhau không? Ông trầm ngâm một hồi, rồi nhỏ nhẹ hỏi “Em muốn anh nói thật phải không?” Tuy chột dạ nhưng tôi vẫn cứng miệng trả lời muốn. Ông nhìn tôi không chút gì băn khoăn, nuối tiếc rồi nói, đọc câu “Kiếp này đã khổ thấy bà, Kiếp sau chi nữa, xin bà tha tôi!” của anh chồng nào đó, anh cũng cảm thấy làm người khổ thiệt, nên chỉ muốn “Kiếp sau xin chớ làm người, làm cây thông đứng giữa trời mà reo”. Anh sẽ được reo một cách tự do, chứ không bị theo dõi, bị dò xét và bị hỏi những câu hóc búa như vậy. He! He!

Ngân Bình

*Lời trong nhạc phẩm “Sao vẫn tìm nhau” của NS Thái Thịnh (1)

*Lời trong nhạc phẩm “Hẹn Người kiếp sau” của NS Anh Bằng (2)

*Lời trong nhạc phẩm “Đành hẹn kiếp sau” của NS Hoài Phong (3)

*Lời trong nhạc phẩm “Hẹn Kiếp sau” của NS Nhã Vy (4)

*Lời trong nhạc phẩm Kiếp Sau của Phạm Duy (5)

Ghét Của Nào Trời Trao Của Ấy

Ngày còn nhỏ tôi học trường tiểu học Đồ Chiểu, một ngôi trường nhỏ dành cho nữ sinh tại Tân Định, sát tường với trường Nam Tiểu học Tân Định nơi anh tôi theo học.

Anh tôi mặc đồng phục nam sinh, quần tây xanh dương, áo sơ mi trắng. Tôi mặc đồng phục nữ sinh toàn trắng, áo bà ba hay cổ cánh sen. Tôi còn nhớ những năm lớp nhỏ nhiều lần vậy mực tím dính đầy quần áo lỗ chỗ như con chó đốm. Không hiểu sao mẹ tôi vẫn giặt tẩy trắng tinh tươm trở lại cho tôi mặc đến trường.

Hết lớp nhất tôi làm đơn thi vào lớp đệ Thất trường nữ trung học Gia Long, và tôi may mắn thi đậu, khiến cha mẹ hài lòng hãnh diện với bà con chòm xóm và đỡ tốn kém học phí trường tư suốt bảy năm trung học. Như vậy là 5 năm bậc tiểu học và 7 năm bậc trung học đã đóng khung tôi vào thế giới toàn nữ sinh. Tôi xem chuyện này hoàn toàn tự nhiên, theo đúng tinh thần Khổng Mạnh “nam nữ thụ thụ bất thân”. Chúng tôi ngồi sát cạnh nhau chăm chỉ học hành, cầm tay nhau phụ một nét cọ hay một mũi kim, giờ chơi bá vai hay nắm tay nhau đi dạo trong sân trường, thủ thủ những tâm tình lụn vụn.

Trong lớp chúng tôi tranh nhau ráo riết, giành giờ tay trả lời câu hỏi của thầy cô, la ó vang rân: “Em cô!”, “Cô kêu em Cô!” Túm vạt áo dài chạy chân không lên bàn nộp bài giải trong giờ “Toán nhanh”, chui xuống gầm bàn thay quần phòng chuẩn bị cho giờ thể thao sắp tới trong khi giờ học hiện tại vẫn chưa chấm dứt, để rồi lỡ bị thầy cô gọi lên khảo bài thì đành ngượng nghịu xuất hiện trong vai “Bà Táo” quần phòng xanh, áo dài trắng bước lên bục, chẳng giống ai!

Trong giờ giảng văn chúng tôi lo chuẩn bị bài thuyết trình thật kỹ lưỡng cho đội của mình, “nghiên cứu đào sâu” để dự đoán những câu hỏi hóc búa của “địch thủ”, ủa quên đội bạn, hay tranh luận tới tấp, bẻ gãy lập luận, đê bẹp “phe kia” nếu đội mình đến phiên dự nghe và chất vấn.

Cuộc đời nữ sinh thật cách biệt với ngoài đời đã giúp chúng tôi sống thật hồn nhiên vô tư, đến tuổi dậy thì vẫn chưa biết e ấp điệu bộ, làm dáng làm duyên gì cả. Chúng tôi đúng là “garçon manqué” hay tomboy, tức là con gái mà như con trai.

Dần dà ngoài giờ học tại trường Gia Long buổi sáng, chúng tôi rủ nhau ghi tên học thêm các lớp Toán, Lý, Hóa hay Pháp văn, Anh văn buổi chiều để chiếm ưu thế hơn trong lớp. Bây giờ nghĩ lại ai cũng đi học thêm thì ai hơn ai đây? Chỉ biết là các thầy cô trường công được rảnh tay nhàn hạ hơn vì học trò chẳng những chuyên cần mà còn lo chuẩn bị “đi trước đón đầu” trước khi thầy cô bắt đầu bài học mới. Tại Hội Việt Mỹ nơi tôi học thêm Anh văn, các ghế ngồi làm theo kiểu trường Mỹ. Mỗi ghế để riêng biệt và trên có mặt bàn gắn vào, dưới có khung sắt như cái rổ vuông để tập vở. Mỗi chiếc ghế là một đơn vị cá nhân tự quản, không phải ngồi chung đống trên băng ghế dài như tại trường công. Dù vậy bọn con gái chúng tôi cũng túm lại ngồi gần nhau cho thân thiết và không cho “phe địch” chen vào. Phe địch đây là học trò nam cũng ghi tên đi học thêm. Tại Hội Việt Mỹ tôi phải sinh hoạt trong một môi trường “lưỡng giới” chứ không còn đơn giới như tại trường công. Sao mà rắc rối phức tạp quá đi! Phải chi toàn nữ sinh với nhau có phải tự do thoải mái hơn không!

Khi vốn liếng Anh văn đã kha khá, tôi tham dự những buổi sinh hoạt ngoại khóa như English Conversation Club để trau dồi thêm khả năng nghe-nói. Ban điều hành Hội Việt Mỹ tổ chức cho những nhân viên dân sự Mỹ hay quân đội Mỹ đang có mặt tại Sài Gòn hướng dẫn những buổi đàm thoại này để giúp học sinh Việt tập nghe người bản ngữ nói chuyện kiểu tự nhiên ngoài đời và tập đối đáp cho trôi chảy. Đôi khi một đề tài “gây tranh cãi” được đưa ra vì sẽ lôi kéo được nhiều người tham gia với nhiều ý kiến khác nhau. À, đây là nghề của nàng! Chỉ có tiếng Anh là nàng có phần lạng cọng thua kém, chứ lập luận, dẫn chứng, “vạch lá tìm sâu” thì nàng đây đã có nhiều năm kinh nghiệm tranh luận tại trường rồi nhé.

Hôm đó tôi cũng không nhớ đề tài tranh luận là gì, chỉ biết là tôi đang húng chí con gà cồ, ủa quên con gà mái, nên “phe kia” đưa ra điều gì tôi cũng gọng gàng bẻ gãy răng rắc rồi nhìn đối phương nhoen miêng cười đắc thắng. Tôi lại được đám đông quần chúng hưởng ứng và người dẫn chương trình nhìn tôi với vẻ thiện cảm nên càng cảm thấy khích lệ. Đến khi hạ màn tôi mới có dịp nhận ra “phe kia” là một con gà cồ, bị tôi là con gà mái hạ bệ trước bá quan văn võ. Anh chàng đỏ mặt quay sang phát biểu với người hướng dẫn: “She speaks very well, but she will have a hard time getting a husband!”

Úi trời ui! Quả đất dường như ngừng quay mà cái đầu tôi thì lại quay mòng mòng điên đảo. “What?” Tôi đã phạm tội tày trời à? Tôi quên mất khuôn mẫu tam tông tứ đức, dịu dàng nhường nhịn của người phụ nữ Việt rồi? Trong lớp chính qui toàn là nữ sinh, chúng tôi tranh luận thả ga không có vùng cấm. Nay “ra đời” tôi bị sửa lưng nhẹ nhàng nhưng lại đau thấu trời. Tôi ứ ớ không biết mình đúng, phe kia sai, hay là mình đi quá lối và vi phạm qui tắc ứng xử trong xã hội Việt? Sao tôi muốn xóa bài làm lại, rút lại buổi tranh luận ngày hôm nay quá.

Ngay lúc đó anh chàng người Mỹ dẫn chương trình trả lời tinh bơ, rất tự nhiên và rất... Mỹ: “That’s none of your business. You don’t have to worry for her!” Đến đây khán giả nữ vỗ tay rầm rầm tán thưởng, và mặt tôi từ xanh lét dần dần hồi phục lại vẻ bình thường. Bình thường ngoài mặt thôi, nhưng câu phát biểu khắt khe đầy chất phong kiến đó đã để lại một vết cắt sâu trong lòng tôi.

Từ già mái trường thân yêu, thế giới “đơn tính”, tôi bước vào thế giới thật ngoài đời tại ngưỡng cửa đại học, thế giới “lưỡng tính” có cả nam lẫn nữ. Tôi thật lóng cọng bối rối. Tôi không biết “công thức” xử thế với phái nam, chẳng bao giờ dám ngỏ lời với họ, chẳng dám đứng gần, ai nhìn tôi như có ý muốn lại gần nói chuyện thì tôi lập tức lảng tránh ra xa. Tôi vụng về một cách tội nghiệp. Tôi không dám sống tự nhiên kiểu tomboy của mình, cũng không biết cách hòa nhã dịu dàng để làm một người thiếu nữ dễ thương. Ôi! Sao mà cuộc đời rắc rối phức tạp thế!

Vài năm sau tôi lại phải bước vào một thử thách lớn hơn. Tôi một thân một mình “bước chân xuống thuyền” vượt biên khỏi Việt Nam. Chung quanh không người thân thích, sống giữa bao người lạ với gia đình của họ tại trại tỵ nạn, tôi quen được một số bạn mới nhưng vẫn càng lạc lõng hơn. Sang định cư tại Mỹ, tôi không có giấy tờ bằng cấp để xin việc kha khá. Lúc ra đi tôi không mang được gì theo, gia đình tôi lại không tìm được người ra đi chính thức mang hộ giấy tờ sang cho tôi. (Lúc ấy ai được giấy xuất cảnh cũng sợ then lét sẽ bị chặn lại ở phi trường nếu bị xét có những “vật lạ, giấy tờ lạ”, nên chẳng ai dám nhận mang giùm ai món gì ra khỏi nước cả). Tôi đành nhận việc làm không cần bằng cấp, bê dọn chén bát cho một nhà hàng chuyên bán kiểu buffet, tha hồ mà dọn chén bát mệt nghỉ. Công việc nặng nhọc không làm tôi ngán ngại, mà những lời nói chì chiết kiểu chủ-tớ của người chủ Việt khiến tôi đau lòng hơn bao giờ. Từ từ tôi mất đi nét tinh nghịch yêu đời ngày xưa, đánh mất tiếng cười khanh khách giòn tan với bạn bè trong lớp, mặt lúc nào cũng dàu dàu nặng trĩu buồn lo. Có lần một bà khách đến ăn tại nhà hàng hỏi tôi: “Are you ok? You look so sad.” Tôi mới giật mình cố tươi tỉnh lại, kéo lại nghe những lời dăn sóc từ người chủ nghiệt ngã.

Đó là lúc tôi gặp anh tại đại học cộng đồng. Anh cũng đồng hoàn cảnh, một mình đi vượt biên, nhưng anh có bà chị ở bên này đón anh về. Hai kẻ xa lạ cù bơ cù bất xứ người nên dễ tương đắc. Anh cũng người Sài Gòn, đang học dở dang thì đổi đời nên chúng tôi có nhiều điều chia sẻ với nhau. Đôi khi nhìn anh tôi thấy một vẻ quen quen nào đó. Người Việt sang Mỹ tỵ nạn thì dĩ nhiên là có nét quen thuộc hơn người Tàu Hong Kong, người Miên chạy nạn Pol Pot, người Mnong từ vùng cao nguyên, và nhất là người Mỹ trắng và Mỹ đen rồi.

- Sao em nhìn anh thấy có nét quen quen?

- Vậy hả, chắc là mình quen nhau từ kiếp trước, kiếp này tìm lại nhau. Anh cũng thấy em quen quen.

Anh cho biết anh là con út trong nhà. Các anh chị lớn đã lập gia đình và tứ tán khắp nơi, như bà chị di tản năm 1975 và đón anh về ở đây.

- Anh là con trai út chắc được cưng lắm hả?

- Đúng đó. Mẹ anh cưng chiều một mực và bắt các bà chị phải “tận tụy” phục vụ anh.

- Sướng dữ ha! Con trai trong nhà không phải làm gì hết há.

- Đúng vậy đó em. Mẹ anh lại là người Bắc cổ nên trọng con trai lắm.

- Thế anh có trọng nam khinh nữ như mẹ không?

- Ummm... Ngày còn bé anh khác, bây giờ anh đã đổi nhiều rồi.

Tôi im lặng trầm tư. Ừ, chính tôi cũng đã thay đổi nhiều. Bây giờ mà các bạn thuở nhỏ gặp lại tôi chắc là nhận không ra. Mười năm biến dâu, thương hải biến vi tang điền! Con bé láu lỉnh lanh chanh ngày nào... Không biết tôi đã để lại cái hồn nhiên vô tư của mình nơi nào trên quãng đường lưu lạc?

Tôi tò mò “phỏng vấn” tiếp về nếp sống gia đình anh ngày xưa:

- Thế anh không phải làm việc nhà à?

- Không, anh chỉ ăn rồi học.

- Thì không đi chợ nấu cơm nhưng cũng phải làm việc gì đó chứ?
- Ờ... anh không nhớ nữa.
- Anh có giặt quần áo lấy không?
- Không, cả nhà dồn chung lại rồi bà chị lớn giặt một chậu to mỗi ngày.
- Thế anh có ủi quần áo cho mình không?
- Không, bà chị khác bảo đưa bà ấy ủi chung cho cả nhà, đỡ tốn điện.
- Thế sang đây chị còn giặt ủi cho anh không?
- Không, sang Mỹ thì bà ấy lên ngôi “bà chủ” rồi. Chính “ông chủ” cũng phải tự giặt quần áo cho mình và cho vợ luôn. Anh cũng phải tự lo chứ nào dám làm phiền. Anh làm rồi cũng thấy đâu có nhọc mệt gì, tội nghiệp các chị ngày xưa cũng đi học đi thi như anh mà còn phải cam bao nhiêu công việc nhà.
- Phải vậy chứ!
- Ừ, bây giờ anh đảm đang lắm rồi, vợ gọi thì dạ bẩm bà tôi đây. Em thử gọi anh đi, anh dạ liền!
- Hứ, em đâu có là gì của anh mà gọi cho anh dạ.
- Thì để anh tập cho quen, mai kia...
- Hứ!

Đôi khi tôi thấy cộng đồng Việt Nam ở Sài Gòn và ở Mỹ tuy cũng da vàng mũi tẹt, cũng giọng nói Sài Gòn kiểu xưa, cũng đi chợ Việt nam, nấu nướng những món ăn truyền thống trong gia đình, mà lại khác xa vời vợi. Ở Sài Gòn có quan hệ dây mơ rễ má chẳng chịt, ông chú này là hàng xóm của “bên kia” nên cũng biết qua “tình hình gia đạo” của cô dâu sắp cưới. Bà mẹ nọ làm chung sở với ông anh chú rể nên có đến nhà chơi và đã gặp hai cụ thân sinh, v.v. Cả một hệ thống “điệp viên nhân dân tự vệ” thì nhau vào cuộc, kiểm tra chất lượng kỹ càng, nhưng đôi khi cũng làm tan vỡ mối tình đôi trẻ.

Ở đây tứ cố vô thân, gặp nhau giữa xứ người, tôi nào biết gia đình anh ngày xưa như thế nào, anh học hành siêng năng hay biếng nhác, có cao bồi du đãng không, có vợ con chưa, v.v. Thôi đành tin vào những điều mắt thấy tai nghe trước mắt, tin vào linh tính và những cuộc “tra khảo” của mình.

Cả hai chúng tôi được ưu thế hơn những sinh viên Việt khác tại đại học cộng đồng là chúng tôi đã khá tiếng Anh nên không vất vả lắm khi lên lớp, và còn giúp đỡ thêm những bạn bị đuối sức vì cản trở ngôn ngữ. Phải vậy chứ! Tính tôi vẫn còn chảnh, muốn “người của mình” phải đáng khâm phục. Nếu đối tượng của mình mà nói tiếng Anh sai trật ngọng nghịu hay đeo accent nặng chình chịch chắc là tôi... chê rồi!

Một hôm tôi tò mò hỏi:

- Ở Việt Nam anh có luyện thêm tiếng Anh không mà giỏi vậy? Em thấy cách dạy sinh ngữ trong trường phần đông chú trọng ngữ pháp và làm bài tập viết nên học sinh Việt ăn nói không được lưu loát.
- Em nói đúng, anh có đi học thêm tại Hội Việt Mỹ.
- Ừa! Anh cũng học tại Hội Việt Mỹ à?
- Có đấy! Anh học hết tất cả các lớp, lấy cả hai bằng Proficiency và bằng Michigan đấy nha.
- Ừa, em cũng học thêm ở Hội Việt Mỹ mà sao không biết anh?
- Anh chỉ đến lớp rồi về, hay lên thư viện ngồi máy lạnh mát rượi học bài.
- Anh không dự các hoạt động ngoại khóa nào à?
- Chỉ có một lần anh vào English Conversation Club nhưng thấy chán phè nên không đi nữa.

English Conversation Club là sinh hoạt ruột của tôi. Uổng quá, ngày xưa anh không đến thường xuyên như tôi. Có thể hai đứa chúng tôi đã quen nhau từ dạo ấy, không phải bờ ngõ lúng túng làm quen nơi xứ lạ.

Tôi bắt chợt nheo mắt nhìn anh thật kỹ. Cái cảm tưởng hơi quen quen của tôi ngày đầu bỗng trở lại dồn dập, mạnh mẽ, sống động. Cái mũi tẹt tẹt, cái mặt bèn bẹt, lông mày lam nham... “She speaks very well, but she will have a hard time getting a husband!” Ôi Trời ơi! “Vết thương lòng” nhứt nhối ngày xưa nay hiện ra bằng xương bằng thịt trước mắt tôi!

- Cái lần duy nhất anh dự đàm thoại tiếng Anh đó, sao anh lại chán không quay trở lại?

- Ừ... để xem nào, anh nhớ là anh chán người điều khiển chương trình thiên vị không công tâm.

- Anh ngồi xem thấy thế à?

- Không, anh làm debate captain đó chứ, nên em nhắc đến là anh nhớ lại ngay.

- Mà sao anh lại bảo người điều khiển không công tâm? Anh có nhớ “đôi thủ” của anh không?

- Có chứ, đó là một cô gái tóc dài, mặc áo dài trắng rất nhu mì của nữ sinh trường công, nhưng cái mồm thì hùng hổ cãi toang toang không nhu mì chút nào cả. Ông người Mỹ điều khiển lại bênh cô ta, đẹp phác lời phê bình của anh.

- Anh phê bình thế nào mà bị đẹp phác?

- Thôi, bây giờ nghĩ lại anh cũng phong kiến cổ hũ quá, nhắc lại chỉ xấu hổ. Nghĩ mình ngày xưa thật ấu trĩ. Nếu bây giờ gặp lại cô ta anh sẽ ngỏ lời xin lỗi.

Im lặng... Thật lâu...

- Người đẹp đang suy nghĩ gì mà chẳng nói gì hết vậy?

- Anh này! Anh có nhớ lúc trước em bảo thấy anh quen quen không?

- Ừ, anh đã bảo chắc tại mình đã gặp nhau từ kiếp trước mà.

- Hồng phải từ kiếp trước mà từ Sài Gòn trước 75 thôi. Em là cô gái mà anh trù ẻo cho ế chồng đó.

- Thôi chết rồi! Thật không em? Mà ngày đó em tóc dài, bây giờ tóc ngắn... Ngày đó em mặc áo dài trắng... Ngày đó em còn con nít 17, 18 tuổi, bây giờ... Thôi rồi! Oan gia đến đòi nợ! Thế có chết tôi không? Xấu hổ quá đi! Xin lỗi nha!

- Anh có biết là lời phán chắc nịch của anh làm em chới với, đánh mất cả tự tin, và từ đó mặc cảm không dám quen với con trai nữa không?

- Ngần lần xin lỗi! Tại ngày xưa ở nhà anh cứ nghe mẹ anh nhiếc các chị: “Cái ngữ đên đởng như chúng mày thì sau này ế chồng cả nút đấy con ạ!” nên anh nhập vào cửa miệng lúc nào không biết. Thôi bây giờ anh xin chuộc lỗi cho cái tên cà chớn mồm miệng ăn mắm ăn muối ngày xưa nhé. Anh sẽ không để em ế chồng đâu. Chịu nha?

- Hừ!

Thúy Messegee

3/2021

HƠI ĐÁU HẠN KẼ BẠC TÌNH

*(Chia sẻ với quý chị em lỡ đại tin vào những kẻ
sở Khanh.)*

*

*Em hãy nghĩ mà xót thương Ai Đó
Họ cũng là một trong những nạn nhân
Họ là tân thì cựu sẽ bắt cần!*

LẠI TRỄ HẸN!

*Người đi sao quá chậm?
Chắc tại mang giày cao?
Hay đèn xanh rồi rầm
Khách bộ hành làm màu?*

Lát, đồ thừa trăm tội:

Cứ kham nhẫn, càng xa càng vui hận.

*Hãy yên phận, đừng vào ra ngó ngán
Biết bao người đang kiên nhẫn chờ em
Kìa nhìn xem, mấy tháng chưa vén rèm?
Si vẫn tỏa xanh như rừng ngoài cửa!
Á Nghi, 26.3.2021*

THẢ?

(Tặng hai người bạn đấu tranh mang cùng họ.)

Khi quyết định thả sông một tình cảm
Tôi câu thăm hai phía đều giữ tâm
Nhìn ngoại xâm, tự sửa đổi lỗi lầm
Cùng suy gẫm trước lương tâm: trách nhiệm!

Giữ quan niệm mở xà lim, bút-kiếm
Lệ trong tim? Những khuyết điểm tự tìm
Nặng nỗi niềm, mài ngòi bút uy nghiêm
Thơ, nhạc viết: đủ lửa hùng yêu Nước!
Ý Nga, 25.3.2021

CỘNG GÀN NHAU? NHÂN GÀO!

Thiên tả kêu gọi đoàn kết
Đưa người xích lại gần nhau
Đối ngoại: tự mình xích lại
Trách sao lắm tiếng nhân gào.

“Dân Chủ”? Chọn đường đen, bí
Tự trói cả tay lẫn chân!
Miệng mồm vờ gào nhân nghĩa
Gông cùm bắt đầu xích dân?

Sao vì lợi ích thế giới
Mà không vì dân đang cần?
Chi tiền phức tạp, rắc rối
Thế giới là Tàu, Iran?

Bịt miệng bằng lăm mắt nạ
Giúp cho Tàu Cộng làm giàu.
Ai yêu nước không khờ khạo
Đừng để bị bịt miệng! Mau!

*“Kính râm không thấy đường;
Ngang qua xóm, gió hại
Hoa rơi đầu, bị thương!”
Ngày coi mắt, bắt đợi?
Nam nhi quá vụng về!
Đi “dạ” không học... hỏi
Ngày cưới sẽ lễ mề?
**

*Rể này chân yếu ớt
Vót gậy không biết làm?
Đầu óc thiếu sáng suốt?
Cơ hội? Bất quá tam!*

*Đường trơn: đi không tới
Sao chung đường gồ ghề,
Sao “kinh bang tế thế”,
Sao nuôi con no nê?*

*Hôn nhân này bất khả
Xin dừng! Thưa Mẹ Cha!
Con làm sao tinh, tọa
(Không thích người rề rà).*

*Chọn chồng, không coi mắt
Coi chữ Tín có không
Việc nhỏ thiếu tôn trọng
Chuyện Nước Non sao Hùng?
Ý Nga, 26.3.2021*

THÀ NGƯỢC GIÓ MỘT MÌNH

*Kẻ hay giận lắm hồn
Ai mà thêm kết bạn
Lúc nào cũng muốn hơn
Bạn... thua hoài cũng chán!*

*Bất kể Thượng hay Kinh
Đều có người bộc trực,
Đức biết tích, Thiện: hành
Đại Sự phải phân minh.
**

*Trên con đường đấu tranh
Tìm người cùng sát cánh
Tính toán chán mới thành*

Kẻ gian ra tay phá hủy
Mọi thứ ích lợi của dân
Đường đi vì ông-chúng-nó
Những kẻ chủ trương vô thần.

Thiên tả được thể cường bức
Có thể được thưởng thật sao?
Ai đứng đằng sau chỉ bảo
Gian phiêu, dày dạn công lao? *

Nhìn người mà hãy tỉnh táo
Nơi nào có Cộng hô hào
Tất cả đều đồng lếu láo
Bất kể Cộng Việt, Nga, Tàu!
Cần nhau dẹp cảnh: nhân cáo!
Ý Nga, 22.3.2021

*Nói lái: gán nhau/nhân gào, cần nhau/nhân cáo.

Không thể vợ vật vãnh.

Xem tác phong, tánh tình,
Ngụy tà hay chân chính?
Mới kết nghĩa đệ-huynh
Chớ ngu ngơ liều lĩnh!

Kiểm soát kỹ tình hình
Đừng để Cộng lừa phỉnh
Như một thuở “Việt Minh”
Trò Việt gian ranh mãnh!

Ý Nga, 23.3.2021

VUI QUÁ, TÔI ĐÃ CHÍCH NGỪA COVID.

Về đến nhà thay quần áo xong chị Bông ôm cánh tay rên rĩ:

- Đau quá... Ôi giờ... Chích ngừa Covid đau quá...

Anh Bông đứng gần đó lằm bằm:

- Nhà giàu đứt tay bằng ăn mày đổ ruột. Tôi cũng chích vaccine Pfizer lần 2 như bà cách đây vài ngày mà có kêu ca gì đâu.

- Anh khác, em khác... Hai đứa mình luôn là hai con đường nghịch chiều, đến nỗi cả hai cùng lúc ghi danh chích ngừa mà cái hẹn ngày giờ vẫn kẻ trước người sau. Anh không một lời hỏi thăm an ủi thì thôi còn nói móc mỉa...

- Tôi nói đúng chứ không móc mỉa. Mấy hôm bão tuyết Texas vừa rồi trời thì lạnh căm căm, tuyết thì dày sên mà bà xót xa cây hoa sứ vẫn để quên ở patio, bà sai tôi ra lấy vào nhà kéo hoa sứ chết mất. Còn tôi thì sao? Bộ tôi mình đồng da sắt chắc? Trong khi bà ngồi trong nhà máy sưởi ấm đầy đủ lại khoác thêm mấy cái áo len áo gió, bà thông thả vén màn nhìn ra cửa sổ than thở trách trời oán đất và tuyên bố giờ này ai mà mời em đi đại tiệc, cho tiền thưởng một triệu đô em cũng không thèm...

Chị Bông gạt đi và sụt sùi:

- Thôi, anh rót cho em ly nước, microwave cho ấm lên và lấy giùm em cái chăn cái gối mang ra sofa để em nằm nghỉ ngơi xem tivi luôn thể. Ngày mai có thể... em không còn sức nấu cơm thì anh ra tiệm order cơm bún phở gì tùy ý nha.

- Bà làm như đang bị trận ốm long trời lở đất vì đại dịch ấy. Tôi biết mà, ngay từ khi chưa đến ngày đi chích lần 2 bà đã... đau trước cả mấy ngày rồi.

- Thì các bạn trên diễn đàn đã chích lần 2, ai cũng than mệt mỏi đau nhức, em phải lo chứ...

- Bà đau vì “tâm trạng” chứ thịt da có đau là bao. Tôi còn lạ gì cái tính bi quan phóng đại của bà... nhưng tôi cũng sẽ mang chăn gối ra ngay cho bà đây.

Anh Bông mang chăn gối ra, nói tiếp:

- Từ tháng Giêng, nghe tin thành phố Arlington đang chích ngừa Covid ngay tại Stadium Arlington theo thứ tự ưu tiên trong đó có người cao niên 65 tuổi trở lên, bà hào hứng lắm vì địa điểm cách nhà mình chỉ 10 phút, bà... sai tôi ra hỏi cách ghi danh, còn bà nhất định không chịu đi vì... sợ mang tiếng là người “cao niên”.

Chị Bông lại gạt đi như thói quen mỗi khi thấy chồng có lý:

- Thôi, anh đừng nói nữa. Em biết rồi “cao niên” cũng có lợi, nhất là cái vụ chích ngừa Covid này, chích trước yên tâm trước.

Chiều hôm nay, 24 tháng Hai, chị Bông đi chích ngừa Covid lần 2. Texas vừa trải qua cơn bão tuyết kinh hoàng kéo dài cả tuần, có nơi mất điện có nơi mất nước, thời tiết lạnh thấu xương, tuyết đông đá, tuyết trắng cả đất trời. Khí hậu mới vừa ấm lại từ 20 tháng Hai. May quá cái hẹn của chị Bông không bị cancel như bao cái hẹn khác rơi ngay vào cao điểm tuyết nhiều lạnh nhiều của ngày 14 và 15 tháng Hai khiến mọi điều thường nhật trong cuộc sống dường như cũng “đóng băng” và trì trệ theo.

Chị Bông nhớ lại lúc này đi chích ngừa, hai cô ngồi bàn tiếp nhận và nhân viên, y tá ra đón đưa vào phòng ai cũng vui vẻ nhiệt tình cứ làm như sau cú chích Covid này họ sẽ thu được của chị Bông món tiền công béo bở lắm. Chích xong ra khỏi cửa phòng một nhân viên thân mến dán lên ngực áo, lên tay áo chị Bông cái label ghi: “Texas Health Covid-19 Vaccine. I did it to Protect you. Igottheshot.” Cô ta còn giơ ngón tay cái lên chúc mừng chị Bông như là một “người hùng”. Khi ra về chị Bông chỉ biết “trả công” họ bằng nụ cười mãn nguyện và lời cảm ơn “vô giá” từ đáy lòng chị mà thôi.

Giờ đây “người hùng” đang “cô đơn” nằm đau một mình, cuộn mình trong chăn vẫn cảm thấy điểm chích nơi cánh tay trái căng cứng thêm, đau tăng thêm, những khớp xương, những cơ bắp đang rã rời thêm.

- Anh... ơi... Anh... đâu... rồi...?

- Bà thều thào gì thế? Muốn gì thì gào to lên như thường ngày đi, tôi đang đọc báo..

- Anh còn ngồi mà đọc báo được trong khi vợ đang đau ốm... hả... hả...

Tiếng anh Bông vẫn từ trong phòng vọng ra:

- Bà cần gì thì cứ bảo...

Chị Bông nỉ non:

- Em đang đau râm ran khắp người đây, choáng váng toàn diện đây. Đêm nay chắc là em sẽ mất ngủ, vậy sáng mai anh đừng khua động gì để yên cho em ngủ nha, anh lo canh chừng kẻ nào vô duyên gọi phone đến nhà này quảng cáo tùm lum thì cúp phone luôn nha, không lịch sự mà lằng nghe hết câu làm gì nha.

- Bà chưa đi ngủ mà đã lo sẽ mất ngủ. đã dặn dò. Tôi đang đọc báo mạng có tin này kể là bà...hết đau liền, bà sẽ ngủ ngon liền.

Chị Bông vẫn bi lụy:

- Chẳng thuốc tiên nào cứu em được đâu.

Anh Bông đến bên chị Bông và kể:

- Tôi vừa đọc báo mạng Việt Nam, ngày hôm nay 24 tháng hai là ngày bà đi chích Covid liều 2 thì bên Việt Nam người ta mới vừa nhận 2 lô thuốc đầu tiên 117,600 liều. và mất khoảng 2 tuần lễ sau khi ngành y tế xem xét phê chuẩn mới mang thuốc ra sử dụng cho những diện ưu tiên tuyến đầu. Có nghĩa là đám dân đen...cỡ như bà nếu ở Việt Nam thì đừng hòng trông chờ gì mình được chích ngừa ngay đợt này.

Chị Bông nghe xong thốt lên:

- Lại kẻ quyền thế, kẻ có tiền bạc sẽ được ưu tiên. Mà dân Việt Nam ăn bánh vẽ quen rồi, như vụ chính phủ nói sẽ hỗ trợ cho dân tiền vụ Covid đấy. Trong khi ở Mỹ mình lãnh check 1,200 rồi mà dân Việt Nam còn đang...nằm mơ gói cứu trợ.

Anh Bông nói thêm:

- Khi Mỹ vừa công bố 2 loại thuốc chích ngừa Pfizer và Moderna lập tức được cả thế giới chú ý. Dân Mỹ là những người được thừa hưởng ngay thành quả ấy, trong khi dân các nước khác trong đó có Việt Nam lại chỉ...thấy trong mơ.

- Ừ nhỉ...khi Nga, Trung quốc công bố tìm ra vaccine Covid của họ em đọc xong và... quên luôn tên thuốc, còn tên các vaccine của Mỹ thì em nhớ hoài Pfizer nè, Moderna nè, Johnson& Johnson nè...

- Ngay lúc này trên thế giới có bao nhiêu người đang chờ mong được chích ngừa Covid, được đau tay, đau mình mẩy như bà còn chưa đến lượt, bà đồng đánh vừa vừa thôi. À, bà còn nhớ ông Du không?

Chị Bông nhanh nhẩu:

- Ông bạn già mắt nét của anh chứ gì, vợ chết, bán nhà cửa ôm tiền về Việt Nam cộng thêm tiền lương hưu hàng tháng, ông mua nhà đẹp, thuê người giúp việc, sống phong lưu “vui hưởng tuổi già” với cô bồ trẻ tuổi hàng con cháu.

- Hết vui hưởng rồi bà ơi, ông Du đang tìm cách mua vé máy bay về Mỹ để... chích ngừa Covid kìa. Ở Việt Nam liệu thuốc Astrazeneca cũng chưa đến lượt ông chứ đừng nói đến thuốc Mỹ như Pfizer hay Moderna dù ông có nhiều tiền sẵn sàng móc ra chi trả. Mỗi ngày tuổi càng thêm già, bệnh hoạn càng đến gần thì có khi chạy về Mỹ cũng không kịp...

Chị Bông tán thành:

- Đừng nói là có tiền ở Việt Nam mua gì cũng được nhé.

- Bà đang là một trong số bao nhiêu người sống trên đất Mỹ được hưởng bao lợi ích từ đất nước này. Nhân thế còn bao nỗi buồn khổ oán hờn, bao chết chóc bệnh hoạn đón đau thì cái đau vì chích ngừa chỉ là hạt bụi nhỏ xíu xíu mà bà làm cho to chuyện thật là vô duyên. Thay vì nằm trùm mền rên rỉ bà phải sung sướng reo lên: “Vui quá, tôi đã chích ngừa Covid rồi.” Nhé.

Chồng nói quá đúng, chị Bông không gạt đi nữa mà vụt tung hê chần gói ngòi nhôm ngay đây:

- Ừ, bây giờ em la to lên đây, em reo hò lên đây: “Vui quá, tôi đã được chích ngừa Covid rồi”

- Có thể chứ...bà sẽ cảm thấy cái tay chích đau không là gì cả...

Chị Bông... e lệ thú nhận:

- Em thừa biết chích xong liều 2 chỉ đau một hai ngày là hết, em cũng thừa biết bao người đang nôn nóng chờ đợi. Nhưng cái tính em cứ hay ...sâu bi thế đấy và nếu không được chích chắc em sẽ... sâu bi hơn.

Chị Bông gấp chần gói lại:

- Em vừa nhớ ra khi chích xong cô y tá đã dặn dò em phải hoạt động cánh tay chích để mau hết đau đó anh. Vậy ngày mai anh khỏi phải order thức ăn nha, anh muốn ăn gì? Nói đi, em nấu...

Nguyễn Thị Thanh Dương

EDMONTON MÙA TUYẾT TAN

Dù gần cuối tháng Ba mới chính thức bước vào xuân, nhưng đối với tôi, khi hết tháng Hai cũng là hết mùa đông giá lạnh. Nhiều người nói Canada mùa đông dài sáu tháng là... nói thách quá, thực ra chỉ là bốn tháng, từ tháng Mười Một đến tháng Hai mà thôi. Dẫu rằng qua tháng Ba hay tháng Tư, trời buồn trời vẫn đổ cơn... tuyết, nhưng nhiệt độ đã ấm, tuyết sẽ mau tan, kể cả những đám

tuyết "lì lợm" từ mùa đông còn nằm trên vỉa hè cũng bắt đầu tan chảy, và tôi gọi tháng Ba là Mùa Tuyết Tan.

Mây đứ đạ của tôi bảo, nghe có vẻ lãng mạn và thơ mộng lắm, nhưng thực tế thì hơi ôi, tuyết tan thành từng vũng nước, rồi hòa với bụi bặm đường phố, tạo thành những... vũng sình, chạy xe trên đường dễ bị văng tung tóe, phải mang xe đi rửa chớ đẹp đẽ gì cái Mùa Tuyết Tan!

Thây kệ, tôi vẫn thấy Mùa Tuyết Tan đáng yêu. Buổi sáng thức dậy mở cửa, hít thở không khí trong veo của nắng rực vàng, gió lay nhẹ những cành cây khô đang bắt đầu chớm nụ, tuyết tan chảy thành dòng nước trôi xuống ống thoát nước bên hông nhà nghe như âm thanh của suối róc rách, rộn ràng vui tai.

Dù sao, những người chê bai mùa tuyết tan là mùa sinh lây cũng phải công nhận đó là mùa vui, vì sau mấy tháng đông dài lạnh lẽo, lại được tung tăng ra ngoài. Nhưng mùa tuyết tan năm nay còn đặc biệt hơn, vui hơn vạn lần, vì hơn một năm qua bị chôn chân trong nhà do Covid, nay lại có thêm tin vui vaccine khắp nơi, cuộc sống đang hồi sinh, hỏi sao không hoan hỉ?

Nên tôi cũng hào hứng trở tài bếp núc, nấu nồi bánh canh. Nhà có sẵn giò heo, xương heo, củ cải carrot, chỉ còn thiếu broccoli cho đủ... ba màu. Trước khi đi lễ nhà thờ, tôi nhắn chồng đang vẫn còn ở chỗ làm:

- Chút anh về nhà chớ ăn bánh canh liền nhe, chờ em mang broccoli về cho đầy đủ.

Tôi chạy xe trên đường khô ráo, ở các con đường nhỏ thì còn chút sinh lây ẩm ướt, chớ các con đường lớn đã sạch trơn. Tự dưng tôi muốn cảm ơn mùa đông, vì nhờ nó mà chúng ta mới thấy các mùa khác... tuyết vời, giống như Vũ nhạc sĩ có ghi: *"Có dầm dề mưa tuyết, mới vui ngày nắng về, có một đời khóc than, mới hiểu đời đá vàng"*, và mới đây trong trận tuyết lịch sử của Texas cũng đã có nhiều người thề hứa từ nay sẽ không bao giờ than vãn cái nóng chảy mỡ của Texas nữa đó sao!

Vào nhà thờ, mùa này vẫn giới hạn số người tham dự, khoảng cách vẫn 2m, đeo khẩu trang và lễ cũng nhanh gọn. Đang là Mùa Chay chuẩn bị đón Lễ Phục Sinh, bài Thánh Vịnh kể lại câu chuyện Cựu Ước, khi dân Do Thái bị Thiên Chúa trừng phạt, phải lưu đày qua Babylon, và họ đã thức tỉnh, khóc than nhớ thương quê nhà Sion: *"Trên bờ sông Babylon/ Tôi ngồi khóc nức nở/ Bên nhánh cây dương liễu/ Tôi tạm gác cây đàn"*.

Câu Thánh Vịnh này, Mùa Chay nào tôi chẳng nghe, mà sao lần này lòng tôi thổn thức lạ kỳ. Chẳng lẽ mùa dịch u ám đã làm trái tim tôi nhạy cảm hơn, tâm hồn tôi "mong manh dễ vỡ" hơn, mà cũng có thể Mùa Tuyết Tan khiến tôi cởi mở cõi lòng "dễ khóc dễ tin theo" như thời ấu thơ? Tôi nôn nao, mong giờ lễ qua mau, sẽ chạy đi mua broccoli để còn về nhà viết vài vần thơ về "Babylon River" khi cảm xúc còn ngập tràn.

Lễ xong, tôi bước nhanh ra cửa nhà thờ thì gặp anh ca trưởng của ca đoàn. Lâu quá không nói chuyện vì lâu nay đi lễ phải đeo mask, chẳng ai nhìn ai rồi tan hàng thiệt lẹ, nên hôm nay trời tuyết tan nắng đẹp, ai cũng hớn hờ tươi cười, hai anh em dừng lại tán dóc chuyện linh tinh, hẹn nhóm đánh golf sớm tụ tập ra sân (anh ấy và Cha xứ là bạn chơi golf của chồng tôi). Xong tôi lên xe chạy ra chợ, định tiên thẳng vào khu rau quả thì ngay cửa ra vào là quầy mít trái, có hai chị quen trong nhà thờ đang đứng đó, thấy tôi họ vẫy rồi rít:

- Loan ơi, mít hôm nay on sale, \$1.28 một pound.

- Dạ thôi chị! Nhà em chỉ có em và thằng con trai ăn mít, còn ông xã và con gái em ăn vào là bị ngứa cổ họng.

- Thì mua về gỡ múi ra để trong tủ lạnh ăn dần, mấy trái này thơm ngon, lâu lâu mới sale đó cưng! Chị kia cũng phụ họa theo:

- Bữa nay trời đẹp mà về sớm làm gì, ở nhà cả năm nay chưa ngán sao!

Làm sao tôi nỡ từ chối lời mời ngọt ngào như... mít của các chị, hơn nữa, hồi tôi còn làm trong ban Đặc San Giáng Sinh của giáo xứ, hai chị này đã nhiều lần “cứu bò”, giúp tôi tìm bài vở cũng như là mạnh thường quân ủng hộ tài chánh, cho nên đây là dịp để tôi... đền ơn họ:

- Vậy mấy chị lựa giùm em một trái nhỏ thôi nghen.

Hai chị nhanh nhẩu vừa lựa vừa giăng giải cho tôi biết loại nào ngon, vừa luôn tay nắn bóp hết trái này đến trái khác, thế là ba chị em bàn chuyện... mít cho đến khi mỗi người có một trái trên giỏ xe đẩy. Tôi tính bước đi thì hai chị chuyển qua đề tài... sầu riêng. Một chị bảo ăn mít nhiều cỡ nào cũng thoải mái, mà ăn sầu riêng thì không quen vì cái mùi khó chịu. Chị kia liền quảng cáo chợ bên kia đường có sầu riêng đông lạnh ngon thần sầu, ăn thử đi mới thấy mùi sầu riêng thơm hơn mùi mít. Tôi không dám hé môi góp một lời nào, sợ các chị lại chuyển qua đề tài... măng cụt, măng cầu, chôm chôm... thì chắc đến khuya tôi mới ra khỏi chợ. May quá, xong chuyện sầu riêng, hai chị vui vẻ chia tay mỗi người một ngã trong chợ. Tôi chạy qua vợ vội broccoli rồi vội vã ra quầy tính tiền, hy vọng về kịp làm bữa bánh canh cho cả nhà. Đang đứng xếp hàng thì nghe tiếng phía sau quầy nước tương:

- Chào cô Loan!

Đó là anh bạn ngày xưa dạy Việt Ngữ chung tại Hội Người Việt. Tôi quay qua mỉm cười, anh ấy tiếp:

- Tôi đang cần mua nước tương, cô xài loại nào ngon, giúp tôi với!

- Lộn người rồi anh ơi, em chẳng hề biết gì về nước tương hay xì dầu. Ngay cả thịt thà cá mắm, em cần thì cứ vào mua, chớ hỏi em loại nào on sale, giá cả ra sao, em biết chết liền, vì chợ búa cơm nước không phải là... sở trường của em.

Thấy anh ấy hơi buồn và... cô đơn (anh mới góa vợ vài năm nay), tội quá, tôi bước tới, hai anh em lại bàn chuyện... nước tương. Anh ấy sấm soi từng chai, nếu Made in China hoặc Made in Vietnam thì khỏi mua, rồi xem thành phần của từng loại nước tương khác của Philippines, Taiwan, Pháp, Thụy Sĩ. Tôi đề nghị anh mua một chai mà tôi hay xài, và tôi cũng mua một chai để... làm tin dù ở nhà vẫn còn nước tương.

Cuối cùng, tôi cũng được bước ra khỏi chợ, lái xe về nhà. Lúc lên xe mới chợt nhớ có đặt mua bánh ú của một chị trong ca đoàn làm, hẹn nhau tan lễ lấy bánh ngoài bãi đậu xe nhà thờ mà nãy giờ mãi lo với những... “bận rộn” bất ngờ nên quên mất. Lục giỏ tìm cái phone mới thấy cả chục cuộc missed calls, vì tôi tắt phone trong giờ lễ mà quên chưa mở lại. Tôi liền phone xin lỗi chị ấy, chị bảo đã về nhà, nhưng trời đẹp quá nên hai vợ chồng chị đi dạo ngoài hồ nước gần nhà, chị kêu tôi chạy ra cây xăng gần đó ngồi đợi chồng chị mang bánh ra giao. Thôi thì đành phải... chuộc lỗi, đã ủng hộ mua bánh thì phải ủng hộ cho trót, đâu thể ủng hộ nửa vời, ráng chạy thêm một vòng xe để lấy mớ bánh ú.

Về đến nhà, trời sập tối, chồng con tôi đang ăn trái cây tráng miệng trên lầu và xem tivi. Cũng may, chồng tôi thuộc loại dễ chịu trong chuyện ăn uống, còn hai đứa nhỏ sanh trưởng bên đây nên chúng ăn các món Việt kiều nào cũng được, chúng không “ke”. Tôi mệt nhoài, khiêng trái mít vào góc bếp, bóc cái bánh ú ăn cho lệ làng.

Vậy là chẳng có tô bánh canh giò heo rau củ ba màu, và cảm hứng cho bài thơ “Babylon” cũng tan biến. Chỉ vì... Edmonton Mùa Tuyết Tan!

KIM LOAN

Edmonton, 18.3.2021

TÌNH BÁO XÂM LẤN!

ANH NẤU GÌ THOM QUÁ?

Mi rước **Khổng tử** vào Nhà
Mà sao mi **lạ**: gian ngoa?
Chắc chắn mi tin... **không tử**?
Dân **tổng khử** trừ mi: ra!

Con cháu Trung-Triệu thế à?
Toa rập rước giặc Hán qua
Văn hóa đem vật tất cả
Tử vào sao **khổng** đuôi a?

Quen, "**Lạ**"?
Ý Nga, 18.3.2021

VIỆT GIAN

Đưa nhau lên tận... mây
Đến khi cùng rớt xuống
Vỡ xương tẩm thân gầy
Ai nhìn cũng thương hại.

Nát bết những mề đay
Khoe mạ vàng bóng bẩy
Ai bắt mà tự đày,
Túi háo danh không đáy?
Ý Nga, 15.3.2021

ĐÀ LẠT ƠI, TÌNH ƠI...

Đà Lạt có những con đường sắc vàng,
Của hoa Dã Quỳ chạy dài lang thang,
Em đạp xe qua buổi chiều se lạnh,
Em mặc áo dài em khoác áo len.

Em đi trên con đường đất khô bùn,
Vẫn hoa Dã Quỳ mọc đầy hai bên,
Về con đường khác có hoa Cúc trắng,
Hoa khắp nẻo đường cho người băng khuâng.

Mỗi góc Đà Lạt là một góc hoa,
Hoa mọc trong rừng hoa trong vườn nhà,
Hoa trên hè phố giông đời chậm lại,
Phượng Tím đẹp buồn ai nữ bước qua.

Đôi bóng kẻ vai bên Hồ Xuân Hương,
Buổi sáng quanh hồ vắng đến lạ thường,

- Mướp hương, bù ngót nấu canh
Hành ngò tô điểm mái tranh thơm lòng
Mẹ anh buồn gánh, bán bung
Cưới về liệu ở nửa chừng có đi?

*

Em nghe, ý nhị so bì:
- XUA: "*Kinh tế mới*" chẳng gì thơm, ngon
Mẹ em ôm một đàn con
*Không rau, chẳng mướp, nôi soong: khoai hà**.
Tim đau, lòng Mẹ xót xa
Đêm nào cũng khóc thương Cha trong tù
Cả miền Nam giữa thâm u
Người khôn "*học tập*", kẻ ngu lù đù.

*

- Khôn! Người tập học suy tư.
Cộng quân thọc, ập, gằm gù dân Nam
Tù to, tù nhỏ nâng giam
Nhà Nam dâng Hán, xúm nầm mà ăn.

Ai mần* a? Chẳng đảng gian!
Dân dâng xác đói nuôi Đoàn, Đảng no
Thương dân vẫn mất tự do
Còn rơi Ngục Tỏi, mần mò về đâu?
Ý Nga, 20.3.2021

*Mần: làm việc

*Khoai hà: khoai hư bị sâu ăn, Việt Cộng bán cho dân, theo tiêu chuẩn nhu yếu phẩm từng gia đình để xiết bao tử dân.

**Nói lái và biếm*: -HỌC TẬP/TẬP HỌC, NGƯỜI KHÔN/KHÔN NGƯỜI, DÂN NAM/NÂNG, GIAM/GIAM NÂNG/NAM DÂNG, MÀ ĂN/MẦN A?

MÙA XUÂN DALLAS HOA ĐÀO NỞ

Sáng nay Dallas mờ sương lạnh
Vài cánh hoa đào lả chả rơi
Em đứng bên trong lò sưởi ấm
Mắt buồn theo kỷ niệm xa xôi.

Thử đó chúng mình còn rất trẻ
Quen nhau vào dịp rất tình cờ
Đà Lạt sương mù mây khói thờ
Mùa xuân thành phố thật nên thơ.

Em ngồi trong quán ly cà phê ấm,
Mà hồn em còn lãng đãng mù sương.

Con đường quanh co thấp thoáng rừng thông,
Cành cây che một khoảng trời mênh mông,
Vài cô sơn nữ trên đường xuống núi,
Đường đi còn dài gùi mang trên lưng.

Triền đồi cỏ xanh trên trời mây bay,
Đàn bò gặm cỏ thong dong tháng ngày,
Không một bóng người dường như quên lãng,
Vẫn có một nơi êm đềm thế này.

Nhà dưới đường thấp chìm trong hàng cây,
Nhà trên đường cao chìm vào trong mây,
Mái những ngôi nhà màu nâu màu đỏ,
Mảnh vườn trước sân hoa cỏ nở đầy.

Em ra phố chợ đỏ mùa dâu tươi,
Thèm ăn quả dâu chua ngọt trên môi,
Thèm củ khoai lang nướng trên than nóng,
Khoai lang Đà Lạt ngọt như tình yêu.

Đà Lạt nên thơ Đà Lạt sắc màu,
Ai đến một lần chẳng dễ quên đâu,
Người ơi, tình ơi, về đây hò hẹn,
Gió lạnh sương mù nên cần có nhau.

Nguyễn Thị Thanh Dương

Hai đứa đều là du khách lạ
Ngõ ngang bên rặng liễu rừng thông
Ngập ngừng anh gọi: này cô bé
Có biết đường lên thác Prenn không?

Hai tuần lễ “Bắc” trên Đà Lạt
Chúa Phục Sinh em cũng... phục sinh
Sáng sớm bên hồ chiều lên thác
Mình bên nhau như bóng với hình.

Giã từ Đà Lạt trong sương lạnh
Anh tiễn em ra tận phi trường
Hai đứa nhìn nhau. Buồn. Im lặng
Mưa vẫn còn rơi ướt ngập đường.

Chiến tranh dai dẳng theo ngày tháng
Sợ/lo em chỉ biết nguyện cầu
Đêm đêm đại bác... hỏa châu sáng
Chiến trận tràn lan phố chợ sầu.

Đà Lạt bắt ngờ vào tay giặc
Địch tràn chiếm đóng giữa mùa xuân
Quân trường còn đó, anh còn/ mất?
Những cánh đào rơi máu ứa tàn.

Mùa xuân Dallas hoa đào nở
Cây cỏ xanh như Đà Lạt xưa
Em đứng nhìn mây mà cứ ngỡ
Người xưa còn đợi dưới rừng thưa.

Kiều Mộng Hà



*Tháng ba nào con cũng nhớ cha
Nhớ ngày di tản đã rất xa
Cha lo đôn đảo tìm phương tiện
Trách nhiệm việc công với việc nhà.*

*Tháng ba, loạn lạc nỗi đau chung
Đạn pháo rền vang khắp mọi vùng
Ô ạt sóng người xô nhau chạy
Gồng gánh hai vai những hãi hùng.
(Thiên Lý)*

Tôi không có nhiều kỷ niệm về Đà Lạt nhưng mỗi khi nghe ai nhắc tới Đà Lạt, tôi lại thấy náo nức, bồn chồn một cách kỳ lạ. Tôi còn nhớ, gia đình tôi dọn lên Đà Lạt vào một ngày tháng 3 năm 1969. Lúc đó, tôi đang học lớp bốn (lớp nhì) ở trường tiểu học Đồng Tiến, Sài Gòn. Trong khi cha mẹ tôi tất bật lo toan sắp xếp, di chuyển một đội quân tám đứa con nhỏ, cùng nhiều đồ đạc công kênh, linh kính, thì chị em tôi rất hào hứng, thích thú được đi máy bay và ở nhà mới. Riêng tôi, lại càng mừng rỡ hơn hết vì đã thoát được một bà giáo “di phước” nghiêm khắc, lạnh lùng, thường khẻ tay tôi do cái tội nói chuyện nhiều trong lớp...

Đà Lạt quen thuộc của tôi thuở ấy là ngôi nhà rộng hai tầng với lối kiến trúc cổ của Pháp, có những ô cửa sổ hình tròn hình vuông bằng kính. Sau nhà là mảnh vườn nhỏ, hoa đại đủ màu mọc

chen lẫn với cỏ xanh cao gần tới đầu gối. Sát bên bờ rào phủ kín những dây hoa bìm bịp tím thắm, một cây đào rừng cao to, thân cằn cỗi, già nua vươn những cành nâu dài gầy guộc, trổ đầy hoa màu hồng phấn đến tận khung cửa sổ trên lầu. Những buổi sáng, giữa lúc sương còn giăng mờ trên đầu ngọn thông cao, phà hơi lạnh xuống giàn hoa ngũ sắc bao quanh trước sân nhà, để lại nhiều giọt sương bé bỏng trong veo trên những cánh lá tươi xanh, thì một âm thanh thân quen thường đánh thức tôi dậy, là tiếng chim sẻ ríu rít gọi nhau nghe thật vui tai, đều đặn như chiếc đồng hồ báo hiệu một ngày mới bắt đầu rong chơi kiếm ăn của chúng. Tôi nhớ con đường dốc gồ ghề mình vẫn đi bộ mỗi ngày với đám bạn cùng xóm, từ khu Chi Lăng dẫn đến ngôi trường trung học tư thục Văn Khoa, có cây mimosa đứng nghiêng bên cổng trường khoe sắc vàng rực trong nắng sáng. Tôi biết, mình đã có một tình cảm đặc biệt với vùng đất đỏ cao nguyên này từ thời niên thiếu, khi trái tim non trẻ của tôi còn biết xúc động trước vẻ đẹp của những đồi thông xanh ngắt, những thung lũng mượt mà và những vườn rau tươi mát. Trong đồi mắt thơ đại luôn mở to về mọi phía, mọi cảnh vật chung quanh. Tôi luôn giữ lại một vài hình ảnh mà tôi yêu thích vào ngăn trí nhớ. Ấp ủ cẩn thận như ép một cánh hoa trong trang sách, đợi đến lúc nào rảnh rỗi lấy nó ra ngắm nghía, hồi tưởng và... mơ mộng...

Tháng Ba đang đến... như một cuộn phim quay chậm trong đầu tôi những cảnh buồn. Bắt đầu từ lúc gia đình tôi dời khu Chi Lăng để dọn đến vùng Lâm Viên vào năm 1970. Nơi vừa xây cất xong một dãy nhà mới dành cho các gia đình sĩ quan Võ Bị. Vì là khu nhà mới nên chỉ có lát đá vài gia đình đến cư ngụ mà thôi. Ngôi nhà của chúng tôi tọa lạc ngay gần mặt đường dẫn ra hồ Than Thở. Phía trước nhà nhìn ra là những con dốc thấp, xa xa từng mảng vườn rau vuông vẫn theo hàng lớp như những tấm thảm xanh có nhiều sọc đậm lợt nằm xen kẽ nhau. Cách đồi ba ngày lại có vài chiếc xe hàng lớn đến đậu gần con dốc để chất bắp cải. Hình ảnh những người đứng thảy bắp cải từ dưới vườn lên để người đứng ở trên xe chụp lấy, đã gây sự chú ý cho chị em tôi phải dừng lại nhìn cảnh chụp, bắt nhịp nhàng của họ một cách thú vị. Ban ngày ở đây tạm coi như bình yên, nhưng đến tối thì sự hoang vu tạo nên một không khí bất an. Đạo đó, không biết vì sao mà cha tôi phải thường cắm trại. Những đêm cha tôi vắng nhà, mẹ tôi lừa tất cả các con vào chung một phòng. Chúng tôi nằm chen chúc bên nhau trên một tấm nệm rộng, mỗi khi nghe có tiếng súng lạch tạch từ xa, hay tiếng động nào là chị em tôi sợ hãi ôm chặt lấy nhau, dẫu mặt vào gối. Thỉnh thoảng, tôi thấy có những bóng đen thấp thoáng lướt qua khung cửa sổ, những lúc ấy, mẹ hay dặn chúng tôi phải thật im lặng.

Cảm giác bất an đến với gia đình tôi hằng đêm, những bóng đen thấp thoáng ngoài khung cửa sổ hình như càng xuất hiện thường hơn. Rồi vào một đêm tháng 3, nhiều tiếng súng nổ nghe chát chúa, rất gần. Cả đêm chúng tôi không ngủ được trọn giấc vì những tiếng súng và sự lo sợ. Thì ra, VC tấn công vào trường Võ Bị đêm đó. Cha tôi trở về nhà sáng hôm sau trong sự hốt hoảng, thất thân, đầy nước mắt. Đó là lần đầu tiên trong đời tôi thấy cha tôi khóc. Cha báo tin cho cả nhà về cái chết của bác Thiếu tá Đào Thiện Yết người bạn rất thân của cha tôi. Mẹ tôi và cả chúng tôi đều bàng hoàng sững sờ cũng bật khóc! Bác mới vừa ăn cơm với gia đình tôi hồi chiều hôm qua đây thôi! Theo lời cha tôi kể, bác bị bắn gục ngay bên hông trường bằng một loạt AK, trong tay bác hãy còn giữ khẩu súng lục. Căn phòng của cha tôi bị bắn bẽ hết một bên cửa sổ sát ngay với chiếc giường sắt nhỏ cha đang nằm ngủ. Nhanh như cắt cha lăn xuống đất để tránh đạn. Cái chết kề cận chỉ trong gang tấc, thật là kinh hoàng! Cha tôi nghẹn ngào kể thêm về hai cái chết của một vị thiếu tá và một anh sinh viên. Vị thiếu tá nằm tắt thở co quắp ngay cạnh bồn nước trong tiền sảnh, đầu bị vỡ. Anh sinh viên thì đang ở trong hầm gác, bị ném lựu đạn vạt mất một phần mặt. Ôi, nghe sao mà dễ sợ quá!

Sau ngày đó, nỗi ám ảnh về tiếng súng và những bóng đen thấp thoáng bên ngoài, đêm đêm đã làm cho gia đình tôi sống trong phập phồng lo sợ. Tôi tưởng tượng khu Lâm Viên này không còn an ninh nữa. Cha tôi cũng cảm nhận được điều đó, thế là mỗi tối, cha phải chở cả gia đình đến ngủ nhờ ở nhà một vị sĩ quan trong khu cư xá Lý Thường Kiệt ở Chi Lăng. Đây là khu cư xá của chính phủ dành cho các gia đình sĩ quan Võ Bị. Những ngôi nhà ở đây tuy cũ mà rất đẹp, xây theo lối cổ của Pháp. Có hai bên dãy nhà A và B, nhà bên dãy A khác bên dãy B một chút, hơi nhỏ, lại không có vườn phía sau như nhà ở dãy B. Ngoài cổng ra vào khu cư xá có một trạm kiểm soát do các anh lính canh giữ. Chỉ mới thấy bóng dáng của những người lính ở đầu đường cư xá thôi, là tôi đã có cảm giác được bảo vệ an toàn rồi. Chẳng bao lâu, cha tôi xin lại được một ngôi nhà trong cư xá để gia đình trở về khu Chi Lăng. Tôi vui khi biết mình sẽ lại được đi bộ trên con đường dốc gồ ghề ngày trước và ngắm lại vườn hoa đại um tùm cỏ mọc sau nhà...

Rồi, tôi lớn lên theo thời gian với tâm hồn không lớn hơn vóc dáng của tôi là bao nhiêu. Tôi vẫn quanh quẩn ở một góc trời Đà Lạt nhỏ bé trong khung cảnh quen thuộc nhìn hoài không biết chán, và tiếng chim hót ríu rít mỗi sáng đã là một thanh âm nghe thân thiết đến độ phải ghiền. Khoảng sân rộng ở phía trước nhà tôi dần dần đã nở đầy hoa Vạn Thọ, hoa Trưng Nguyên do mẹ tôi trồng, thêm hai bụi mía mập mạp vươn cao và một giàn su trĩu nặng trái. Mấy tháng sau, mẹ tôi mua gà về nuôi, gà đẻ trứng, mẹ cho ấp, nở ra một đàn gà con lông vàng mượt xinh xắn. Cứ thế, đàn gà tiếp tục tăng trưởng lên đến cả một trăm con. Sân nhà tôi giống như một nông trại nhỏ, ngày nào đi học về tôi cũng bận rộn với việc băm rau trộn bột cho gà ăn, dọn dẹp chuồng gà. Vai trò của một đứa con gái lớn trong gia đình đông con đã không cho phép tôi có thì giờ rong chơi như tôi ao ước. Thỉnh thoảng tôi mới được mẹ cho ra khu Hòa Bình chơi, thật ra cũng chẳng phải là đi chơi mà là đi chợ với mẹ để xách giỏ.

Đời sống êm đềm trôi qua bên những ước mơ của cha mẹ tôi về tương lai cho các con và cầu mong một ngày chiến tranh chấm dứt. Dự định của cha tôi là sẽ định cư luôn ở Đà Lạt sau khi giải ngũ. Cha bàn với mẹ tôi bán căn nhà ở Sài Gòn để mua một căn nhà khác có vườn tược, đất đai ở Đà Lạt này. Trước là để đầu tư vào trồng trọt mong có huê lợi mà nuôi nấng chúng tôi lên tiếp đại học. Sau là để cha vui thú điền viên. Căn nhà ở Sài Gòn của chúng tôi cũng khá rộng, nằm trên đường Lê Đại Hành, trước cửa trường đua Phú Thọ. Sân trước cha tôi trồng hai bên những cây mai tứ quý, một cây ổi to rất sai trái. Tôi đã có nhiều kỷ niệm suốt thời thơ ấu nơi căn nhà này. Vậy mà khi rời xa nó, tôi đã chẳng có chút gì quyến luyến, nay nghe cha nói sẽ ở luôn trên Đà Lạt tôi thấy lòng vui sướng quá !

Nhưng, cũng vẫn chừ nhưng khốn khổ đã đảo lộn hết dự tính trong cuộc sống của gia đình tôi. Một phần lớn cũng vì những ngày tháng 3 hoảng loạn, tình thế rối ren. Cha tôi vốn hiền lành, chân thật, dễ tin vào mỗi lời của một người làm vườn khôn ngoan, đã mua lại căn nhà cũ ba gian gồm hai mẫu đất ở khu Cô Giang vào thời điểm đó. Mua nhà rồi, cha bận rộn hơn với công việc trồng trọt, trăm thứ tiền phải đổ thêm vào đầu tư cho vườn tược, nào mua phân, mua giống cây, mướn người làm... Gia đình tôi phải chia ra ở hai nơi. Mẹ tôi cùng hai đứa em gái lớn ở ngôi nhà mới để coi sóc người làm vườn và com nước cho họ. Tôi ở lại căn nhà trong cư xá với bà ngoại và mấy đứa em nhỏ. Chúng tôi chỉ đến căn nhà mới có vài lần sau mấy ngày mưa bão, một vườn bắp gồm ba trăm cây chết ngập trong nước. Không hiểu được nỗi lo thua lỗ của cha mẹ lúc đó, chúng tôi cứ vô tình hăng hái đi bẻ những trái bắp non từ mấy cây bắp ngã rạp xuống đất, coi đó là một công việc vui thích.

Khi Ban Mê Thuật đã bị CS chiếm vào giữa tháng 3 năm 1975, thì Đà Lạt cũng đắm chìm trong hoang mang, lo sợ. Người người bắt đầu di tản, giữa lúc tình hình lộn xộn đó, tin bà nội tôi mất ở Sài Gòn. Cha tôi phải tức tốc bay về chịu tang bà chỉ có 3 ngày, không kịp đưa bà ra nghĩa trang, cha đã chạy đôn đáo trở lại Đà Lạt lo mua vé máy bay cho vợ con di tản về Sài Gòn. Ngày rời xa Đà Lạt, tôi chưa đủ lớn khôn để hiểu hết cuộc chiến tranh trên đất nước mình. Tôi chỉ biết oán hận những người CS sao quá ác tâm, quá hiếu chiến. Nếu họ muốn duy trì chế độ CS thì cứ thực hiện ở miền Bắc của họ đi, còn xâm nhập vào miền Nam làm chi cho khổ dân. Nghe tin họ chiếm đến đâu thì dân chạy đến đó. Gia đình tôi cũng phải chạy để tìm nơi an toàn.

Tôi tiếc một góc trời Đà Lạt nhỏ bé của tôi đành đoạn bỏ lại sau lưng. Khu vườn hoa dại, cây đào rừng già cổ, những sáng sớm có sương mờ cùng tiếng chim hót... Và còn biết bao nhiêu hình ảnh thân yêu chung quanh. Tất cả hầu như đã chết lịm trong tiếng súng tháng 3 rồi!!! Tôi ngậm ngùi nhìn lại căn nhà mới, hai mẫu đất, mà gia đình tôi chưa ở được trọn vẹn một ngày nào. Tôi thương công sức làm lụng cả đời lao khổ của cha tôi, chất mốp, dành dụm với ước vọng cho các con đã xa dân, xa dân và tàn lụi trong khói đạn mờ.

Ôi, những ngày tháng Ba đau xót sao còn chảy mãi trong tôi những dòng kỷ niệm buồn của bốn mươi mấy năm về trước...

Thiên Lý

Phụ Nữ Và Ngày Tháng Ba

Nguyễn Thị Thiên

Nữ sinh trường nữ trung học Trưng Vương và trường nữ trung học Gia Long được chọn để "hóa thân" Trưng Trắc, Trưng Nhị mỗi năm

Đàn bà yếu đuối
Để chồng nó nuối
"ĐOÀNG"
"Vịt giời"
"Con gái mà chẳng biết nấu cơm"
"Con dai cái mang"
"ĐỒ ĐÀN BÀ"
"Chồng ma nào thêm lời"
"Coc đi tìm trầu"
"An ninh diệt gấm chạc"
"Ám đầu trăm họ"

Đàn bà thì biết cái gì
"Ế"
"Lắm chuyện"
"Té ga té rờ"
"Cây độc không tì"
"Gái độc không coc"
"Bè con gái thì làm ăn gì"

Đàn bà yếu đuối
Để chồng nó nuối
"ĐOÀNG"
"Vịt giời"
"Con gái mà chẳng biết nấu cơm"

*Hôm nay ngày 8 tháng ba
Ngày vùng lên của các bà
Các ông bôm máy cười hí há.
Mua quà tặng dzợ chưa các cha?
Rồi họ hùa nhau kể chuyện cười*

*Chuyện cảm đàn bà chuyện trời ơi
Em Hồng, em Huệ vừa bom ngực
Cặp bưởi lác lư ngắm đã đời...*

Vậy đó! Mấy ông đâu có vui gì ngày 8 tháng ba. Các ông VN mình biết rõ mười mười đàn bà VN luôn chiều chồng và an phận.

*Vùng lên với chả vùng lên
Mấy bà nhiều chuyện chỉ một thêm.
Nấu nướng, còn lâu tui đụng đến
Bó hoa mua tặng thế là êm.*

Mà đừng tưởng bó hoa đó gói ghém tấm lòng yêu thương hay cảm ơn vợ nha. Theo phong trào đó thôi. Thằng A, thằng B đã mua quà tặng dzợ. Con dzợ thằng C gây sự hỏi quà. Chắc mém thế nào con dzợ mình cũng muốn bằng chị bằng em. Thôi thì thí cô hồn mua cho bả bó hoa cho yên chuyện.

Tội nghiệp bà vợ, thấy ông chồng về cầm bó hoa mừng rơn, ôm hôn chồng thắm thiết cứ ngỡ tình yêu tràn đầy. Hón hờ lấy bình chưng hoa, lấy phone chụp selfie gửi đi cùng khắp. Vào bếp nấu một bữa ăn toàn là món chồng thích. Ông chồng cười mím chi beo thâm nghĩ: "Đúng là đàn bà dễ dụ" rồi vào phòng nằm dài nghỉ ngơi. Một mình bà vợ chiến đấu với nồi niêng xoong chảo, xào nấu nấu, đồ mồ hôi hột mà lòng phoi phới. Một ngày "vùng lên" thành công mỹ mãn.

Ngày Phụ Nữ Quốc Tế thật sự rộn ràng chỉ một số nước nghèo, nhất là các nước Cộng Sản. Trong đó sự nghèo đói và bất công, tận dụng sức lao động của phụ nữ, khiến người phụ nữ bị áp bức và thiệt thòi. Ở những nước văn minh, phụ nữ đã được bình đẳng từ lâu. Sự bình đẳng dù chưa được tuyệt đối như mong ước, nhưng bằng chính khả năng và kiến thức của họ, bằng sự văn minh đi lên của đất nước, họ có thể tự hào: "Phụ nữ đóng góp vào xã hội không thua gì nam giới."

Từ ngàn xưa tổ tiên ta đã không hề coi thường phụ nữ... Chúng ta tự hào là con rồng cháu tiên. Lạc Long Quân lấy bà Âu Cơ sinh ra 100 cái trứng. Trứng nở 100 người con trai. Lạc Long Quân dẫn 50 người con đi về hướng biển. Mẹ Âu Cơ dẫn 50 con về hướng đồng bằng. Người con trai trưởng ở lại đất Phong Châu làm thành nước Văn Lang lấy hiệu là Hùng Vương và truyền được 18 đời, là tổ tiên của người Việt Nam ta.

Như vậy ta gọi từ đất Mẹ có phải là đất nước khởi đầu bằng Mẹ Âu Cơ. Người đàn bà đầu tiên của dòng Việt tộc. Nếu ngay từ đầu tổ tiên ta coi thường phụ nữ thì không thể có Bà Trưng, Bà Triệu. Nếu giữ ý nghĩ: "Đàn bà đái không qua ngọn cỏ" thì Trưng Nữ Vương sẽ không thể nào giương cờ khởi nghĩa. Bao nhiêu chiến sĩ anh hùng về quy phục dưới trướng. Bà Triệu Trinh Nương không thể quật khởi thống lãnh binh mã đánh đuổi quân thù.

Nhưng tại sao những thế hệ tiếp nối lại có sự thay đổi coi thường giá trị đàn bà. Đó là vì chúng ta bị giặc phương Bắc thống trị. Nước Tàu đã đô hộ ta, phá hủy tất cả những tinh anh trong phong

tục tập quán. Nước Tàu đã lấy vàng bạc, đá quý, ngọc trai và cả những nhân tài của nước ta đem về nước họ. Họ đồng hóa, giáo dục ta theo luân lý Khổng Mạnh của Tàu. Khổ thay 1.000 năm đô hộ tiếm nhiệm, ta tưởng rằng đó chính là văn hóa truyền thống của đất nước, từ đời này sang đời khác ta cố gắng bảo tồn gìn giữ. Cũng may ông cha ta đã đoán được mưu đồ đồng hóa đáng sợ nên đã dùng chữ Nôm thay cho chữ Hán. Sau này ta dùng chữ Quốc Ngữ để thoát hẳn sức ảnh hưởng về văn hóa của Tàu. Tiếng nói, chữ quốc ngữ phải được bảo tồn vì đó là tâm huyết, là nền độc lập của dân tộc VN.

Những câu giáo huấn con gái, chịu ảnh hưởng Tàu nặng nề nhất:

- Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô
- Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử
- Trai năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên chỉ có một chồng.
- Đàn bà đái không qua ngọn cỏ. Biết gì mà nói.
- Đàn bà không cần học cao. Chỗ của đàn bà là xó bếp.

Quan niệm "Con gái ngoại tông" đã khiến nhiều cha mẹ người Tàu giết con gái khi mới sinh ra. Nhất là trong thời kỳ Cộng Sản Trung Quốc đưa ra quy định về kế hoạch hóa gia đình. Một phần vì nghèo đói, một phần theo phong tục khi con gái lấy chồng phải có của hồi môn đem theo. Bắt đầu ngày lấy chồng con gái phải phụng sự trung thành với gia đình chồng không còn dính líu gì với gia đình cha mẹ. Cho nên nhiều gia đình không truyền những bí kíp riêng tư của gia tộc cho con gái mà truyền lại cho con dâu. Khi biết đứa bé sinh ra là con gái họ thất vọng, cảm thấy là gánh nặng cho gia đình. Với đời sống khó khăn, quan niệm phải có con trai để nối dõi tông đường, họ dứt ruột loại bỏ đứa con gái đáng thương. Họ quên rằng "KHÔNG CÓ ĐÀN BÀ AI ĐỂ RA ĐÀN ÔNG" và hiện tượng thiếu đàn bà đã xảy ra ở đất nước Trung Quốc.

Phụ nữ trưởng thành trong những giáo điều trọng nam khinh nữ, họ coi như đó là khuôn vàng thước ngọc để bản thân noi theo và truyền lại cho con gái. Thêm một quy định nữa là " Cha mẹ đặt đâu con ngồi đó" nên làm con gái thiết thòi mọi điều. Lấy chồng mà không biết mặt mũi người đó ra sao, tánh tình thế nào, có thương yêu mình không? Khôn nạn nữa là tục lệ "Tào hôn" cưới dâu về làm chuyện nhà và chăm nom con trai mình như một vú em. Khi người chồng trưởng thành, gia đình cưới một cô vợ chánh thê cho xứng đào xứng kếp. Cô dâu ngày trước đã lỡ thời xuân sắc sống chịu đựng như một bà quản gia.

Thân phận đàn bà tội nghiệp như câu nói: " Con dâu là của mẹ cha mua về", từ "mua" khiến đàn bà như một món đồ mặc cho chủ nhân sử dụng. Người vợ như một người đầy tớ mà chồng là ông chủ. Một máy để mà không cần biết giống tốt hay xấu. Đàn bà không để được con trai là tội bất trung bất hiếu, đôi khi bị chồng viết giấy từ hôn. Trinh tiết là chuẩn mực, thước đo giá trị món hàng. Cô dâu mất cái ngàn vàng nhục nhã mẹ cha, họ hàng, gia tộc. Còn đàn ông thì tha hồ đi tìm gái trinh để xả xui hay mong lấy cái hên cho công việc. Thật chán mớ đời cho quan niệm cổ hủ của người Tàu.

Người VN theo quan niệm " Con gái gả đi như thau nước tạt ra ngoài" nên dù chồng ác ôn có đánh đập bầm dập thế nào, có lấy bao nhiêu vợ, con gái cũng không thể về nhà cha mẹ. Nhận lại con là ô nhục với sui gia, họ hàng làng nước. Người vợ bị chồng ký giấy ly dị là kẻ như nhục nhã tông môn, không nơi nương tựa, phải dấu diếm thân phận tha phương xứ người. Đó! ngàn bao nhiêu thứ đó bảo sao phụ nữ không vùng lên đòi lại cho mình sự công bình. Một sự công bình tối thiểu.

Trước năm 1975 chúng tôi không hề biết có ngày "Phụ nữ 8/3" Nhưng chúng tôi cực kỳ cảm ơn Bà Ngô Đình Nhu đã mạnh dạn và cương quyết đưa ra luật hôn nhân "Một vợ một chồng". Luật đó đã thay đổi lớn xã hội VN để chấm dứt tình trạng đa thê. Giúp người phụ nữ không phải khổ sở sống kiếp chồng chung, đưa người đàn ông quay về với gia đình và trách nhiệm với con cái.

Bây giờ thời thế đã khác, xã hội thay đổi phụ nữ đã có một thế đứng. Ở Mỹ câu nói nhói tim đàn ông là: "Đàn bà chó rồi mới tới đàn ông." Hèn gì bên Mỹ mỗi nhà đều nuôi chó, cung chó để hoàn chỉnh một gia đình. Lạ là nuôi một hai con chó, con mèo là chuyện thường, nhưng nếu có thêm một bà mẹ vợ hay mẹ chồng ở chung trong nhà, thiên hạ sẽ giạt mình kinh ngạc: "Thiệt hả? Sao mà bà đó có phúc vậy, có con cái hiếu thảo!"

Ở VN bây giờ phụ nữ đã bước ra xã hội và thành công. Sự thành công cho phép người phụ nữ tự hào về vai trò mình trong gia đình và bên ngoài. Không nói đến bước đi quá đà của một số chị em, ngày 8/3 là ngày phụ nữ lấy làm hãnh diện. Phụ nữ chúc nhau í ới trên Facebook, trên tin nhắn tung bừng hoa lá. Mà lạ là đa số đàn bà chúc đàn bà còn mấy ông lặng im không thấy nhúc nhích. Họa hoằn gửi lên vài bó hoa tìm trong google mà tặng cho cả chục bà gọi là mừng ngày phụ nữ cho có lệ. Để góp vui mừng ngày Phụ Nữ mấy ông gửi vào rất nhiều chuyện cười để tô khổ phụ nữ. Tôi tin chắc mấy ông vừa xem vừa cười "Đáng đời đời vùng lên, xẹp xuống"

Có hai câu chuyện tếu về chữ nghĩa khá thâm thúy.

1-Một bà đi làm về phải vô bếp nấu ăn, con khóc. Bà la ông chồng:

-Sao ông ngồi yên coi báo, không phụ tui.

Ông chồng trả lời:

- Bà này lạ chưa? ngày cưới tui đã thề với gia đình tổ tiên nhà bà là tui cả đời sẽ không phụ bà. Tui đâu dám sai lời thề...

Đó khi đàn ông chơi chữ có thâm chưa?

2- Hai ông ngồi tâm sự:

- Này! tui mình đại dột, bị cột suốt đời với cái còng số 8 sau khi cưới vợ.

- Bộ ông bị vợ đi hả? Thế nghĩa là sao?

- Này nhé! Cưới vợ có nghĩa là mang gông vào cổ, là bị tù, mang còng số 8. Ông xẻ đôi số 8 có phải là số 3 không? Nó đó ngày 8 tháng 3 của phụ nữ ám vào cuộc đời mình.

Có ông còn ví phụ nữ như một trái banh. Tùy mỗi giai đoạn cuộc đời trái banh đó dùng cho môn thể thao nào. Thí dụ:

- Lúc cô gái 20 tuổi cô ta là trái bóng tròn có đến 22 cầu thủ giành để đá và chỉ một thủ môn mong được chụp trúng.

- Lúc cô gái 30 tuổi, cô ta là trái bóng chuyền được 12 người tranh. Người nhận cầm trái banh tung tung xem xét, ngắm nghĩa rồi đánh mạnh qua phía bên kia.

- Lúc 40 tuổi teo tóp lại thành quả banh tennis, hai người cha vợ và con rể đẩy qua đẩy về không ai chịu nhận về mình.

-Đến khi 50 tuổi chỉ là một trái banh nhỏ xíu ở sân golf và chỉ còn người chồng. Anh ta quát mạnh đi xa. Cuối cùng anh ta rượt theo tìm kiếm đưa về đúng cái lỗ và cho nó vào. Hên xui là có vô được hay không. Lúc đó anh ta mới biết tàn cuộc chơi mình thắng hay thua.

Phụ nữ là tinh hoa của trời đất, không có phụ nữ không có loài người. Dù các ông có nguỵ biện, chê bai hay tức giận thế nào cũng phải công nhận điều đó. Dù khoa học có tiến bộ vượt bậc, lên cung trăng, lên sao hỏa, dù thụ tinh nhân tạo tài giỏi đến đâu cũng phải cần đến bộ phận thật sự, tuyệt kỹ của đàn bà để tạo thành một con người. Nơi đó " Mát mặt anh hùng" mà cũng có thể làm " Tan hoang đất nước".

Cái đó là bí mật của hóa công, là món quà tuyệt vời nhất ơn trên tặng cho nhân loại. Ngày nay đẹp xấu không còn là vấn đề lớn, dù cha mẹ sinh con gái ra gương mặt có thành Chung Vô Diệm thì dao kéo cũng có thể biến thành hoa hậu thế giới hay hoa hậu miệt vườn. Thái Lan và Nam Hàn nổi tiếng hiện nay là hai cái lò ấp trứng vịt thành gà, ấp trứng gà ra con vịt. Thanh niên râu ria thành kiều nữ. Con gái môn môn biến thành đàn ông. Nhưng cái bộ phận bí hiểm để thực thụ làm đàn ông hay đàn bà thì nhân tạo vẫn là nhân tạo. Bộ phận được cạo, xẻo, hút, nong nhưng không thể là nơi nuôi dưỡng và phát triển một bào thai dù bào thai đó đã được hình thành từ thụ tinh nhân tạo. Đừng mong dùng khoa học đoạt quyền tạo hóa.

Một câu chuyện vui có thật ở VN đã được đưa lên mạng bàn tán khá nhiều: "Đàn ông có bầu và đi đẻ" Tưởng nói chơi mà là có thật. Thôi thì kể cho vui ngày 8/3. Tạm gọi là anh A và chị B để khỏi phiền người thật. Chị B sinh ra là con gái. Khi đến tuổi dậy thì chị phát hiện chị yêu một cô bạn chung lớp. Chị nghĩ giới tính mình thay đổi. Chị B ăn mặc, cắt tóc và hành xử như một Man thú thật. Nhưng vì chưa đủ tiền nên chị chưa thể đi phẫu thuật thay đổi bộ phận sinh dục. Chị B yêu và quyết định đi đến hôn nhân với một cô gái tên A. Tâm sự lòng thông chị mới biết cô gái ấy là anh A có giới tính nữ. Hai người kết làm vợ chồng chính thức với giới tính ngược nhau. Tới đây tôi không biết nên gọi ai là anh, ai là chị. Hu hu...

Tóm lại anh A bây giờ là chị A tức người vợ không thể đẻ con. Chị B bây giờ là anh B làm chồng lại có thể đẻ. Thế là vì tương lai mai sau, người chồng là chị B đồng ý mang bầu thay thế vợ. Chị A cho giống anh B mang thai và thành " Người đàn ông mang bầu và đẻ con tại VN" Téo chưa, lộn xộn chưa bà con cô bác.

Đó! Nam nữ bây giờ kỳ cục vậy đó. Với triều đại TT Mỹ Biden, vấn đề nam nữ và giới tính được chính quyền và luật pháp lên tiếng bảo vệ và công nhận. Phòng vệ sinh không được phân biệt giới tính. Phu huynh đang lo cho con gái chung phòng vệ sinh với một nam sinh mà nghĩ mình mang giới tính nữ. Các vận động viên nữ đang lo sót vó vì phải thi tài với vận động viên Nam lực lưỡng mà cái giới thành đàn bà.

Ngày Phụ Nữ, 8 tháng ba, nhiều chuyện để chọc nhau cười. Mấy ông lợi dụng yếu điểm thích làm đẹp của phụ nữ mà đặt ra bao nhiêu chuyện tếu về sửa sắc đẹp. Sửa đến nỗi nhìn không ra, chó cũng thấy lạ nhào vào sủa và chực cắn. Bố vợ tưởng con rể dẫn bồ nhí về nhà vợ trêu người đòi xách chổi lông gà rượt đánh. Chuyện kể cho vui thì chúng ta cùng cười cho đời thoải mái.

Nhưng mà dù có ngày 8 tháng 3 hay không, người đàn bà đi bên cạnh các ông chồng cũng là món quà ơn trên trao tặng. Hãy yêu thương và trân quý. Nếu các chị có làm gì không vui thì hãy nghĩ đến những ngày " Em tan trường về, anh theo ... về" Ngày đó mồn bao nhiêu đôi dép, uống hết bao nhiêu ly nước đá chanh đường, đi loanh quanh qua ngõ nằng bao nhiêu bận bị chó rượt mới rước được nằng về dinh. Bao nhiêu năm "trắng sáng vườn chè" để có một bày trai gái như bây giờ. Những ngày biến cố, tù tội nếu không có nằng thì làm gì có ngày ngồi máy mà bầm chuyện phiếm đàn bà.

Thôi thì đừng để ý ngày vùng lên hay xếp xuống, người phụ nữ lúc nào cũng sống cho chồng con và gia đình. Sự hy sinh của phụ nữ là thiên chức không ai có thể phủ nhận. Phụ nữ vốn yếu đuối, cần tình yêu và che chở. Đôi khi những áp lực khiến sự chịu đựng của phụ nữ biến thành vũ bão không thể đè nén nổi, họ phải biến thành sư tử Hà Đông hay cọp cái để bảo vệ hạnh phúc gia đình.

Hãy nhìn đối phương suốt một quá trình chung sống để yêu thương và thông cảm. Bất cứ khi nào có thể, hãy nắm lấy bàn tay "năm ngón em hết kiêu sa" mà chân thành tuyên bố: "Cám ơn em! Bà xã của anh."

Nguyễn thị Thêm

BÓNG TRĂNG THUỞ ĐÓ

Khuya vào net muộn tìm nhau
Bóng trăng mười sáu còn chau đôi mày
Chuyện tình đâu tính đúng/sai
Trách ai tay lỡ sờ gai cành hồng.

Mòn đời mộng vẫn là không
Trăng thề ngày đó nguyệt cong đôi mày
Hoa tàn tan tác... mây bay
Người xa sao mãi môi say gọi sầu!

Khuya trăng chênh chếch bên lầu
Tình sao xác rụng còn đâu mà tìm?
Hồn trây trần trở nệm rêm
Đêm chờ ngày đợi... mộng chiêm bao về...

Trăng khuya hiu hắt bóng mê
Vết đau ngày ấy... câu thề còn kia!
Mưa rây giọt giọt đầm đìa
Hạt sương còn đọng môi chia lời buồn.

Sao băng, gió cuốn hồi chuông
Trăng treo nửa mảnh hồn cuồng vọng âm
Mưa đêm rót giọt thì thầm
Đất cào vết nứt, trời gầm xé mây.

Tàn đêm bóng ả trắng gầy
Vườn ôm phé tích ngậm đầy khói sương
Đêm tàn mộng huyền vẫn vương
Bóng trăng thuở đó vô thường rụng chao.

Kiều Mộng Hà

March 11- 2021

MÙA XUÂN, HOA XUÂN

(Cảm xúc hoa lê nở trắng sau vườn.)

Cơn bão tuyết vừa mới đi qua
Tuyết đầy xa lộ đường thêm xa
Tôi đóng băng trong thời tiết lạnh,
Những ngày bão tuyết ở trong nhà.

Texas mùa xuân đã trở về
Trắng cành hoa mạn với hoa lê
Trả mùa đông về cho quá khứ
Tôi rộn ràng đi theo mùa hoa.

Tôi ra vườn nắng mới tháng ba
Một chút se lạnh nắng hanh khô
Núi cành hoa trắng, trời mây trắng
Tôi gửi lòng tôi theo gió đưa.

Mây trắng bay đi những buồn đau
Gió sẽ đi qua mấy nhánh sầu
Hôm nay tôi đón mùa xuân mới
Cỏ hoa ơi, mình còn có nhau.

Xin chào mùa xuân, chào hoa xuân
Ông bướm rủ nhau sẽ về gần
Cùng tôi ngây ngất hương xuân nhé
Mật ngọt này làm sao tôi quên.

Tôi biết mùa hoa ngán ngủi thôi
Mai này tôi sẽ tiếc hoa rơi
Trời còn mây trắng nhưng hoa trắng
Theo gió về đâu mây nẻo trời?

Nguyễn Thị Thanh Dương

Dang Xuân Của Mẹ

Nguyễn Thị Liên



Từ dạo bước ra từ cổ tích
Hương phấn thơm tho một chữ duyên
Gót sen bước nhẹ vào trần thế
Mẹ gặp người thương để lụy phiền.

Gió nói với mẹ về đi thôi.
Ta gửi theo mây đến cõi trời
Trần gian không phải như tiên giới
Sau nụ cười vui nước mắt trôi

Mây nép sau núi vẽ hoàng hôn
Mẹ soi gương tô lại môi son
Môi này còn nhớ môi người ấy
Tiên nhớ trần gian nhớ mối mòn

Mẹ phạm luật trời, bỏ trắng ngà
Trắng thành đất đá chẳng Hằng nga
Cuội già vác búa tìm cây đốn
Dựng lại trần gian một mái nhà.

Mẹ vừa dệt lụa lại kéo tơ
Vườn rau, ao cá lẫn con thơ
Vì chưng mắc đọa tàn nhan sắc.
Một thuở yêu đương lúc đại khờ.

Ngày xưa mẹ đẹp như nàng tiên
Trái tím tình chung lắm lụy phiền.
Trần gian phụ bạc lời hẹn ước.
Trắng soi dáng mẹ bóng trăng nghiêng

Sắc hương Texas hoa Bluebonnets
Washington rục rở của Anh Đào.
San Diego bát ngát Ranunculus
Là nhụy hương tiên thuở ban đầu.

Tháng ba nắng ấm Xuân băng khuâng
Nàng Tiên dáng ngọc bước xuống trần
Căn nhà ấm cúng hình dáng mẹ.
Là nàng tiên nữ lạc bước chân.

HIỆN TƯỢNG MÀN BẠC

Tôi cuộn mình trong mền lông vịt, tận hưởng hạnh phúc ngủ nướng buổi sáng thứ Bảy, bù lại cho cả tuần hội thảo, học hành căng thẳng gấp bao nhiêu lần so với những công việc thường ngày. Tường đầu, đem nộp cái bằng đại học cho hăng là thoát nạn bài vở. Ai dè, dăm ba tháng, hăng lại bắt làm học trò vài ngày. Tuy không có thi cử, nhưng “động não” nhức đầu, nhức cổ lắm. Tình cờ, cu Tí đang nghỉ lễ mùa thu, chồng tôi lấy vài ngày phép, hai cha con dắt nhau về quê nội chơi. Còn tôi, phải xách va li đi “biệt giam”, xa cách thế giới vui nhộn bên ngoài, để học trò hoàn toàn tập trung tinh thần vào học tập. Tôi định ngủ cho no mắt, đến trưa đứng bóng, thức dậy kiểm chỉ sơ sơ bỏ bụng, rồi sẽ viết dăm ba lá thư cho bạn bè, sẽ lựa, xếp mớ hình chụp cả mấy năm qua dồn đống, hay đem cọ mực mùa may thư pháp. Nói chung, định như vậy, nhưng sẽ tùy tiện tiêu pha “độc lập tự do” bất ngờ của cuối tuần.

Điện thoại kiên nhẫn reo, tôi dụi mắt nhìn vào màn ảnh nhỏ của điện thoại, giật mình thấy số của con em kế, tôi chụp vội điện thoại:

- Có chuyện chi mà gọi sớm vậy?

Giọng Hạ rụt rè:

- Chị còn ngủ hả?

- Không, cũng thức giấc này giờ rồi. - Tôi cảm thấy yên tâm, có lẽ không có gì quan trọng.

- Chị biết không, hôm qua anh Đạt chở mấy đứa nhỏ đi bơi, rồi ghé lại nhà chị Đính chơi tới khuya mới về.

Ừ, sao hôm nay nhỏ em tôi dài dòng cứ như kể chuyện dẹt vải, bắt nguồn từ việc trồng dâu nuôi tằm.

- Mấy đứa nhỏ ngủ trên xe. Về đến nhà, tụi em phải ẵm từng đứa vô.

- Ừ, chuyện ấy đâu có gì lạ. Con nít chơi mệt, xong lên xe ngủ là thường, khoẻ con, tiện cha mẹ. Tôi vẫn còn lơ mơ, nói vuốt đuôi cho qua chuyện.

- Em ở nhà chờ cả buổi. Coi tivi, nên đã ngủ mơ màng.

Tôi tưởng như thấy nhỏ em tôi đang vắn vẹo người, tìm chữ để kể chuyện. Khác hẳn thường khi, nó hót líu lo, còn hơn xe đua chạy rút về đích. Tôi bịt ống điện thoại, để nhỏ em không nghe tôi đang ngáp một cái muốn sái cả quai hàm.

- Cho mấy đứa ngủ xong anh mới hỏi em có nghe chuyện chưa.

- Ừ. Rồi sao nữa?

Tôi hỏi, đầu óc vẫn lan man, mắt nhìn lướt qua hàng sách kiếm hiệp. Tự nhiên giữa bộ *Tiểu Ngạo Giang Hồ*, sao lại là cuốn *Lộc Đỉnh Ký*, coi ngứa mắt quá. Lát nữa phải sắp xếp lại mới được. À, còn tập 1 của cuốn *Giờ Thứ 25* đâu, mà tập 2 đứng trơ trọi đây. Để coi, mình cho ai mượn đây hè. Hình như là...

- Chị Đính gọi lời thăm chị. Chị hỏi, nghe nói anh chị...

- Nghe sao? Tao có mua vé số bao giờ đâu mà trúng độc đắc. Tôi sốt ruột cắt ngang

- Không phải chuyện gì đâu, chị Đính nghe nói là... là anh chị... ly dị rồi. - Hạ xuống giọng cả mấy *octave*.

- Cái gì mà ly với chén.

Tôi tỉnh hẳn, hất cái mền qua một bên ngồi bật dậy. Tôi rất quý vợ chồng chị Đính. Dù ít gặp anh chị, nhưng những dịp gặp anh chị luôn là những hội ngộ dễ thương. Anh chị không phải là tuýp tung tin vịt cho mọi người khua môi, múa mép lúc trà dư, tửu hậu.

Tôi đứng bên cạnh tủ sách, bồn chồn đổi chỗ các cuốn sách vừa tiếp tục hỏi đáp Hạ những chi tiết liên quan đến một sự kiện “vĩ đại” của chính tôi. Tôi với tay, khoác chiếc áo choàng, cầm điện thoại ra an tọa trong phòng khách. Xem ra, Hạ có vẻ lúng túng hơn tôi, khi nghe tin này. Sau một

hồi mần mò xếp xong *puzzles* dựa theo những chi tiết Hạ cung cấp, tôi từ từ hiểu câu chuyện. À há, thế gian đang bàn về gia cảnh vợ chồng chúng tôi. Lúc còn ở đại học, mấy ngoe sinh viên Việt trong mười mấy ngàn sinh viên của trường vẫn thỉnh thoảng đàn đúm, bày biện nấu nướng, nấu cháo. Đạo đó, trong đám mỗi mình tôi đáng mặt anh thư. Vừa chồng, vừa con, vẫn bữa đực, bữa cái chen chân với đám sinh viên trẻ (hơn tôi) học hành dăm ba chữ. Trong nhóm, hầu hết học điện, tin học, cơ khí, nói chung, các ngành thuần về khoa học tự nhiên. Riêng Dương và tôi theo ngành quản trị kinh doanh. Nhiều người ngại ngành này vì tiếng Đức. Có ai đã than thở, tiếng Đức cà chớn lăm, nói tiếng “bồi”, chỉ có bồi hiểu. Ở Đức càng lâu, nói tiếng Đức lại càng lủng. Văn phạm rườm rà, phức tạp một cách quá dư thừa. Phát âm nghe lục khục như thể bị mắc xương nơi cổ, nhỏ chẳng xong, nuốt chẳng đặng. Khi Dương thi ra trường, tôi mới vừa đủ chứng chỉ để xin nhận đề tài viết luận án thạc sĩ. Những cuộc họp bạn đại yến, tiêu yến thừa dân. Tôi gọi điện thoại đến Dương chúc mừng đại đăng khoa, hỏi thăm kinh nghiệm. “Sẵn dịp” xin các sách vở tài liệu Dương đã dùng. Không biết Dương muốn thối phòng giá trị mảnh bằng đại học, hoặc muốn hù tôi, hay thật lòng truyền cho tôi kinh nghiệm đã trải qua.

- Thi tốt nghiệp “châm” lăm đó. Hồi làm mấy chúng chỉ chuyên ngành, đối với tui chuyện nhỏ, vừa học, vừa chơi. Mà kỳ thi vừa rồi, tui học ngày, học đêm đó. Tui nghĩ, có gia đình như Thu rồi, khó lăm.

- Ờ, Thu cũng lo ghê. Nhưng đã phóng lao, phải theo lao, chứ biết sao. Bây giờ bỏ ngang, đi học nghề gì, cũng phải đi lại từ đầu.

Dương đùa:

- Bắt chước bà xã tui nè. Chuyên nghề nội trợ cho khoẻ. Để ông đi làm, ông nuôi. Khởi phải bận tâm.

Trật vượt vậ, cuối cùng tôi cũng xong. Tôi không có dịp khoe với Dương. Nghe đâu Dương đi làm ở ngân hàng lớn, áo *vest*, cà-*vạt* ra vẻ nhân vật quan trọng lăm. Đám bạn thời hàn nho kể rằng, bây giờ Dương rất ưa ca, *nếu tình cờ gặp xin cứ làm ngơ*. Nhiều may mắn đưa đẩy, tôi xin được việc làm tốt ở ngân hàng, miền nam nước Đức. Lại là ngân hàng lớn hơn ngân hàng “của” Dương. Có một lần, tôi không nhớ rõ thế nào, Dương có số điện thoại trong hăng của tôi. Dương gọi đến, chúc mừng tôi chen chân được vào chỗ ngang hàng với Dương (?). Dương nói tiếng Đức chen lẫn tiếng Anh. Tôi mặc kệ, cứ trả lời tiếng Việt. Tôi cảm thấy bực bội, mất cảm tình với Dương. Dương kể, thỉnh thoảng, vẫn đi làm nơi tỉnh tôi. Hẹn đến thăm vợ chồng tôi lần tới. Tôi không trả lời trực tiếp, chỉ xin lỗi phải chấm dứt cuộc điện đàm, vì đến giờ họp. Từ đó về sau, tôi không hề liên lạc với Dương. Thỉnh thoảng có bạn bè nhắc đến tên Dương. Với tôi chỉ là một quen biết hời hợt, chẳng thể gọi là tình thân.

Lệ, vợ Dương mở tiệm bán thực phẩm Á châu. Gia đình chị Đinh vẫn hay ghé qua cửa hàng, khi mua bó ngò, lúc mua chai nước mắm. Tuần trước khi anh Văn đang hì hục khuân bao gạo ra xe, Lệ tức tốc kéo chị Đinh lại gần quày, thì thào thông báo cho chị Đinh về tình trạng gia đình của tôi dưới hình thức một câu hỏi. Đại khái là, nghe nói vợ chồng Thu đã...

Tôi cố một nụ cười thành tiếng trấn an Hạ:

- Trời ơi, bà Lệ cái tật tuyên bố nhảm nhí vẫn không bỏ. Hỏi giùm số điện thoại của bà giùm chị. Để c*Lệ có vẻ hoảng, khi tôi hỏi thẳng, tại sao Lệ lại tung tin như vậy. Tôi chẳng vòng vo lịch sự hỏi thăm, xem vợ chồng Lệ có mấy cháu, Lệ có đất hàng, phát tài không. Tôi cũng chẳng dấu nổi bực bội, khi xằng giọng hỏi dồn. Lệ bối rối:

- Chết chết, Lệ xin lỗi nha. Tại nghe anh Dương kể, Lệ chỉ hỏi thăm chị Đinh thôi mà.

- Nếu Lệ thắc mắc, cứ gọi thẳng cho Thu. Đây, Thu đọc số điện thoại nhà Thu. Chứ đừng cất công hỏi người này người kia. Tin tức từ người khác, sao bằng của chính đương sự hay đúng hơn là nạn nhân.

Tôi hơi ngạc nhiên về cái giọng đáo đê của mình. Tôi thoáng chút tội nghiệp, tưởng tượng Lệ lúnh quýnh đưa nhanh điện thoại cho chồng.

Tôi cảm thấy con giận làm nghẹt cổ, khi nghe Dương đều đều giọng:

- Tuần trước ở hội Trung Thu, tui gặp đám bạn sinh viên tui mình. Tui hỏi thăm vợ chồng Thu. Lâu quá, không ai gặp hai người, nên đưa nào đó mới đoán là ông bà bỏ nhau rồi.

Tôi hết kiên nhẫn:

- “Đưa” đó là ai?

- Tui không nhớ rõ. - Dương lúng túng.

- Thôi vậy Dương nói cho tôi nghe, hôm đó ai có mặt, tôi sẽ gọi từng người để hỏi cho ra lẽ. Tôi gần giọng.

- Đông quá tui không nhớ hết.

Dương như đang cố gắng cất tiếng cười gượng gạo:

- Mà có gì quan trọng đâu. Tui nó bàn vậy, không phải thì thôi.

- Nếu Dương không nhớ, tôi sẽ gọi tất cả bạn bè để hỏi.

Tôi bực tức gác máy, không cả lời chào.

Tôi chẳng biết nên bắt đầu từ đâu. Sẽ điếm mặt cả gần chục người quen. Rồi cứ mỗi người, lại những câu hỏi “cung” như vậy. Bao nhiêu năm không liên lạc bạn bè, mà giờ chỉ để hỏi cho ra lẽ một chuyện chẳng vào đâu như thế này. Tôi thấy tức anh ách trong bụng. Tôi bèn gọi điện thoại vấn kế con bạn thân. Nhỏ bạn coi bộ chẳng hiểu “nửa hồn thương đau” của tôi. Tôi tưởng như thấy môi nó trề ra, chọc quê tôi:

- Chuyện có gì đâu mà âm ỉ.

- Có gì chớ sao không có gì. Hùng hổ của tôi trước khi gọi điện thoại đang xiu xuống.

- Giờ mày tính sao? Bộ mày định gọi hết bạn bè quyết tìm cho ra “đứa” đó hả? Rồi sao nữa? Hồng lẽ hai vợ chồng mày đi đến từng nhà bạn bè lưu diễn tuồng, tuồng gì hà, à, à... Tình đời thay trắng đổi đen, tình mình nhất định đậu đen nấu đường. Hay là mày đem cái giấy hôn thú ra sở hộ tịch chứng nhận vẫn còn có giá trị, rồi *copy* ra gửi hết cho tất cả bạn bè thân quen. Hay là mày bắt chương trình *Big Brother* gì gì đó, quay phim cảnh sống hai vợ chồng tui bây, vẫn cơm lành canh ngọt, chàng chàng thiếp thiếp, tình như đê nhũ... Mà thiệt vàng thì mắc gì sợ lửa... Ủa, hay chỉ mạ vàng thôi... Hồng sao đâu mày! Hàng mạ mà khéo, cũng xài được cho đến khi... thất thập cổ lai hi.

Con bạn tôi tuôn ra ào ào, mà không thấy qua điện thoại, sắc diện của tôi như bánh tráng nhúng nước. Tôi xuội lơ:

- Thôi mày! Thôi, thôi, tao không gọi ai hết. Ai muốn nghĩ sao thì nghĩ, đồn sao thì đồn. Chuyện nghiêm trọng vậy, sao mày còn giỡn được.

- Xi! Nghiêm trọng quái gì. Mày đừng giở tạt nhà giàu đứt tay. Để dành thần trí đến khi nào... chồng mày tung tin này, lúc đó muốn rầu rĩ, tao hồng cảm. Nói chơi chọc mày chút. Chớ, nhớ ghen mày, *dù ai nói ngả, nói nghiêng* - rồi nó chếp miệng, tự phản đề, - cái kiềng ba chân của mày tao coi bộ vững không nổi.

Tôi gặp anh Nghiêm trên xe điện ngầm. Cả hai tay bắt, mặt mừng. Thuở còn là sinh viên, tôi rất hăng hái tham gia tổ chức hội tết Nguyên Đán, Giáng Sinh. Hai ông bà xưng là anh chị, nên tui tôi xưng em. Chứ con gái đầu của ông bà cũng gần bằng tuổi tôi. Vợ anh Nghiêm quen biết lớn, hay giúp chúng tôi tìm hội trường hoặc chỉ dẫn cách xin các hội từ thiện giúp đỡ. Có lần giữa buổi hội

họp trong đám đông, anh chỉ nghe giọng *miền thùy dương bóng dứa ngàn xanh* của tôi, bèn chạy lại nhận đồng hương. Từ đó tôi được hân hạnh là thân hữu của anh chị. Tôi ngạc nhiên:

- Anh đi đâu mà lạc xuống tận đây vậy.

- Anh vẫn đi đi, về về đều lắm chứ. Hãng của anh có chi nhánh ở đây.

Nói dăm ba câu, đến lúc tôi phải xuống xe. Anh nói, anh xuống theo, trò chuyện chút cho vui. Tôi thật tình:

- Nếu chiều tối không bận rộn công việc, mời anh lại tụi em chơi.

Anh có vẻ ngần ngại:

- Anh chưa gặp ông xã mới của em nên cũng ngại.

- Ông xã mới? Tôi ngạc nhiên.

- Anh nghe nói, Thu đã ly dị, bỏ Frankfurt về đây, theo duyên mới.

Tôi như trên trời rớt xuống:

- Trời ơi, làm gì có chuyện đó.

Tôi bỗng dung lâm cảm một cách trẻ con:

- Anh cứ đến chơi thì sẽ gặp và biết là không có gì thay đổi.

Lắm khi tôi có cảm tưởng, thiên hạ không muốn thấy những phụ nữ có chút may mắn trong xã hội cũng được phép có đời sống gia đình bình dị, đơn giản. Đâu đó trong thâm tâm của những “quan sát viên” hiển hiện những suy diễn, nếu phụ nữ thành công trong nghề nghiệp thì đời sống hôn nhân tất phải xiêu vẹo, ngổn ngang. Suy nghĩ này đối với họ như định đề toán học của *Pythagoras*. Cứ hễ bình phương cạnh huyền, phải bằng tổng bình phương hai cạnh góc vuông. Munich là một trong những thành phố đẹp ở miền nam nước Đức với nhãn hiệu *Die Weltstadt mit Herz* - thành phố của thế giới với trái tim. Nhưng vợ chồng tôi dọn nhà từ miền trung xuống miền nam chẳng phải vì phong cảnh hữu tình. Chúng tôi khăn gói đến đây, đúng nghĩa tha phương cầu thực. Mấy trăm người Việt sống ở Munich và vùng phụ cận, nếu từ những thành phố khác về đây, có lẽ cũng như chúng tôi, đi theo tiếng gọi của công việc làm. Không biết họ có phải gặp những câu hỏi lạ kỳ như tôi phải nghe chăng. Tôi hồi tưởng những bước mình đã qua trên con đường đưa tôi về Munich.

Ông Pellmann đưa tôi xuống tận cổng:

- Cô sang bên văn phòng ở *Odeonplatz*. Ông Ritter, giám đốc phòng Tín Dụng Quốc Tế, đang chờ cô bên ấy. Tôi mong ông Ritter sẽ cùng suy nghĩ như tôi, để ngân hàng đón tiếp thêm một nhân viên mới.

- Vâng, cảm ơn ông và bà Meller. Buổi nói chuyện thật lý thú và thoải mái.

Tôi cẩn thận nở một nụ cười tươi tắn với ông trưởng phòng nhân sự của một công ty có hơn 40 ngàn nhân viên.

Hơn một tiếng đồng hồ qua, tôi đã trong tư thế căng thẳng như trong những kỳ thi vấn đáp học búa. Thật ra hai người chỉ hỏi tôi những câu hỏi rất thường tình. Đa số các câu hỏi tôi đã tập dợt, tự hỏi, tự đáp nhiều lần, “Vì sao cô lại nộp đơn xin việc ở ngân hàng này? Điều gì quan trọng nhất, khi cô quyết định nhận một công việc nào? Nếu chúng tôi quyết định thu nhận cô, cô nghĩ xem vì những lý do nào?”

Tôi nhớ mình đã nhè nhẹ đổi thế ngồi. Đột nhiên, tôi cảm thấy hơi chút không thoải mái, nhưng vẫn nhìn thẳng vào ông Pellmann, rồi nhìn qua cô Meller:

- Trong hơn một tiếng đồng hồ vừa qua, ông bà đã cung cấp cho tôi thêm nhiều thông tin về công ty. Đồng thời ông bà cũng có thêm những chi tiết về cá nhân tôi, mà ông bà cần biết. Tôi tin rằng, ngân hàng này là nơi tôi có thể áp dụng, cũng như mở rộng kiến thức và khả năng của tôi. Qua

những trao đổi, ông bà chắc chắn nhận thấy rằng tôi là nguồn nhân lực thích hợp ngân hàng đang cần và tìm.

Tôi nói một hơi, suôn sẻ lưu loát, dù phát âm của tôi vẫn còn đây *accent*. Tưởng như nếu dừng nửa câu, tôi sẽ không đủ can đảm... tung lựu đạn tiếp. Tôi biết, trong kỳ khảo sát này, tôi là một thí sinh có điểm bất lợi lớn. Những người đồng niên với tôi đã xong đại học trước đã hơn 10 năm rồi. Ngoài ra, bằng tốt nghiệp đại học của tôi không phải thuộc hạng ưu tú.

Bà thư ký già đón tôi vào phòng ông Ritter. Sau câu thăm hỏi thông thường, bà xuống giọng ân cần như thể đang căn dặn con gái:

- Ông Ritter khó tính lắm, nhưng rất tử tế. Ông hỏi gì lắt léo, cô bình tĩnh suy nghĩ trả lời, đừng hoảng sợ. Chúc cô may mắn.

Dù đã được cảnh cáo trước, tôi vẫn hơi choáng váng, khi đối mặt với ông già đầu hói, cao to như người khổng lồ.

- Tôi không nghi ngờ gì về khả năng của phụ nữ. Nhưng công việc này đòi hỏi rất cao. Rất khó kết hợp giữa sự nghiệp và gia đình.

Tôi thẳng lưng, cầm chặt cây viết, như cổ giậu tay mình đang run:

- Thưa ông! Suốt mấy năm qua, tôi vừa đi học, vừa đi làm. Trên hết, chăm sóc con tôi còn nhỏ. Bây giờ, con tôi đã vào tiểu học. Tôi khỏi phải đêm hôm bồng ẵm con. Tôi đã tốt nghiệp, không còn bài vở, thi cử thối thúc. Gánh nặng của tôi đã nhẹ đi nhiều. Tôi nghĩ, tôi đã quen đối đầu với những thách thức trong cuộc sống. Hơn nữa, chồng tôi hết lòng chia sẻ với tôi những công việc trong gia đình.

Ông Ritter sửa gọng kính:

- Cô sống ở Frankfurt đã lâu, đã quen môi trường ở đó. Bây giờ về đây, sẽ là một sự thay đổi lớn. Cô đã tưởng tượng khi đi xa sẽ có những phiền toái gì không?

Tôi thở phào, hỏi như vậy thì có gì đâu mà ngoắt ngoéo:

- Thưa ông, tôi là người Việt Nam. Tôi đã “dọn nhà” đến nước Đức từ một nơi cách xa nửa vòng trái đất. Thì bây giờ, có sá gì một bước nhỏ từ miền trung xuống miền nam.

Tôi tron tron nói thật những suy nghĩ của mình.

- Cô Hoàng à! Trong vòng hơn một tiếng đồng hồ, tôi không thể hỏi cô tất cả những điều tôi muốn biết về cô. Hay thế này nhé, nếu cô là người thứ ba, quan sát buổi phỏng vấn hôm nay, cô sẽ góp ý thế nào cho tôi có quyết định nhanh chóng.

Tôi nhìn thẳng gương mặt dường như vô cảm của ông Ritter. Tôi tự hỏi, có bao giờ trên gương mặt đó có được nụ cười. Tôi nghiêng nhẹ đầu, chọn cho mình miệng cười duyên đáng nhất, dù biết chắc chẳng có “ép phê” gì với cỗ máy vĩ đại trước mặt:

- Thưa ông, nếu tôi là quan sát viên buổi phỏng vấn hôm nay, tôi đề nghị ông nhận cô Hoàng, cho cô một cơ hội chứng minh rằng ông đã có quyết định rất đúng.

Những cơ bắp trên mặt ông Ritter như có dẫn ra, giọng nói của ông bớt vẻ “tra khảo”:

- Tôi hy vọng sẽ chẳng hối tiếc vì quyết định ngày hôm nay.

Nghĩ lại, lúc nói chuyện, nếu ông Ritter đặt vấn đề khác, đại khái như: Nếu cô đổi đi làm xa như vậy, người khác sẽ suy ra là cô có vấn đề trong đời sống hôn nhân... Không chừng, lúc đó tôi sẽ giật mình. Không chừng, lúc đó tôi sẽ xin ông cho tôi vài... năm để suy nghĩ. Không chừng, tôi sẽ lựa lời nói với ông rằng, tôi thật tiếc không nhận chỗ làm, bởi sợ mình không đủ cứng cựa để đối đầu với những điều người khác suy diễn về tình trạng gia đình của tôi. Ông Ritter có lẽ vẫn còn hài lòng về quyết định của ông. Phần tôi, dù công việc làm rất tốt, với nhiều cơ hội thăng tiến, đã có đôi lúc tôi quần quanh với những giả thuyết, phải chi thế này, phải chi thế nọ.

Tính ra, từ khi tôi tốt nghiệp đại học đi làm đến nay, chưa đến 10 năm, tôi nhận tin mình đã ly dị ba lần. Đó là những nguồn tin chính thức, tôi nghe người ta hỏi trực tiếp, hoặc gián tiếp đến tai tôi. Không biết người ta còn tưởng tượng vẽ vời gì thêm, bao nhiêu điều tôi chưa tình cờ biết đến. Những khi ngồi chờ trong phòng mạch bác sĩ, tôi có dịp đọc những tờ báo lá cải, lá rau. Không tờ nào không có tin mình tình này vừa ly dị, ngôi sao kia sắp sửa bước thêm bước nữa, đồng đạc nói trước tòa, “Vâng, tôi muốn kết hôn với người này...” Nếu tài tử màn bạc chỉ lên xe hoa một lần cho tới bách niên giai lão, chỉ ngâm nga *yêu ai yêu cả một đời*, chắc mấy ông phóng viên các báo nhiều hình-ít chữ thất nghiệp, chết đói nhả răng. Tính theo tốc độ này, tôi sẽ qua mặt luôn cô đào một thời xinh đẹp đã tám lần hát bài thơ vu qui trong vòng bốn thập niên. Có điều, cô ta khác tôi. Trước khi ly dị, cô tuyên bố rùm beng. Sau mỗi lần chia tay, cô lấy chồng khác. Còn tôi, chỉ giật mình thon thót, phải gọi điện thoại loanh quanh xem thử có phải chính bản thân mình đã “hủy bỏ hợp đồng hôn nhân” hay chẳng. Đã vậy, sau mỗi lần “đi vót”, người mới vẫn là người cũ. Thật lòng mà nói, những tin giật gân như vậy làm rầy rà vợ chồng tôi không ít. Nhưng có tác dụng không ngờ, là cả hai đều dốc lòng chứng minh: mình hoàn toàn miễn nhiễm với căn bệnh thời thượng này.

Hoàng Quân

CHÍCH HAY KHÔNG CHÍCH?

Kể từ khi có tin về COVID vaccine, tôi cũng nghe ngóng và thu thập suy nghĩ, cảm tưởng của những người xung quanh, mới hay ngày xưa Shakespeare thao thức “To be or not to be” thì nay có người trăn trở “chích hay không chích”.

Hiện nay có vài nhóm nói “Không” với COVID vaccine.

Nhóm thứ nhất theo quan niệm tôn giáo, cho rằng vaccine này làm từ nhau thai của con người. Giáo xứ tôi xôn xao, nhất là các bác sùng đạo, sợ phạm giới răn “chớ giết người”, bèn nhờ con cháu phone tận địa phận hỏi ý của cha Giám Mục. Ngài Archbishop người Canada đã gửi thư giải đáp cho mọi người yên tâm, rằng các vaccine trong quá trình nghiên cứu đôi khi có sử dụng nhau thai nhưng khi ra thành phẩm thì không còn nữa, riêng COVID vaccine thì không có.

Hơn nữa, chính Đức Giáo Hoàng bên Roma cũng đã chích thì giáo dân hà cớ gì phải lo, nhưng vẫn có người còn lưỡng lự, bảo nhau rằng “các Cha Tây thì... thoáng lắm cơ!”

Nhóm thứ hai, là những người e ngại COVID vaccine còn quá mới, biết đâu sẽ có những biến chứng khó lường về lâu về dài. Cuộc đời này có gì là hoàn hảo, có gì là bảo đảm chắc chắn, Titanic còn bị chìm, dếp còn có số, nào ai dám nói trước ngày mai?

Nhóm thứ ba, không phải nói “Không” với COVID vaccine mà là nói “Không” với loại vaccine không bảo vệ cao! Xưa nay các loại vaccine truyền thống như đậu mùa, uốn ván, lao, flu... được chế tạo bằng cách dùng chính con virus gây ra bệnh đó, rồi chích vào cơ thể con người. Với COVID thì mức độ sát hại quá lớn mạnh, vì vậy hai hãng Pfizer và Moderna đã áp dụng phương pháp mới, là MRNA vaccine cho hiệu quả 95%. Nói là “mới” vì mới áp dụng, chứ công nghệ bào chế Vaccine MRNA nước Mỹ đã tìm ra cách đây 15 năm trước, chỉ là bây giờ mới mang ra thực hành mà thôi. Hiện nay vaccine J&J (của Mỹ, vừa được chính phủ Mỹ duyệt) và AstraZeneca (của Anh, mà chính phủ Canada đã duyệt) dùng kiểu sáng chế truyền thống nên mức độ bảo vệ chỉ là 65% (mức độ good enough cho một vaccine) và J&J tiện lợi hơn khi chỉ cần chích một liều chứ không phải hai liều. Nhưng giữa 95% và 65% thì dĩ nhiên người ta thích loại 95% để an toàn sức khỏe, thành ra mới có chuyện bà Thủ tướng Đức Angela Merkel từ chối chích Astrazeneca.

Dân Canada hạng cá kèo, diện... ưu tiên chót như tôi, mai một khi được chích, chính phủ cho loại nào thì nhận loại đó, có còn hơn không, đâu có quyền... chảnh mà đòi Pfizer hay Moderna như bà Merkel. (Tôi là cái thá gì cơ chứ!)

Sở dĩ tôi nói vậy, vì chính phủ Canada đã và đang mua của Pfizer và Moderna nhưng riêng loại Pfizer phải nhập từ bên Belgium do chính phủ Mỹ không cho Pfizer tại Mỹ xuất qua Canada, nên Canada còn nhập thêm Astrazeneca và có lẽ nay mai cũng sẽ duyệt J&J, đáp ứng nhu cầu chích cho toàn dân để cuộc sống mau trở lại bình thường.

Tuần rồi tôi đi chợ nghe mấy người quen đứng nói chuyện rôm rảng ngay cửa chợ, chê trách Mỹ chơi xấu với nước láng giềng, đến lúc sống còn mới biết đá biết vàng. Một chú kết luận:

- Túm lại, tụi Mỹ chơi... hồng dzô! Lúc tối lửa tắt đèn có nhau mà cư xử vậy sao? Có chấy nhà mới lòi mặt chuột!

Tôi ngứa miệng góp ý:

- Thì chính phủ Mỹ phải lo cho dân họ trước chứ, họ có hơn 300 triệu dân, trong khi xứ mình đất rộng người thưa, chỉ khoảng xấp xỉ 38 triệu...

Nói chưa hết câu đã bị cả đám nhao nhao lên phản công:

- Cô bị bùa mê thuốc lú gì mà lúc nào cũng bênh vực Mỹ vậy?

Thiệt tình, thân tôi “một kiếng hai que”, đứng giữa “hai phe”, nhiều lúc cũng khó xử lắm. Tôi đâu dám đổ thêm dầu vào lửa, khi họ đang nổi sùng vì chưa nằm trong danh sách chích vaccine. Ai nói “Canada xứ lạnh tình nồng” thì tôi chịu, nhưng nói dân Canada... hiền thì chưa chắc, tôi bèn xuống giọng vui vẻ:

- Các bác thử nghĩ xem, nếu nhà bác có đông con, bác phải lo cho chúng nó đủ thì mới nghĩ đến chuyện giúp người khác, phải không nào? Hơn nữa, khi biết người hàng xóm cũng khá giả, con cái thừa thớt vài móng, với khả năng tài chánh dồi dào, chỉ là phải mua hàng... xa một chút, lâu hơn một chút, chứ đâu phải thấy người hàng xóm nghèo mặt rệp, sắp tắt thở mà họ không ra tay giúp, lúc đó khỏi cần các bác rủ rê, em sẽ có mặt hàng đầu đi biểu tình... chống Mỹ!

Cuộc chiến “thầm lặng” giữa người Canada gốc Việt và người Mỹ gốc Việt, không phải là không có. Bữa nào quờn tôi sẽ viết hầu quý vị, kể cả chuyện “đế quốc Mỹ” từng hăm h... xâm lăng đất nước Canada hiền hoà đẹp xinh.

Nhóm cuối cùng, chắc cũng không nhiều, trong đó có ba tôi (94 tuổi) và bác tôi (96 tuổi). Hai ông già này thuộc loại... hãnh cao cấp chứ không phải chảnh vừa. Ba tôi, con cháu đầy đàn bên Texas và một con ba cháu tại California. Bác tôi, con cháu quây quần đầy đủ tại quận Cam, vậy mà hai anh em rủ nhau vào chung một nhà housing của chính phủ, tự lo cuộc sống cá nhân, không muốn làm phiền con cháu, chỉ cần cuối tuần chúng ghé thăm rồi ai về nhà nấy. Đến khi có COVID vaccine, hai ông thuộc diện ưu tiên đầu, vì lứa tuổi U100, nhưng hai ông cương quyết không chích. Bà chị bên Texas phone hỏi thì được biết lý do:

- Đẳng nào cũng gần trăm tuổi, sắp... die, chích làm chi tốn tiền chính phủ. Nghe nói nước Mỹ tuy giàu mạnh số một nhưng vẫn nợ như chúa chổm, hơn hai mươi trillion, nên Ba xót xa lắm.

- Ba và Bác tiết kiệm hai mũi vaccine cũng chả phụ được gì cho chính phủ trong vấn đề nợ nần, mà có khi còn gây nguy hại cho cộng đồng, lây bệnh cho người khác còn tốn kém hơn đây.

Bác tôi nhào vô cãi ngang:

- Khi cả xã hội đều chích, ngoại trừ... hai anh em tao, thì lấy ai còn có thể lây bệnh cho nhau được nữa?

Ba tôi nắm bắt tình hình thiệt mau lẹ (vì cả ngày xem đài tiếng Việt trên tivi):

- Thống đốc Texas và Mississippi vừa thông báo cho phép mở các restaurants với 100% capacity và không bắt buộc đeo mask nữa vì số case nhiễm đã giảm nhiều và số người chích vaccine ngày càng tăng, thôi để từ từ... anh em tao tính!

Ba tôi còn cao hứng kể, nhân viên Sở An Sinh Xã Hội đã phone đến hỏi han, vì sao chưa đi chích, có cần giúp đỡ phương tiện xe cộ gì không; hai ông đều trả lời không cần; họ lại nghĩ hai ông già vừa điếc vừa lùn, nên họ bảo cứ suy nghĩ lại; rồi họ phone liên tiếp năm lần bảy lượt, hai ông bực quá; ngắt dây phone để khỏi bị làm phiền.

Ôi, cái xứ “giấy chết”, chiều chuộng dân cho lắm nên dân mới... hư. Nhìn lại xứ Việt Nam, các cụ ông cụ bà mòn mỏi tiền trợ cấp mùa dịch còn chưa thấy xu nào, chứ đừng nói đến chuyện vaccine. Rồi chờ đến lúc có, làm sao tránh khỏi phép vua thua lệ làng, thẻ nào cũng bị các trường thôn hạch hoặ, có khi còn bị “vận động” đóng chút ít tiền trà nước, rồi mới được chích, còn ở bên đây hai ông lại... nhõng nhõng, đúng là kẻ ăn không hết người lần không ra!

Viết tới đây, tôi nghe được tin mới nhất từ tiểu bang Alberta, Canada, từ ngày mùng 10 tháng Ba, người dân từ lứa tuổi 50 đến 64 sẽ được chích vaccine loại AstraZeneca, còn ai muốn Pfizer hoặc Moderna thì phải chờ qua tháng Năm. Có lẽ các bác từng chê trách “tụi Mỹ xài hồng dzô” sẽ chích AstraZeneca để ủng hộ nước Anh, thôi thì tôi đành nhường cho các bác ấy chích trước, và chờ...Pfizer hoặc Moderna vậy! 😊😊

KIM LOAN

Edmonton, March 4/2021

Tình Yêu Là Gì?

*Làm sao định nghĩa tình yêu?
Sáng mơ chiều nhớ liêu xiêu đêm dài
Ngóng trông khắc khoải thương ai
Người đừng khác họ sao hoài vấn vương.*

*Dẫu không chung một lối đường
Vẫn mơ vẫn mộng vẫn tương tư người
Ai ơi tình giấc mơ đời!
Trăm luân khổ ải chơi vui lụy phiền.*

*Yêu là giấc mộng triền miên
Tình đi com áo gạo tiền gọi tên?
Nhưng yêu như gió chiều lên
Thả hồn mơ mộng dài thêm xuân đời*

*Không yêu thua thiệt người ơi!
Bóng câu qua cửa đầu lời ảm êm
Đêm đêm trăng trải bên thềm*

PHẢI CÓ ỐC CẦU TIẾN!

*Kêu cầu cứu, than trời đòi đen đui?
Tùy từng thời tự tiến, thoái em ơi!
(Khập khiễng khi để mê muội gọi mời)
Mau mệt mỏi khi tuổi đời còn trẻ?*

*Tuổi còn trẻ, tập lắng nghe em nhé
Đừng khóc nhe chờ mẹ dỗ, vỗ về
Rồi ngủ mê trong nô lệ não nề
Sao có thể tự làm nên chuyện lớn?*

Ý Nga, 12.3.2021

TRÁNH XA PHƯỜNG CHAO ĐẢO

*Đường kính tóc rất nhỏ
Mà ngăn lối nước đi
Em muốn làm chuyện lớn
Kết đoàn nhớ kiên trì!*

*Chọn bạn đồng hành kỹ
Nương tựa lúc hiểm nguy
Tránh xa kẻ ấu trĩ*

Nhẹ nhàng ru giấc êm đêm có nhau.

*Yêu đi rồi ghét lao đao
Cái vòng lẩn quẩn tình vào thiên thu.
Ngọc Quyên*

Ai Về Sa Đéc Nha Môn

*Ai về Sa Đéc Nha Môn
Nổi danh thôn nữ chẳng cần phấn son
Xinh xinh má thắm tươi dòn
Nghiêng nghiêng vành nón cho mòn mắt ai
Mơn man tóc xõa bờ vai
Phất phơ bay vạt áo dài đường quê
Nắng chiều trái nẹ bờ đê
Hỡi người lữ khách dặm về còn xa
Dừng chân ghé lại thăm nhà
Chung trà chén rượu đậm đà mến thương
Dâu mai lưu lạc bốn phương
Khắc ghi tình nghĩa có hương nồng nàn
...
Ai về qua bến Sa Giang
Xin cho tôi gửi muôn ngàn nhớ nhung.*

Songthy

**Dụ dỗ điều bất tri.
Ý Nga, 12.3.2021**

Ai Đã Một Lần...

Ai đã một lần ghé Vĩnh Long
Sẽ ghi nhớ mãi ở trong lòng
Những hình ảnh đẹp quê tôi đó
Ruộng đồng xanh mượt trái mênh mông.

Dù chỉ một lần ghé chân thôi
Làm sao quên được tiếng ru hời
Nhè nhẹ lan dài trên sóng nước
Khi bóng hoàng hôn đang chậm rơi.

Cây trái quê tôi rất ngọt ngào
Tình người đất Vĩnh cũng thanh cao
Hồn nhiên mộc mạc và chân chất
Nụ cười thôn nữ xinh biết bao.

Khói bếp nhà ai tỏa mái tranh
Sáo diều vi vút giữa trời xanh
Mục đồng gõ nhịp nghêu ngao hát
Đẹp lắm người ơi! Giấc mộng lành.

Đất Vĩnh quê tôi, nhớ vô bờ
Bao nhiêu lữ khách dậy hồn thơ
Dù chỉ một lần dừng chân lại
Xa rồi mà vẫn thấy trong mơ...

Songthy

Đầu Xuân Chúc Bạn Thân Tâm Thường An Lạc

Bây giờ là tháng Ba bát đầu vào xuân. Thành phố Portland, Oregon của người viết đã có những buổi sáng nắng ấm như hôm nay làm ấm lòng "những người không còn trẻ nữa" như chúng tôi sau những ngày co ro hoảng sợ vì cơn bão tuyết vào những ngày Tết Nguyên Đán vừa qua... Mời quý bạn xem lại những hình ảnh đáng sợ của bão tuyết ở Portland, OR vào tháng 2 năm 2021:

1- SCARY WEATHER! Terrible blizzard and strong gusts of wind in Portland, USA

[SCARY WEATHER! Terrible blizzard and strong gusts of wind in Portland, USA - YouTube](#)
[GLOBAL STORMS NEWS](#)



2- Some treacherous road conditions remain after winter storm ends

[Some treacherous road conditions remain after winter storm ends - YouTube](#)
[KPTV FOX 12 Oregon](#)

Khi nhìn tuyết trắng giăng giăng một màu trắng xoá khắp cả nẻo đường, khu phố, sân vườn ở Portland, người viết sực nhớ đến bài thơ “Nai Tim Cỏ Non, Người Tìm Tâm Phật” khi một người bạn đồng môn QGHC kể chuyện có 2 con nai vàng đập tuyết trắng đứng trước sân nhà đầy tuyết của anh chị ở Pennsylvania vào mùa Đông. Xúc cảnh sinh tình, người viết đã thả bút đề thơ làm bài thơ này để tặng anh chị Đỗ Văn Giáp & Nguyễn Thị Hò để làm kỷ niệm. Xin mời quý anh chị cùng thưởng lãm.



Nai Tim Cỏ Non, Người Tìm Tâm Phật
Một vùng tuyết trắng phủ bao la,

Ba chú nai tơ đứng trước nhà
Ngỡ ngẩn hỏi tìm đâu cỏ quý
Như ta đã thấy những ngày qua

Tuyết trắng lấp che bãi cỏ mềm
Như người cứ mãi cố tìm xem:
Đâu là Thật Tướng, là Tâm Phật
Nhưng vẫn đa mang nghiệp chướng thêm

Thương thay nai nhỏ vẫn ngây thơ
Tội khách trần gian mãi đợi chờ
Cỏ non, Tâm Phật tìm đâu thấy
Chỉ thấy Tâm mê, Không, Sắc mờ



Nai bói tuyết lên cỏ hiện liền
Người tìm Tĩnh Lạc sẽ bình yên
Cỏ non ẩn hiện sau màn tuyết
Tâm Phật luôn luôn ở Tĩnh, Thiên
(Sương Lam)

Người viết cũng có những người bạn "đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu" đã gửi đến chia sẻ với tôi nhưng bài thơ, bài văn, giản dị nhưng đầy thiền vị, hợp với tâm ý của người viết. Hôm nay người viết xin được giới thiệu bài thơ "Tâm Thường Lạc" của cô em văn nghệ Như Thu trong Nhóm Minh Châu Trời Đông của người viết. Xin mời quý bạn cùng đọc với tôi nhé và cũng xin cảm ơn Như Thu, cô em gái tài hoa, nấu ăn giỏi và làm thơ cũng hay luôn.

TÂM THƯỜNG LẠC

Chẳng biết trời già sẽ gọi ai?
Gìn tâm an lạc suốt đêm ngày
Thị phi đón nhận rồi buông lỏng
Phiền muộn xua tan chớ thờ dài
Đừng đếm thời gian dù ngắn ngủi
Thôi tìm quá khứ dầu chua cay
Đói ăn, khát uống xong thì ngủ
Tứ đại nòng nân trọn giấc say!

Tứ đại nòng nân trọn giấc say!
Ru hồn tỉnh mộng ném bụi cay
Nhiều năm xuôi ngược thân đà mỏi
Bấy thửa tranh đua sức chẳng dài
Thấp đuốc soi đường lòng tỏ rạng
Ngắm gương tìm tánh bụi mờ phai
Thông tay vào chợ thôi lo lắng
Mặc chón ta bà tiến bước ai?
(Như Thu)

Nhà Phật thường chúc nhau "Thân Tâm Thường An Lạc" trong dịp Xuân về Tết đến hay trong sự giao tiếp hằng nga qua thơ văn, bài viết. Khi cái Tâm của mình được an vui thì cái Thân cũng cần được săn sóc, bảo trọng cho tốt.

Khi tâm thân tứ đại của mình không ổn thì cần phải đi gặp bác sĩ ngay để tìm hiểu tại sao nó không ổn? Nếu có bệnh thì phải tìm cách chữa trị cho đúng.

Anh Lý Long Phan, một người bạn ảo từ xứ Úc xa xôi đã gửi đến tôi bài viết "Lời Nói Thật Của Một Bác Sĩ" rất hay và hữu lý. Người viết đem vào đây để bạn cùng đọc với tôi nhé.

Xin cảm ơn anh Lý Long Phan rất nhiều.

LỜI NÓI THẬT CỦA MỘT BÁC SĨ

❖ Nguyên tắc thứ nhất: Đừng tin những gì quảng cáo trên báo đài, truyền thông và thế giới mạng về thuốc. Vì không đọc thì không gọi là thuốc, người ta chỉ uống thuốc để tự tử chứ không ai uống nước để tự tử bao giờ. Chính vì thế mà ở các quốc gia tiên tiến, cấm quảng cáo thuốc trên phương tiện truyền thông dân dụng, chỉ được quảng cáo thuốc ở tạp chí và hội thảo chuyên ngành Y.

❖ Nguyên tắc thứ hai: Khi đi khám bệnh bất kỳ ở đâu, người bệnh cần có 1 câu phải hỏi: "Bệnh của tôi do nguyên nhân gì?" vì chỉ có thầy thuốc giỏi mới điều trị nguyên nhân bệnh, còn lại những thầy thuốc kém hiểu biết chỉ biết điều trị hậu quả - hay còn gọi là chữa triệu chứng - của bệnh.

❖ Nguyên tắc thứ ba: Đừng bao giờ tin những gì mình tìm kiếm trên mạng internet rồi tự suy diễn, tự làm bác sĩ cho mình và gia đình mình vì như thế chỉ làm hại chính mình và gia đình mình. Hãy cứ nghĩ nếu bản thân bạn đủ khả năng được các trường Y nhận vào học thì các bạn đã trở thành bác sĩ, chưa kể các bác sĩ đã được đào tạo chính quy một thời gian dài về bộ máy tinh vi nhất của quả đất - con người - bình thường và bất thường từ tế bào đến bao nhiêu rối loạn khác về cả thể chất lẫn tinh thần nhưng chưa chắc họ đã giỏi thì các bạn chỉ vài cú enter với google, không có kiến thức căn bản về y khoa thì các bạn như người điếc không sợ súng và tự hại mình thôi.

4 ❖ Nguyên tắc thứ tư: Đừng bao giờ tin những quảng cáo về các loại thức ăn, thức uống bổ, giúp chữa bệnh này hay bệnh khác - Ví dụ, sữa chông loãng xương, thực phẩm chức năng, thức uống collagen, v.v... - chỉ là những trò kinh doanh kiểu đa cấp để kiếm lãi. Loãng xương là một trong những tiến trình của một quá trình lão hóa của bất kỳ động vật nào được diễn ra ở mức độ phân tử sinh học, tiến trình này cho tới nay, y học vẫn còn mò mẫm và bất lực.

❖ Nguyên tắc thứ năm: Ăn uống và làm việc là thuốc. Ăn uống và làm việc đúng thì không hoặc ít bệnh tật. Ăn uống và làm việc sai là tự đưa mình vào nơi khổ đau của bệnh tật, vì sức khỏe quý hơn vàng.

(Bác sĩ Henry Phạm)



Người viết là người rất yêu thơ thích nhạc, cho nên khi đọc một bài thơ nào hay hay hoặc đọc một tài liệu nào thấy có thể giúp mình vui vẻ, yêu đời yêu người hơn thì thường đem cất vào "tàng kinh các" của tôi để dành đó, để khi có dịp thì đem ra chia sẻ với bạn bè đọc cho vui. Hôm nay xin mời bạn đọc bài thơ vui vui này để làm kết luận cho bài tâm tình hôm nay, bạn nhé. Cảm ơn chị Hoan Khanh đã chuyển đến người viết

TÌNH GIÀ... TUỔI GIÀ...

Trăm năm trong cõi người già
Chuyện gần nhớ ít, chuyện xa nhớ nhiều
Chuyện từ thời bé tẻo teo
Nhớ từng chi tiết chẳng điều nào quên
Thế mà chuyện mới kể bên
Chưa ra khỏi ngõ đã quên mất rồi
Mắt đang đeo kính hắt hơi
Bà tưởng mắt kính khắp nơi bà tìm
Tờ báo ông để ngăn trên
Ông lục ngăn dưới nên tìm chẳng ra
Chìa khóa bà để trên nhà
Bà chạy xuống bếp tìm ba bốn lần
Dép, giày ông để ngoài sân
Gầm giường ông kiếm nên lần không ra.
Gặp người hàng xóm chào qua
Nghĩ hoài không nhớ ông, bà tên chi
Thần thờ ngòai trước ti vi
Mắt tuôn đầy lệ bờ mi ướt nhòe
Thương người, cảm cảnh, nhớ quê
Chuyện nhà, chuyện nước khó bề ngồi im
Xem ra cảm xúc đầy mình
Dễ hờn, dễ tủi, nặng tình nghĩa nhân!
Tai nghe phải nhắc nhiều lần
Tập trung cố gắng mười phần hiểu ba
Mắt nhìn mở đến tối đa
Trông gà hóa cuốc, quạ thành đa đa
Lương hưu tưởng đã đưa bà
Ông yên chí cất đến ba, bốn ngày
Hết tiền bà giục đi vay
Giật mình thảng thốt: tiền đây thừa bà.
Bà lờm ông chỉ cười xòa
Quên tiền thì có, quên bà thì không.
(Nguồn: Tác giả Đặng Thị Thanh An)

PS: Tác giả năm nay đã 92 tuổi mà vẫn sáng tác rất nhiều Thơ hay!

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân



Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi- MCTN 522- ORTB 975- 342021)

CHỈ CÒN NỖI NHỚ

(Đây là câu chuyện thật vì tôn trọng nhân vật chánh nên Người viết xin được giấu tên Anh.)

Tôi đi chậm chậm trên con đường im vắng trong buổi chiều đang dần xuống. Nắng nhạt nhòa trên hai hàng xoài chạy dài quen thuộc, những cây xoài xanh non ngày nào từng chứng kiến những bước chân đi về của bọn tôi một thời giờ cũng già nua theo năm tháng. Con đường này ngày xưa không tên nên bọn học sinh chúng tôi gọi nó là Đường Hàng Xoài. Mỗi buổi sáng đường ngập tràn những tà áo trắng và những chiếc quần xanh của nam, nữ sinh cùng nhau đi đến hai trường trung học chính của tỉnh là trường Phan Thanh Giản và trường Đoàn Thị Điểm.

Ôi! Nhớ thương và nuối tiếc làm sao thời học sinh vô tư, hồn nhiên đó. Những ngày tháng ấy sẽ không bao giờ trở lại nhưng mãi mãi khắc sâu trong lòng tôi.

Bước chân tôi lang thang đi ngang qua một ngôi nhà. Tôi ngập ngừng dừng gót, tò mò nhìn vào... Căn nhà này ngày xưa tôi thường đến, từng ở lại ăn cơm, từng thức đêm ôn bài vở cùng cô bạn Ngọc Liên và được sự chỉ dạy tận tình của anh Th, anh trai Ngọc Liên, vì Anh học hơn chúng tôi ba lớp. Căn nhà đã được sửa sang lại tươm tất hơn xưa, suýt nữa tôi không nhận ra nếu không vì cây trứng cá trước nhà vẫn còn nguyên vẹn. Một cơn gió nhẹ thổi qua, từng loạt lá trứng cá rơi rụng, lững lờ bay xa, chập chờn rồi mất hút. Lòng tôi chùng xuống, nao nao buồn và chợt nhớ về những ngày tháng xa xưa ấy, những kỷ niệm về Anh...

Anh không phải là anh ruột của tôi, không phải là người yêu của tôi. Chúng tôi chỉ là anh em kết nghĩa nhưng Anh thương mến và chiều chuộng tôi hơn cả Ngọc Liên. Mỗi lần nghĩ về Anh, tôi nghe xót xa, ngậm ngùi cho một con người bất hạnh, xấu số.

Gia đình Anh ở dưới quê, Anh và Ngọc Liên được ba anh mua cho một căn nhà ở tỉnh gần nhà tôi để tiện việc học hành. Anh cũng là bạn cùng lớp với anh trai tôi vì thế bốn người chúng tôi càng thân thiện, gần gũi hơn. Anh chân thật dễ mến, thích làm thơ và hay ôm đàn guitar đàn hát tình ca vào những chiều nhạt nắng.

Những ngày tháng hồn nhiên thơ mộng của tuổi học trò êm đềm trôi theo năm tháng, phẳng lặng như dòng sông Hậu hiền hòa xuôi chảy mênh mang. Nhưng cuộc đời thường không bao giờ được như ý người mong muốn. Vào năm tôi đang học đệ Tam thì Anh và anh tôi đều lên đường nhập ngũ. Buổi tiễn đưa buồn vơi vợi, Mẹ tôi làm một buổi tiệc nhỏ, chỉ có vài người bạn thân của các anh và gia đình quây quần tâm sự. Anh lại ôm đàn hát, hát rất nhiều bài chia ly làm bầu không khí càng thêm buồn bã:

- *Sầu mà chi em lúc non sông cần trai hùng. Buồn mà chi em mai anh về trong nắng êm. Đừng vì chia ly làm nản chí nam nhi. Vui lên đi cùng ước thề, rồi ngày mai anh sẽ về... **

Hoặc

- Ngày mai anh đi biển nhớ tên anh gọi về, gọi hồn liễu rũ lê thê, gọi bờ cát trắng đêm khuya. Ngày mai anh đi đồi núi nghiêng nghiêng đợi chờ, sỏi đá trông anh từng giờ, nghe buồn nhịp chân bơ vơ... **

Rồi tôi tiễn hai anh đi khỏi Cần Thơ. Con sông Bassac đưa chiếc phà trôi xa, xa mãi đến bên bờ bên kia để lại cô bé đứng bơ vơ với đôi dòng nước mắt. Vắng bóng hai người anh cùng một lúc tôi như hụt hẫng, chơi vơi, không còn ai để hỏi bài khi không hiểu, không còn ai dạy bảo những điều hay điều tốt cho một đứa con gái mới lớn.

Sau ngày ra trường hai anh bị đò về miền xa là lính trận nên ít thư từ về và tôi cũng dần dần bớt nghĩ về các anh.

Mãi đến mấy năm sau, Anh được về phục vụ tại Tiểu Khu Phong Dinh - Cần Thơ. Lúc này tôi đã lớn và cũng ít tới lui nhà Anh. Sau đó, tôi vào Đại học và bận rộn với cuộc sống của riêng mình nên chỉ thỉnh thoảng gặp Anh hoặc đôi khi cùng Anh uống vội vã ly nước rồi đi.

Một ngày kia, Anh tìm đến tôi với vẻ mặt thật buồn và một tâm sự ngổn ngang nên Anh cần người tâm sự. Anh cho tôi biết Anh đã yêu một người con gái nhà giàu, danh giá. Cô ấy cũng yêu Anh nhưng cả hai gặp sự phản đối mãnh liệt từ ba của cô vì ông chê Anh chỉ là trung úy nghèo, không xứng với con ông: con gái một gia đình danh gia vọng tộc. Cuộc tình của hai người không lối thoát, chỉ có thương đau và nước mắt mỗi lần gặp gỡ. Anh muốn tôi đến thăm nàng ấy để an ủi, khuyên nhủ ráng chờ đợi, sẽ có một ngày ba của cô nghĩ lại thương xót mà chấp nhận cho hai người được sống bên nhau.

Buổi trưa hôm đó, Anh dẫn tôi đến nhà hàng Phong Dinh Lâu, nơi đã hẹn với cô. Chúng tôi chọn một cái bàn trên lầu nằm khuất ở cuối góc phòng cho kín đáo, tránh người quen biết của gia đình cô nhìn thấy. Khi gặp cô tôi ngạc nhiên:

- Ô! Té ra là chị Diễm Phương.

Tôi quay sang Anh:

- Chị này là chị của Thụy Phương, đứa bạn thân của em đó.

Chị cũng mở to mắt nhìn tôi:

- Sao lại là em Vân Anh? Anh Th là anh của em à?

Tôi đưa mắt nhìn Anh không biết trả lời sao với chị Diễm. Anh nhanh miệng nói:

- Vân Anh là em họ của anh đó.

- Thật sao?

Tôi gật đầu nắm tay chị ngồi xuống. Tôi nhìn chị quan sát: chị đã tiêu tụy đi nhiều vì cũng khá lâu rồi tôi không đến nhà chơi với Thụy Phương. Tình yêu ngang trái đã làm một cô gái trang đài trở nên sầu muộn, héo úa thật đáng thương. Tôi không biết phải nói gì, làm gì trong lúc này để giúp hai người nên nhìn Anh ngập ngừng:

- Anh ơi, làm sao đây? Em không biết nói gì cả.

Chị Diễm Phương đưa đôi mắt thật buồn nhìn Anh:

- Thôi đi anh. Em hiểu được ý của anh. Cám ơn lòng tốt của Vân Anh nhưng em sẽ không giúp được gì cho Chị đâu. Tánh tình của ba chị, chị là người hiểu ông hơn ai hết, khó lay chuyển lắm.

- Sao chị biết được mục đích em đến hôm nay vậy? Anh Th có nói trước rồi phải không?

Chị gật đầu nhẹ và đưa đôi mắt mơ màng nhìn những vệt nắng lung linh, vương vấp trên hàng cây Sao ngoài khung cửa nhà hàng. Tôi cảm thấy sự hiện diện của mình thật thừa thãi nên nói:

- Thôi, em xin phép ra ngoài một lát để anh chị tâm sự.

Không cần sự đồng ý của Anh, tôi bước nhanh xuống lầu và ra cửa.

Tôi đi dọc theo bến Ninh Kiều, buổi trưa buồn hiu hắt, một vùng trời nước bao la trước mặt. Những chiếc thuyền con lênh đênh ẩn hiện ngoài khơi đang hướng về một nơi nào đó, dù xa xôi nhưng

thuyền chắc chắn sẽ đến được bến bờ. Tôi nghĩ đến cuộc tình của Anh và Diễm Phương mà thương xót, chắc họ sẽ không bao giờ tìm được bến đỗ đâu.

Tôi đi ngược lên phố, lang thang thơ thẩn như chính mình là kẻ mang tâm sự buồn. Lúc ngang qua Tòa Án tôi chợt rùng mình khi nhìn cây đa cổ thụ trong sân. Cây đa chắc đã lâu đời lắm, to lớn, già nua, rễ mọc thành dây leo chằng chịt quanh thân, đước gốc cây có vài vật cứng bái của ai đó lén mang đến vì tin tưởng sự linh thiêng của cây đa già này. Rất nhiều người cho rằng ai có lòng thành đến đó cầu xin hay ước nguyện điều gì đều được toại nguyện, linh thiêng, huyền diệu chưa từng thấy. Có lẽ chính vì thế mà chánh phủ không đốn bỏ đi một cây cổ thụ không đẹp mắt nằm ngay trước con phố chính như vậy. Anh cho tôi biết là có một lần trong lúc quá buồn khổ, tuyệt vọng anh và chị Diễm Phương đã đến đây cùng thề nguyện: nếu không được thành vợ chồng thì nguyện sẽ cùng sống, chết bên nhau. Lúc đó tôi đã trách Anh:

- Anh là một sĩ quan, một người chiến sĩ sao lại ủy mị, yếu đuối như thế? Tuy em rất sợ ma nhưng em không tin chuyện đó.

- Ồ, lúc đó Diễm Phương cứ khóc lóc, cứ năn nỉ nên anh cũng yếu lòng mà chiều theo cho cô ấy yên tâm. Nhưng anh cũng không tin vào những điều huyền hoặc, hù dọa người ta đâu.

Những ngày tháng sau đó tôi vì bận học hành, thi cử nên không thường gặp anh. Rồi một ngày kia tôi lên xe hoa với một chàng Võ Bị, bỏ lại sau lưng thời con gái mộng mơ cùng thành phố thân yêu hiền hòa với bao bạn bè và kỷ niệm.

Tôi theo chồng đến một tỉnh lẻ xa xôi, hiu hắt buồn tênh, hằng ngày chỉ nghe tiếng súng nổ, tiếng đạn pháo, tiếng chiến đấu cơ gầm gừ nhà khói... Những gương mặt thơ ngây của đám học trò không làm mờ phai được nét kinh hãi mỗi lần trường bị pháo kích, thầy trò kéo nhau chạy trốn, ẩn núp.

Tôi sống trong tình trạng đó suốt mấy năm trời cho đến năm 1974, chồng tôi được chuyển về Cần Thơ, quê hương dầu yêu của tôi.

Về lại chốn xưa trong lúc đất nước đang lâm vào hoàn cảnh bế tắc khó khăn. Tình hình chiến sự sôi sục khắp nơi, những người vợ lính như chúng tôi làm sao yên tâm được. Tôi lo lắng theo dõi từng bước đi của chồng, tôi cầu nguyện hằng đêm cho chồng, cho bạn bè, cho đất nước.

Một ngày kia tôi bàng hoàng đau xót nhận được tin Anh tử trận trong một cuộc hành quân khi Anh đang nắm chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng của Tiểu Khu Phong Dinh.

Những kỷ niệm ngày xưa chợt ùa về, từ những ngày tôi còn là cô bé rất nhỏ được Anh vỗ về bằng những trái ổi, trái xoài mang từ quê Anh lên. Những lần Anh dạy Toán Học cho tôi và Ngọc Liên nào là những Hyperpol, Parabol, những sin, cos... và những lần nghe Anh đàn hát. Anh thích hát những ca khúc sầu thương, chia ly, dang dở. Có lẽ điều đó cũng ảnh hưởng đến cuộc đời Anh nên Anh gặp toàn những điều bất hạnh.

Tôi đến nhà Anh, thấp cho Anh nén hương vĩnh biệt. Bức ảnh quân nhân Anh chụp chẳng tươi cười như bao người khác, gương mặt Anh đầy nét ưu tư, trầm mặc như vẫn còn lưu luyến một điều gì đó chưa phơi phai được. Phải rồi, chắc là người tình Diễm Phương ngày đó của Anh khiến Anh còn vương vấn chưa vui.

Tôi ngồi trước bàn thờ Anh thật lâu, hồi tưởng lại những tháng ngày qua mà tiếc thương người Anh vẫn số. Anh ra đi khi vừa 29 tuổi, Anh sinh năm 1945. Cái huy chương Đệ Ngũ Đảng Bảo Quốc Huân Chương với cấp bậc Trung tá có thay thế được nỗi đau đớn trong lòng những người thân của anh không? Bất giác những giọt nước từ đâu chợt rơi là chả trên mặt tôi.

Tôi ra về, ngược nhìn những áng mây lững lờ trôi trên trời cao mà ngỡ đó là Anh. Anh là áng mây phiêu bồng sẽ tan biến bất cứ lúc nào. Tôi nghe trong hơi gió hình như những lời hát trữ tình ngọt ngào, trầm ấm của Anh ngày nào còn văng vẳng:

- Ngày xưa tôi có quen một người em gái nhỏ. Tuổi đang mười sáu mái tóc chấm ngang vai. Tình như nụ hoa nở trong lòng đời ngọt ngào. Rồi yêu thương ai đem ghép cho đôi tim non... ***

Anh đã nằm yên dưới lòng đất lạnh, bỏ lại tất cả trên cõi đời ô trọc, thênh thang cùng mây gió. Riêng tôi mãi bận rộn với gia đình mà quên mất thời gian trôi qua. Rồi sau biến cuộc 30- 4- 75, tôi phải chật vật nuôi con nhỏ và lo cho chồng trong trại tù Cộng Sản.

Một ngày kia chợt nhớ bạn bè, tôi tìm đến nhà Thụy Phương thăm hỏi. Thật bất ngờ khi một người đàn ông xa lạ, nói giọng Bắc ra bảo tôi rằng ông ta là chủ nhà mới và cho tôi biết chủ cũ đã dời đi theo địa chỉ này. Rồi ông đưa cho tôi tờ giấy nhỏ với mấy hàng chữ. Kể ra ông ta cũng khá tử tế khi còn giữ địa chỉ mới của gia đình Thụy Phương.

Tôi tìm được nhà Thụy Phương ở trong một con hẻm trên đường Tự Đức không mấy khó khăn. Điều làm tôi hết sức ngạc nhiên là chính ba của Phương ra mở cửa và lên tiếng hỏi tôi ngay vì ông còn nhớ mặt tôi:

- Ô! Cháu Vân Anh. Sao cháu tìm được nhà bác?
- Dạ, cháu ghé qua nhà cũ, họ cho cháu biết địa chỉ mới.

Bác thở dài rồi đứng nép sang một bên:

- Cháu vào chơi đi. Thụy Phương đang ở nhà sau đó.

Nghe có tiếng lao xao Thụy Phương xuất hiện:

- Ai đến vậy ba?
- Vân Anh tìm con đó.

Thụy Phương chạy nhanh lên nhà và nói như hét:

- Trời ơi, con quý này sao giờ này mày mới tìm tao? Tao tưởng gia đình tao “sa cơ thất thế” rồi không còn bạn bè nào ngó ngang tới chớ!

- Mày nói gì kỳ vậy? Đền giờ này tất cả chúng ta đều “xuống sinh” hết, chớ có phải chỉ riêng mày đâu.

- Ủ, tao nói chơi thôi mà.

Thụy Phương dắt tôi ra sau nhà, chỉ cái bàn nhỏ và hai đĩa cùng ngồi xuống hàn huyên. Tôi đưa mắt nhìn căn nhà chật hẹp khác hẳn căn nhà đồ sộ sang trọng ngày trước của gia đình Phương, tôi đã ngầm hiểu phần nào. Như đoán được ý nghĩ trong đầu tôi Phương giải thích:

- Họ đã lấy căn nhà lớn và đổi cho tao căn nhà này. Thôi thì ít ra cũng còn có chỗ che mưa tránh nắng mây ơi! Phương cười chua chát.

- Còn chồng mày đâu? Cũng bị đi tù rồi sao?

- Không. Anh ấy là Sĩ Quan Hải Quân nên đã theo tàu chạy đi mất rồi, bỏ lại tao và đứa con 2 tuổi.

Tôi ái ngại nhìn Phương:

- Mày có tin tức gì của anh không?

Phương lắc đầu và nói:

- Thôi, đừng nói về anh nữa. Mày ra bàn thờ thắp nhang đi.
- Ủ, tao vô tình quá. Tao phải thắp nhang cho bác gái mới được.

Lúc tôi vừa định với lấy cây nhang, mắt tôi nhìn lên bàn thờ, tôi chới với, sững sờ khi nhìn thấy bức ảnh của chị Diễm Phương để kê bên bức ảnh bác gái. Tôi quay sang Thụy Phương hỏi nhanh:

- Chuyện gì vậy Phương? Chị Diễm mất hồi nào? Chị bệnh gì mà vẫn số vậy?

Phương nói như nghẹn ngào:

- Mày hỏi nhiều quá làm sao tao trả lời kịp. Từ từ rồi tao kể cho mày nghe.

Phương kéo tôi ngồi phệt xuống đất ngay trước bàn thờ vừa lau nước mắt vừa nói:

- Mày có nghe anh Th kể về chuyện anh ấy và chị Diễm Phương đã từng dắt nhau ra cây đa trước Tòa Án thề thốt sống chết có nhau không?

- Ủ, tao có nghe anh Th nói vậy, nhưng lúc đó anh chỉ muốn cho chị Diễm yên lòng thôi chứ anh không tin đâu.

- Tao không hiểu có phải thật sự cây đa đó có ma lực nào xui khiến mà đã ứng nghiệm vào lời thề của hai người họ. Hôm đó, chị Diễm đi Sài Gòn về, xe bị tai nạn trên khúc đường gần quận Giáo Đức - Vĩnh Long. Chị Diễm đã tử nạn cùng vài hành khách trên xe. Lúc ấy tao tìm đến nhà anh Th định báo tin cho anh ấy hay thì tao đã bàng hoàng đến phát run khi người ta cũng vừa đưa xác anh về nhà. Lúc đó tao nghĩ ngay đến lời thề của hai người trước cây đa mà kinh hãi, lời thề đó đã thành sự thật rồi, có muốn không tin cũng phải tin thôi.

Thụy Phương ngừng một giây rồi nhìn lên bức ảnh của chị Diễm và nói:

- Chắc chị ấy đã được cùng người yêu sum họp bên kia thế giới. Nghĩ đến điều đó tao cũng bớt buồn đau phần nào. Còn ba tao sau ngày chị Diễm mất, ông hối hận lắm. Ông tự trách mình quá cổ hủ, khắt khe với con, đã giết chết tình yêu và cả cuộc đời con mình. Giờ ông yếu lắm, hay nằm ác mộng thấy Mẹ tao trách móc ông luôn. Chắc ông cũng chẳng còn được bao lâu nên tao ráng phụng dưỡng, chăm sóc ông. Giờ chỉ có hai cha con và một cháu bé nương tựa nhau cho qua ngày tháng.

Tôi bùi ngùi nắm tay Thụy Phương và an ủi vài lời. Tôi đâu ngờ gia đình Thụy Phương tan nát như thế. Chị Diễm Phương ra đi thật bất ngờ, có đúng là chị đã theo anh Th không? Giờ này anh chị có được gặp nhau không? Ôi! Thế giới huyền bí đó có ai biết được?

Từ già Thụy Phương, tôi ra về với nỗi buồn diệu vợi. Tôi nghĩ đến anh Th, chị Diễm Phương mà nuôi tiếc, xót thương cho một môi tình mang xuống tuyền đài chưa phôi phai.

Mấy mươi năm rồi tôi được trở về quê hương, con đường xưa còn đây, lối cũ còn đó nhưng những Người thân năm ấy nay đâu? Một cơn gió nhẹ thổi qua hàng xoài làm vòm lá đong đưa theo gió, âm vang như tiếng nỉ non, thổi thề đón chào cô bé ngày nào trở lại. Cô bé ấy giờ cũng héo tàn, già nua theo năm tháng, Cô trở về tìm lại ký ức của thuở nào, tìm lại hình bóng của những người mà cô rất mến thương. Nhưng tất cả đã không còn, đã không thể nào tìm thấy nữa, chỉ còn lại nỗi nhớ, sự hoài niệm về ngày đó mà thôi.

Tôi buồn bã quay về, những bước chân rã rời, mệt mỏi như còn lưu luyến một điều gì khó thể nguôi ngoai. Hoàng hôn dần xuống, gió thổi mạnh hơn, tôi nghe đâu đây có giọng ca trầm ấm nồng nàn của ai đó vang vang trong nắng chiều lã đẽng:

... Một hôm xếp bút nghiên dặng trình tôi già từ. Tiên đưa buồn hơn đêm mưa lã tâm tư. Người đi người thương nhớ nhau từng ngày từng giờ. Thời gian trôi qua mau giữ tin yêu cho nhau đến mai sau nhưng ai biết ra sao...

Ôi! Bản nhạc quen thuộc ngày nào Anh thường hát. Nước mắt tôi chợt rơi rớt, tôi nghe cay xé tâm hồn và nhớ về Anh quay quắt. Ước gì tôi được ngược thời gian để gặp lại Anh một lần, để được nghe Anh đàn hát. Nhưng đó chỉ là ảo vọng vì Anh đã thành mây khói từ lâu rồi, giờ đây trong tôi CHỈ CÒN NỖI NHỚ, một nỗi nhớ đần vật, ray rứt mãi không vơi.

VI VÂN

Cali Xuân 2019

**Buồn Chi Em Oi của Lam Phương*

***Biển Nhớ* của Trịnh Công Sơn

****Ngày Sau Sẽ ra Sao* của Lê Dinh- Minh Kỳ

NGÀY XƯA NGUYỄN THỊ ...

Sài Gòn bị đổi chủ khi tôi mới chín tuổi, chưa kịp biết mộng mơ với những bản nhạc tình trước năm 1975. May mắn thay, vài năm sau đó, khi phong trào “đốt sách trả thù” của chính quyền Cộng Sản lắng xuống, mấy anh chị lớn trong nhà còn giữ lại được một số tờ nhạc, băng nhạc cũ, đem ra nghe lén mỗi đêm khuya vắng. Các tờ nhạc đa số là nhạc Phạm Duy, Trần Thiện Thanh, nghe mấy ông anh ôm đàn và hát, tôi thích lắm. Băng nhạc cassette thì chỉ có một hai băng của ca sĩ Thái Thanh, nghe đi nghe lại, nào *Ngàn Thu Áo Tím*, *Ngàn Trùng Xa Cách*, *Kỷ Vật Cho Em*... nhưng chả hiểu sao đọng lại trong tôi nhiều nhất, là *Ngày Xưa Hoàng Thị*, có lẽ vì câu chuyện tình lãng mạn của tuổi học trò làm tôi xao xuyến. Thuở ấy, không có báo chí để tra hỏi, nên tôi nào rành rẽ về bài thơ hay bài nhạc, chỉ biết yêu vô cùng lời nhạc, lời thơ, thể thơ.

Thế là tôi yêu tiếng hát Thái Thanh dù sau đó gia đình tôi có thêm các tiếng ca khác mà anh chị tôi thu thập từ bạn bè hoặc từ các tiệm sang băng lậu ngoài chợ trời Tạ Thu Thâu: Thanh Thúy, Nhật Trường, Thanh Lan, Phương Dung, Duy Quang, Elvis Phương... với nhiều bài hát mới. Riêng bài *Ngày Xưa Hoàng Thị* sống lâu nhất trong trái tim tôi, vì một buổi trưa đầu hè năm lớp 12, tôi bước vào lớp, thấy trong học bàn một tờ giấy màu xanh lơ, có ép một cánh bướm làm từ hoa phượng và mấy câu thơ: “*Em tan trường về- cuối đường mây đỏ- Anh tìm theo Ngợ- Dáng lau lách buồn- Tay nụ hoa thôn- Vương bờ tóc suối- Tìm lời mở nói- Lòng sao ngập ngừng...*”, chẳng có tên người gửi, cũng chẳng ghi tên người nhận. Lập tức, đám “thám tử” con gái lớp tôi chạy đi “điều tra lý lịch” tác giả lá thư. Được biết, người ngồi cùng chỗ đó của tôi (lớp buổi sáng) là chàng tuổi trẻ tên là Hồng Ân, nhỏ hơn tôi một tuổi (học lớp 11), trắng trẻo, đẹp trai, con nhà giàu ngay ngã tư chợ Xóm Mới. Nhưng các “thám tử” không thể tìm ra, là lá thư ấy chàng trẻ tuổi cố ý gửi cho tôi, hay tính gửi cho... con bé nào khác mà để quên trong học bàn? Tôi chả quan tâm chuyện đấy, thư để trong học bàn của tôi, rất ngay ngắn gọn gàng, nghĩa là gửi cho tôi. (Ai cấm em trai tương tư... bà chị học trên lớp, hờ mấy nàng “thám tử” rách việc kia?) Cánh bướm đẹp quá, tờ thư xinh quá, và nhất là mấy câu thơ lần đầu tiên tôi được đọc. Dù chỉ có mấy câu, tôi cũng đoán cả bài thơ sẽ còn hay hơn nhiều. Tôi bỏ lá thư trong cặp, mang về nhà, đọc đi đọc lại nhiều lần, và mong “người ta” gửi tiếp cho trọn... bài thơ!

Tôi cũng chẳng ngờ bài hát đó lại có duyên, theo tôi đến tận con đường vượt biển, qua trại tỵ nạn Thailand. Hôm ấy, tôi đang say giấc nồng trưa hè thiu thiu thì bỗng nghe bên nhà hàng xóm mở cassette (xài bằng bình acquy) bài *Ngày Xưa Hoàng Thị* qua giọng ca Thái Thanh. Tôi bỗng tỉnh ngủ, như chợt gặp lại “người xưa”, cầm theo giấy bút chạy qua để thưởng thức điệu nhạc quen thuộc và chép lời. Chị chủ nhà, cũng là người chung chuyến tàu với tôi, rất vui vẻ quay đi quay lại bài hát gần chục lần (sắp nhão cả tape) để tôi kịp ghi lại đầy đủ bài hát. Từ đó tôi cứ lảm nhảm bài này với bạn bè cùng lô nhà và cả khi chúng tôi tụ tập nhóm “đòn ca tài tử”. Nhóm chúng tôi, những thanh niên thiếu nữ, trong đó Dzũng Lé là tay guitar cừ khôi, trước khi đi vượt biên, từng chơi cho các nhóm nhạc “Ca Khúc Chính Trị” tại Sài Gòn. Còn có Trung, chàng thư sinh Nhạc Viện, đi vượt biên ôm theo cây đàn Violin, khi tàu bị bão tố trên biển đông,

hành lý phải quăng ra biển cho nhẹ con tàu, Trung vẫn cương quyết ôm cây đàn, che chở bảo vệ nó, mang nó vào trại ty nạn. Những buổi tối gió lạnh nhớ nhà, chúng tôi đề nghị Trung kéo đàn những bài tango nổi tiếng, như *La Comparsita* (mà nhạc sỹ Phạm Duy đặt lời **Việt là Vũ Nữ Thân Gầy**), *La Paloma* (Phạm Duy viết thành **Cánh Buồm Xa Xưa**), hay điệu Valse với nhạc phẩm trữ danh *Blue Danube* (Phạm Duy viết thành **Giòng Sông Xanh**). Giữa đêm đông se lạnh tha phương, tiếng đàn violin réo rắt, tha thiết, bay bổng đến lặng người. Rồi tiếng đàn chuyển qua những nhạc phẩm trữ tình khác, nào **Dấu Tình Sâu**, nào **Niệm Khúc Cuối**, **Đêm Nay Ai Đưa Em Về**... khiến mọi người rung rung thốn thốn.

Tôi không có giọng hát hay nhưng thuộc nhóm “hay hát”, nên sau phần độc tấu violin và phần solo của những giọng ca quyến rũ người nghe, cuối cùng cũng đến lượt tôi được... cầm giầy ca bài “tử” của mình, rất hào hứng, say sưa: “*Em tan trường về ...*”

Cứ ngỡ ca chơi trong nhóm cho vui, ai ngờ Dzũng Lé đã cho tôi một bất ngờ nhớ đời. Mùa Giáng Sinh 1992, trường Việt Ngữ và nhóm nhân viên ngoại quốc YWAM (Youth With A Mission) tổ chức buổi tiệc tiễn đưa cô hiệu trưởng Sue về Australia. Tôi là cựu giáo viên nên được mời và được yêu cầu mặc áo dài với các cô khác vì cô Sue cũng mặc áo dài. Tôi hớn hờ đến dự, thanh thoi ngồi ăn uống, xem văn nghệ có Dzũng Lé chơi đàn guitar trong ban nhạc. Đến giữa chương trình, Dũng Lé ghé tai người MC thì thầm gì đó, rồi anh MC ra giới thiệu:

- Kính thưa quý vị, sau đây là một giọng ca... bình thường, nhưng tâm hồn văn nghệ thì trên cả bình thường! Cô chưa bao giờ vắng mặt trong các nhóm văn nghệ bỏ túi trong các khu nhà trong trại. Xin mọi người cho một tràng pháo tay cho cô cựu nhân viên bưu điện và hiện nay là nhân viên Cao Ủy Định Cư...

Tôi chưa kịp phản ứng gì, bà con vỗ tay rầm rộ và đẩy tôi lên sân khấu. Tôi nhản mặt, liếc Dzũng Lé:

- Ca bài gì bây giờ?
- Thì cái bài **Ngày Xưa Hoàng Thị** bà hay ca đó.
- Nhưng tui không thuộc.
- Nhớ tới đâu ca tới đó, dễ mà.
- Nhưng chưa tập dợt với ban nhạc gì ráo.
- Bà khỏi lo, cứ tập trung vào chuyên môn... ca hát, tui tui sẽ... đuổi theo bà!

Tôi đành bậm bụng làm ca sĩ. Ban nhạc đánh bài **Ngày Xưa Hoàng Thị** theo điệu valse hơi nhanh, nhưng tôi bị ảnh hưởng cách hát luyện láy, “điệu chảy nước” của cô Thái Thanh nên mở đầu câu hát thật dẻo, thật dịu dàng đong đưa, rồi lên cao vút, thành ra ban nhạc bị trật nhịp, nhạc chơi đường nhạc, tôi hát đường tôi, họ ra sức ...rượt theo, vã mồ hôi hột. Đã vậy, lời bài hát cứ lập đi lập lại: “*Em tan trường về... Anh theo Ngọ về... Em tan trường về ...Mưa bay mờ mờ ...*”, tôi run quá, không nhớ lời kết, cứ đứng đó ca tới ca lui: “*Em tan... Anh theo... Em tan... Anh theo...*”. Khán giả ở dưới cũng nhận ra điều ấy, càng vỗ tay lớn hơn theo nhịp để cổ vũ tôi đang mặt mũi xanh lè vì bối rối. Dù sao, Dzũng Lé cũng là tay guitar chuyên nghiệp, đã nhanh miệng làm “đạo diễn”, dẫn dắt ban nhạc xuống “tông”, và nhắc tôi từ từ bình tĩnh, có Dzũng hát kèm phía sau, diu tôi vào câu “coda”, kết thúc rất ngoạn mục trong tiếng reo hò của cả hội trường. Sáng hôm sau tôi ra bưu điện dò thư, mấy anh bưu điện nhìn tôi cười mỉm chi:

- Chào em... Ngọ, chiều qua hát bài hát không có... lồi ra luôn hen!

Từ đó, họ gọi tôi là “bé Ngọ”, và tôi cũng thích tên “Nguyễn Thị... Ngọ” vì tôi “đường đường chính chính” sinh năm Bính Ngọ, chớ không có ý nhận vợ mình là “nàng thơ” trong bài hát, bởi tôi biết, khi thi sĩ Phạm Thiên Thư “chân anh nặng nề, lòng anh nức nở” thì tôi chưa được sinh ra hoặc còn đang bận rộn...tắm mưa ngoài đường!

Và cũng nhờ “tiếng tăm” của buổi làm “ca sĩ” lan xa trong trại, mà chú nhà báo Hồ Ông (trước

1975 là cây viết châm biếm của tờ Con Ong, hiện đang định cư bên Úc) đem đến cho tôi tờ tạp chí Làng Văn viết về Phạm Thiên Thư có cả nguyên vẹn bài thơ “Ngày Xưa Hoàng Thị”. Tôi mừng rỡ sung sướng chép lại trên cuốn sổ Thơ của mình, và còn giữ đến nay trong tủ sách gia đình.

Kỷ niệm về Ngày Xưa Hoàng Thị và Thái Thanh thì còn nhiều lắm. Đến giờ giới nghiêm, cả trại im lìm trong bóng đêm, tôi và chị bạn chui vào phòng mở mấy cassette nhỏ nhỏ chạy bằng “pin”, nghe Thái Thanh phải nghe đêm khuya mới thắm. Có lần chú Tám kể bên vách vọng sang thì thào:

- Cô Loan ơi, cô làm ơn mở volume lên chút xíu cho tôi nghe rõ giọng Thái Thanh, được không cô?

Tôi sung sướng:

- Ừa, chú cũng mê tiếng hát Thái Thanh sao? Hởm rày con đâu biết!

- Chả giấu gì cô, tui chỉ mê nhạc mùi của Tuấn Vũ, Chế Linh. Nhưng giọng cô Thái Thanh làm tôi... dễ ngủ, tôi vốn mắc chứng mất ngủ...

Dễ giận không nà! Nhưng mà thôi, mục đích nào cũng tốt hết á. Chúng tôi bên này thả hồn theo từng điệu nhạc lời ca mượt mà điệu đà của Thái Thanh, còn bên kia chú Tám...ngủ ngon!

Thực ra, suốt một thời gian rất dài, tôi luôn ngại ngùng thú nhận mình là “fan” của Thái Thanh, vì nhiều lần bị bạn bè chọc ghẹo:

- Ừi dào, Thái Thanh là tiếng ca dành cho... người già, thích loại nhạc... khó hiểu, cao vời! Sao không nghe bolero cho... dễ thờ??

Mới đây tôi có nói với tụi bạn:

- Giờ tao đã là lứa tuổi trên 50, có thể công khai tuyên bố là “fan” của Thái Thanh là đủ tiêu chuẩn rồi nha, tụi bay chớ mà ý kiến ý cò!

Bất cứ lúc nào, hễ nghe ai nhắc Thái Thanh và Ngày Xưa Hoàng Thị thì trong tôi lại xôn xang những đoạn đời dẫu yêu của “Ngày Xưa Nguyễn Thị...Tôi”, ủa về như thác đổ, lúc vui lúc buồn, có khi làm tôi thao thức mất ngủ cả đêm vì bồi hồi, nhớ nhung...

Ai mang bụi đỏ đi rồi?!

KIM LOAN

(Ghi chú hình: Tôi đang trình bày Ngày Xưa Hoàng Thị tại trại tỵ nạn Panatnikhom năm 1992)

TIẾNG HÁT MUÔN ĐỜI

Thái Thanh đi rồi, *Nghìn Trùng Xa Cách*
Ngày Xưa Hoàng Thị, giờ biết tìm đâu?
Đêm nức nở nghe *Nửa Hồn Thương Đau*
Xót xa nhớ *Mùa Thu Không Trở Lại*.

Cơn Mê Chiều man mác sầu tê tái
Hương *Ngọc Lan* còn thoảng dấu ngát ngây
Màu Kỷ Niệm như quanh quẩn nơi đây
Đường Chiều Lá Rụng, Cỏ Hồng da diết

Chiều Về Trên Sông tình quê xao xuyến

Áo Anh Sút Chỉ Đường Tà chưa quen
Còn lời nào thay **Kỷ Vật Cho Em?**
Đưa Em Tìm Động Hoa Vàng ký ức

Tình Cảm ơi, **Ngày Trở Về**, đừng khóc
Trả Lại Em Yêu những tháng ngày buồn
Xa cố hương, **Đêm Nhớ Trăng Sài Gòn**
Vẫn vút cao lời ca **Thuyền Viễn Xứ**

Tìm Nhau - Tìm Nhau ấm hôn lữ thứ
Tình Hoài Hương xao xuyên mảnh tim cô
Nhớ nghẹn ngào **Người Đi Qua Đời Tôi**
Và dĩ vãng **Còn Chút Gì Để Nhớ**

Kiếp Nào Có Yêu Nhau để **Tình Lỡ**
Hẹn Hò cố nhân **Nha Trang Ngày Về**
Ngàn Thu Áo Tím một thời say mê
Ngày Em Hai Mươi Tuổi đầy mộng ước

54- 75 nổi trôi theo mệnh nước
Mẹ Việt Nam Ôi quá đổi ngọt ngào
Tình Ca, ôi tiếng nước tôi dạt dào
Nước Mắt Rơi thương **Quê Nghèo** xa cách

Xin chào tiếng ca muôn đời tha thiết
Hội Trưng Dương mang theo phút **Biệt Ly**
Bài Hương Ca Vô Tận tiễn người đi
Đường Xưa Lối Cũ - Nghìn Thu - yên nghỉ!

KIM LOAN
Tháng 3/2021

Thơ vui: **TỰ KHAI**
Thời tiết gì đâu cứ đời hoài
Khiến người...cao tuổi bệnh dài dài
Nay đau, mai lạnh, ngày kia ốm
Phong thấp, tê tay, người mệt ngoài.

Thót người nghe bạn nói hư... thai.
Úi trời già chát “con ngài” hay?
Bạn cười thông cảm: “Bộ bà... điếc?
Dùng bảo hiểm già đi khám... tai!”.

Bạn đến chơi nhà tặng khô nai

TA RỜI CÓ TRÔI THEO MÂY?

*Mây trôi, trôi mãi ngàn năm
Mình trôi, trôi mãi, mai nằm ở đâu?
Thơ buồn chưa viết hết câu
Đã nghe bất định. Chậm mau tuổi đời?*

*Làm chi được? Người người ơi!
Tài hèn, sức mỏng, chỉ lời nhắc nhau
Cờ bay vẫn đỏ một màu.
Máu hoà nước mắt đồng bào nước ta!*
Ý Nga

Thơm lừng, hấp dẫn cứ muốn nhai
Nhưng e răng - nai đều... xuống hố
Bởi lúc đánh răng - nói chuyện hoài.

Buổi sáng đặt chân bước xuống giường
Gối rùn không đứng vững trước gương
Hèn chi một đạo... nhà thơ lớn
Cứ hỏi "Vì sao chân anh run?"

"Nắm chắc tay nhau mình đi chung
Có gì... giựt giựt cứ như khủng?"
"Ông ơi! Tôi muốn cầm tay lắm
Nhưng "bác sân" rồi (parkinson), nên tay rung!"

Thằng cháu đu vai, níu tóc mừng
Nghịch đùa lấy tay xoa lưng tung
Ngây thơ, ngọng nghịu cu cậu phán:
"Chỗ ấy chọc dóc, chọc âu bà?" (trọc lóc, tóc đầu
bà)

Đọc báo, nhìn vào mắt trở hoa
Chữ nào cũng muốn tránh xa ta
Lục lọi khắp phòng tìm kính đọc
Chồng khèo: đeo kính thấy... nhăn da! Hahaha...
Bạn bè đồng cảnh nhiều lắm đa
Đau lưng nhức mỏi cứ rầy rà
Họp hành bạn cũ "feel" còn trẻ
Đi chợ "đít cao" (discount) tự khai... già

Chuyện nhớ chuyện quên cứ ghé qua
Nhắc chừng "SUNSET VIỆN" thế... nhà?
Cho nên thể dục đừng... lỗi hẹn
TÂM AN. Thân bệnh chỉ... vào, ra

Tuổi trẻ vào đời xây tương lai
Hạc, vàng chóe hẹn đến ngày mai
Sớm mai thức dậy còn... hít thở
Cảm tạ Phật Trời! Số chưa... "đai" (die)! Hi hi...
Lê thị Hoài Niệm

Tình Yêu

(xương)

Có gì mà chẳng hiểu tình yêu
Vớ vẩn vào ra sáng lẫn chiều
Nghĩ ngợi chỉ toàn nhưng với nhớ

TÌNH THƠ VIẾT VỢ

Thơ tình em lỡ gửi lên mây
Mây bay cao quá biết sao đây
Làm ơn, chim nhỏ tìm dùm chị
Cái mỏ xinh xinh đem lại này.

Chim báo: "Chị ơi! Thơ không chữ
Người ấy đọc xong mang theo luôn."
Gió cuốn tình yêu chị bay mất
Treo ở đầu sông chẳng thuyền buồm.

Con sông cứ chảy gió vẫn bay
Thơ tình chị viết thuở hai hai
Gió lùa tà áo dài cô giáo
Cuốn cả bài thơ viết thật dài.

Người nhận thơ tình đi lính xa
Chị ngồi trong lớp nhớ người ta
Tóc chị nhuộm đầy màu phấn trắng
Bạc phận hồng nhan lệ nhạt nhòa.

Chị khóc, thơ tình lèo những nước
Nhu tóc hôm nào đắm giọt mưa
Anh hôn lên má, lên mi ướt
Giờ có còn ai hôn sớm trưa.

Nắng đã vừa lên trời Cali
Màu xuân lấp lánh ánh xuân thì
Có con chim nhỏ mừng nắng ấm
Đậu bên song cửa chẳng chịu đi.

Chim hỏi chị ơi chàng về chưa
Có đem trả chị bài thơ xưa
Chị cười khẽ nói chàng đã mất
Bài thơ treo giữa ánh trăng thưa.

Mỗi tháng ngày rằm chị ăn chay
Trăng treo đỉnh núi bài thơ này
Xa quá chị không đọc lại được
Chấp vá từng câu phận rũi may.
Nguyễn Thị Thêm

BÀI THƠ TÌNH YÊU

Tôi viết cho người bài thơ Tình Yêu

Đêm ngày vắng bóng thấy buồn hiu.
Rắc rối làm sao cái con tim
Kề ngay bên cạnh vẫn đi tìm
Yêu nhiều nhưng hãy còn thua kém
Ân ái chẳng đây giống đôi chim.
Phiền phức làm sao cái chữ tình
Ngày đêm cứ dính mãi bên mình
Đôi khi rớt bóng như trời nắng
Lúc lại mưa rơi chẳng thấy hình.

Sao Khuê

Lụy Tình

(họa)

Nhặt nắng thì thầm nói tiếng yêu
Suy tư dệt mộng buổi ban chiều
Sao mà nhớ mãi khuôn dung ấy
Ngớ ngẩn ra vào nệm quạnh hiu.
Lần thân đêm ngày úa trái tim
Âm thầm héo hắt lệ dâng tìm
Trăm ngâm gối nguyệt đêm mòn mỏi
Lãng tử xa vời tựa cánh chim.
Khô lắm trời ơi vương lụy tình
Nhiều khi tự nhủ phải thương mình
Tô son điểm phấn yêu đời lại
Chớ để phai tàn hương ánh minh.

Minh Thuý Thành Nội

CẮT NGHĨA TÌNH YÊU

(họa)

Làm sao cắt nghĩa được tình yêu?
Đang sống vô tư bỗng... yếu xiù
Ăn vật như rồng nay... ngậm miệng
Nói cười rộn rã bỗng... yêu kiều
Len lén tình vào một sớm mai
Cỏ cây hoa lá rộn lòng ai
Cuộc đời thắm thiết sao yêu quá
Nhớ sáng, mong trưa, trải mộng dài.
Chẳng có lời trao vẫn biết rồi
Mắt nhìn lưu luyến dạ chơi vơi
Trời ơi sao có người... kỳ thể
Nắm bắt hồn ta... bỏ túi chơi!

Dù chúng mình chưa bao giờ hò hẹn
Người đã cho tôi rất nhiều kỷ niệm
Tuổi học trò áo trắng đẹp mộng mơ.

Người thường chép tặng tôi những câu thơ
Của ai đó cũng làm tôi xao xuyên
Hoặc bài hát mà tôi chưa hiểu hết
Lời thật buồn: “Tôi Đưa Em Sang Sông”.

Những buổi tối người đến nhà, băng khuâng
Trời vào hè tiếng ve kêu rả rích
Minh cùng nghe bản nhạc ngoại yêu thích
Giải nghĩa từng câu: “No Woman No Cry”.

Năm học cuối cùng, ước vọng tương lai
Mùa thi đến, chưa chia tay đã nhớ
Người chăm chút nấu nồi chè đậu đỏ
Mời tôi ăn, mang may mắn vào đời.

Rời ngày tan trường, mỗi đứa một nơi
Trên bục giảng tôi làm cô giáo trẻ
Đâu hiểu được tâm tư người bạn cũ
Đang nồng nàn ôm ấp một tình cảm.

Bài hát năm xưa, nhạc sầu mênh mông
Không có ai cùng nghe, cùng chia sẻ
Người miệt mài với giảng đường, sách vở
Mà thời gian vẫn cứ lặng lẽ trôi.

Và người ra trường, tình ly xa xôi
Những phiên trực đêm một mình thức trắng
Khói thuốc, cà phê, hồ sơ bệnh án
Còn mơ màng một hình bóng trong tim.

Chuyến phà cuối năm gió lạnh màn đêm
Người khách phương xa trở về thành phố
Bước chân lang thang, lạc qua xóm nhỏ
Chẳng biết có còn ai đợi ai mong...
Thương sao không nói để tình long đong?
Tôi đã có giấc mộng đời phía trước
Người đến tìm tôi một chiều mưa ướt
Vào quán cà phê tâm sự đầy vơi.

Khi tiễn nhau về mưa đã ngừng rơi
Chợt ấm lại bàn tay người vuốt tóc
Hiểu ra muộn rồi, lòng tôi muốn khóc:

Thúy Messegee

Hai đứa mình vừa lỡ một chuyến tàu.

Người hẹn trở lại thăm tôi lần sau
Tôi đã vượt biên, không lời từ giã
Nếu dòng sông đời còn trôi muôn ngả
Đừng trách gì nhau những chuyện hợp tan!
KIM LOAN

TỰ THÁN

(Xương)

Năm mươi năm trước mới hăm ba
Tán tình khen Cò... nay Lão Bà
Tên họ chẳng thay, thay tóc muối
Hình hài không đổi, đổi làn da
Đừng đi cần thận hơn hồi trẻ
Ngôn ngữ khoan thai biết đã già
Thao thức bao đêm nghe gió thổi
Canh khuya trần trờ nhớ gì cả ?

Kiểu Mộng Hà
Feb 25th 2021

TỰ SỬA

(Họa)

Chợt thấy già - nua khi bốn ba
Soi gương nhúm nhỏ một đàn bà
Lơ thơ mái tóc, phai màu sợi
Cháy xệ khuôn trăng, xám xịt da
Vội vã thoa, bôi phồng hóa lão
Bồn chồn cắt, sửa để ngăn già
Mong xuân chậm bước vài năm nữa
Chẳng tiếc tiền ra, thề cử cả. *

PThúy

- Credit card

CẢNH HỌA Y ĐỀ

(Họa)

Nội, Ngoại cũng mình thườ bốn ba
Ra đường Cò, Chị... trở về: Bà
Ba mươi năm cộng đã nhân mặt
Bảy thập kỷ trừ mới nồn da
Bè bạn vui cười: đừng tương trẻ
Người nhà khó để: mới hay già
Ngủ nghề ăn uống ngày càng ít
Chia khóa, Iphone tròn mắt cả?

Songthy

TÂM SỰ

(họa)

Vụ quy em mới tuổi hai ba
Thăm thoát giờ đây lên chức bà
Cháu hỏi tại sao thay màu tóc
Con buồn vì bởi đổi làn da
Soi gương tự nhủ không còn trẻ
Trang điểm ngậm lo đã tuổi già
Đôi bóng một mình thân quanh què
Mèn đơn gói chiếc nhớ ai cả!

Nguyễn Thị Thêm

TỰ TÌNH

(Họa)

Thăm thoát ngày nào tuổi mới ba
Mẹ yêu bé ẵm, nịu đòi bà
Xuân thì chớm nở, hồng đôi má
Tình ái căng đầy, mọng lớp da
Ngoảnh lại, mất đi ngày tháng trẻ
Nhìn gương, lượn được nếp nhăn già
Ta à? Chẳng lẽ? Ôi buồn thế!
Thay cái gương soi mới chịu cả.

Thúy M. 2/25/21

Nhìn Lại

(Họa)

Lúc ấy đang còn cỡ bốn ba
Xem như tuổi vậy cũng lên Bà
Soi gương ngậm thừa đầu đen tóc
Điểm phấn trông hai mặt trắng da
Chóng quá ngày đơm đời hết trẻ
Nhanh ghé tháng nhà kiếp thành già
Vào ra lán thán hồn xa vắng
Nhớ đó quên đây khổ lắm cả.

Minh Thúy Thành Nội

TỰ HỌA

(Họa)

Về quê, ngồi thủng thườ lên ba
Được gánh luôn theo bước vũ già
Lội suối, băng rừng phơi đỏ tóc
Dầm bùn, dãi gió nhuộm đen da
Xung hồ chóng đời từ... em, cháu...
Thưa gửi mau thay tới... thím, bà...
Thoáng chợt nhìn gương... ai lạ quá!
Người đâu xấu tệ, phải ma cả?

Thanh Hòa

TỰ THƯƠNG

(Họa)

Năm nay em mới có... năm ba
Ra ngõ người ta gọi tiếng... bà
Tủi phận, buồn đau... mờ mờ ử
Thương người, chán ngán... nếp nhăn da
Khăng khăng chối bỏ... thân còm cõi
Vẫn chưa chịu quen, đáng khộ... già
Xao xuyến bao phen mùa lá rụng
Thời gian vụt lẹ dữ vậy cả!

Kim Loan

HẠNH PHÚC

(Guy De Maupassant - Thái Lan dịch)

Đã đến giờ uống trà, trước khi thành phố lên đèn. Ngồi biệt thự nhô cao trên biển; ánh dương dần tắt để lại bầu trời toàn màu hồng rực đỏ, rắc đầy những hạt vàng long lanh; rồi mặt nước Thái Bình Dương, không một gợn sóng, nhẵn nhụi, vẫn còn lóng lánh trong ánh sáng đang tàn, trông như một tấm kim loại phẳng và dài vô tận.

Phía xa kia, những ngọn núi sừng sững kề bên nhau như hình khĩa cạnh, đang in bóng hình sẫm màu của chúng lên nền đỏ tía của hoàng hôn đang về.

Mọi người đang bàn về tình yêu, cái đề tài cũ rích của muôn thuở ấy, rồi họ lặp đi lặp lại bao nhiêu điều đã được bàn cãi nhiều lần rồi. Nỗi u hoài êm dịu của cảnh đêm xuống dần làm cho lời nói trở nên chậm chạp hơn, làm cho tâm hồn trở nên sâu lắng hơn, và tiếng "tình yêu" ấy, trở đi trở lại không ngớt, đôi khi do một giọng nam, mạnh mẽ cương quyết, đôi khi lại là giọng nữ thốt lên, với âm sắc thanh cao, có vẻ như khóa tràn đầy căn phòng nhỏ, bay lượn như những chú chim yêu điệu, làm lâng lâng hồn người...

- Ta có thể yêu trong nhiều năm liên tiếp không?
- Có chứ, vài người khẳng định.
- Không thể được, người khác chen vào.

Rồi họ nêu lên những thí dụ, rồi phân định theo trường hợp; và tất cả bọn họ, nam lẫn nữ, trong họ đang hiện lên bao nhiêu kỷ niệm làm họ bối rối, bỗng trở nên lảng mạn, nhưng họ không thể kể lại, trong khi những lời ấy đang sẵn sàng được thốt lên, làm họ xúc động, và họ nói đến việc quá tầm thường nhưng đầy uy lực ấy, cái sự việc hòa hợp êm dịu và huyền bí giữa hai sinh vật ấy, bằng một giọng đầy cảm xúc sâu lắng và một sự hứng thú nồng nhiệt tột đỉnh.

Bỗng dung có một người đang nhìn về phía xa thốt lên:

- Các bạn ơi, nhìn kia, đó là gì vậy?

Trên mặt nước, một mảng không lồ xám ngắt lơ mờ xuất hiện ở cuối chân trời.

Những người phụ nữ đứng bật lên và nhìn vào vật kỳ dị ấy mà họ chưa bao giờ được biết.

Có người xác nhận:

- Đó là đảo Corse! Ta có thể nhìn thấy nó trong vài trường hợp khí hậu đặc biệt, nếu không khí trong suốt làm tan những mảng sương mù dày đặc che lấp những cánh vật ở xa."

Ta có thể nhìn rõ những đỉnh núi, nhận rõ lớp tuyết phủ trên cao ấy. Rồi mọi người đều ngạc nhiên, hầu như kinh sợ khi thấy xuất hiện hình ảnh ma quái như từ dưới mặt biển nhô lên. Có thể họ thấy những điều kỳ quặc như Christophe Colomb đã qua những đại dương chưa được thám hiểm chăng? Thế rồi, một người đàn ông có tuổi từ nãy giờ chưa nói lời nào bỗng lên tiếng:

- Đây này, trên hòn đảo đang hiện lên trước mắt chúng ta, tôi có biết một câu chuyện, làm như thể hòn đảo đang đáp ứng đến vấn đề mà chúng ta bàn cãi từ nãy giờ, tôi nhớ đến một câu chuyện làm một thí dụ về tình yêu vĩnh cửu, một tình yêu huyền hoặc khó tin nhưng thật sự hạnh phúc.

Năm năm trước đây tôi đến du lịch ở đảo Corse. Đảo óc hoang sơ và rất xa lạ, và xa xôi đối với chúng ta, xa hơn cả Mỹ quốc, cho dù đôi khi ta có thể nhìn thấy nó từ bờ biển nước Pháp, như hôm nay.

Các bạn hãy tưởng tượng một vùng trời với mọi thứ đều hỗn độn, một hàng núi với thung lũng sâu và hẹp, bên dưới là những dòng thác lũ, không có mảng đồng bằng nào cả, toàn là rừng cây bụi hoặc cây dẻ và thông cao vút. Đó là vùng đất bỏ hoang, vắng vẻ, cho dù lác đác đó đây có một ngôi làng, cứ như một cụm đá tảng trên đỉnh núi. Không có vườn tược, không có bất cứ ngành công nghiệp nào, không có cả nghệ thuật. Chưa bao giờ tìm thấy được một miếng gỗ khắc chạm, một mảnh đá tạc hình thù nào, không bao giờ có kỷ niệm thời ấu thơ nào về người tổ tiên có quá khứ phong nhã... Chính nơi mảnh đất tuyệt đẹp nhưng khô cằn này cũng có một điều đáng kinh ngạc nhất: đó là sự thờ ơ truyền kiếp cho việc nghiên cứu về hình thái hấp dẫn được gọi là nghệ thuật.

Nước Ý, nơi mà mỗi tòa lâu đài đều tràn đầy kiệt tác, và ngay chính nó cũng đã là một kiệt tác rồi, ở nơi này tất cả mọi thứ, từ cẩm thạch, gỗ, đồng, sắt, kim loại và cả đá tảng đều chứng thực cho thiên tài của loài người, nơi đó ngay cả những đồ vật cổ xưa nhỏ bé nhất lê lét trong những ngôi nhà cổ kính đã tiết lộ mỗi quan tâm thiêng liêng về ân điển, đối với tất cả chúng ta, là một xứ sở thiêng liêng mà ta hàng yêu mến bởi vì nó chứng minh bằng bao nhiêu thí dụ về sự cố gắng, sự cao quý, sức mạnh và sự thành công của trí năng sáng tạo.

Và rồi, ngay đối diện với đất nước tuyệt vời ấy, là đảo Corse hoang dã, vẫn y như những ngày đầu buổi sơ khai. Con người vẫn sinh sống trong ngôi nhà thô thiển, thờ ơ với tất cả những gì không liên quan đến sự sinh tồn của họ, hoặc những cuộc cãi vã trong gia đình họ. Và con người ấy vẫn không thay đổi qua thời gian, với những tính tốt hoặc khuyết điểm của loài vô học, hung bạo, hằn thù, khát máu một cách vô ý thức, nhưng cũng rất hiếu khách, độ lượng, tận tâm, khờ khạo, sẵn sàng mở rộng cửa đón người đi đường và mở rộng vòng tay hào hiệp làm bạn trung thành khi nhận ra bất kỳ một biểu hiện thiện cảm nào từ đối phương.

Từ một tháng rông rã, tôi lang thang trong hải đảo tuyệt vời ấy, với cảm giác là tôi đang đến tận chân mây cuối trời. Không có quán trọ, không có quán rượu, không một con đường nào cả. Ta chỉ dùng những con la để đến những thôn xóm như được máng vào sườn núi, những ngôi nhà ấy nằm chót vót trên những vực thẳm ngoằn ngoèo, rồi khi đêm đến thì ta lại nghe tiếng dòng thác chảy liên tục, một âm thanh nghẹn đục dưới sâu thẳm. Ta đến gõ cửa bất cứ ngôi nhà nào. Ta xin ngủ trọ một đêm và thức ăn cầm cự cho đến hôm sau. Và rồi ta sẽ đến ngôi ở chiếc bàn thô sơ, rồi ngủ dưới mái nhà nghèo hèn; rồi đến sáng thì ta lại siết bàn tay thân thiện của chủ nhà, và người ấy sẽ tiễn ta ra đến bia của ngôi làng.

Nhưng rồi vào một buổi chiều, sau khi đi bộ cả mười tiếng đồng hồ, tôi đã gặp một ngôi nhà trọ trọ dưới một thung lũng nhỏ hẹp đưa ra bờ biển không xa. Hai bên sườn dốc của ngọn núi đầy cả cây bụi, với những tảng đá sặc sỡ và cây cối cao ngồng, làm thành bức tường u tối bao trùm lấy cái rãnh xói thật thảm thương này.

Quanh túp lều chỉ có vài khu vườn nhỏ, một góc vườn bé tí, rồi xa kia là vài cây dẻ, tất cả những thứ này chỉ để sống qua ngày, nhưng lại là cả một gia tài ở cái xứ nghèo này.

Người phụ nữ ra tiếp đón tôi lớn tuổi rồi, vẻ mặt nghiêm nghị, ăn mặc tươm tất. Người đàn ông thì ngồi trên cái ghế rom, đứng lên chào rồi ngồi xuống lại, không nói một lời.

Bà cụ giải thích:

- Xin khách tha lỗi cho ông ấy, ông đã lãng tai rồi, Ông ấy năm nay đã chín mươi hai tuổi.

Bà cụ nói bằng một giọng Pháp rất chuẩn *.

Tôi vô cùng ngạc nhiên.

Tôi vội hỏi bà ta:

- Bà không phải người xứ Corse này sao?

Bà trả lời:

- Không, chúng tôi là người Pháp. Nhưng chúng tôi sinh sống ở đây đến nay là đúng năm mươi năm rồi.

Một luồng cảm giác kinh hoàng và lo âu bỗng như một luồng điện chạy trong thâm tâm tôi, ôi năm mươi năm sống ở góc khuất u tối này, quá xa nơi thị thành của loài người đúng nghĩa. Một người chần cừ già nua vừa trở về, và mọi người bắt đầu dùng món ăn tối duy nhất, đó là món súp đặc được nấu với khoai, bắp cải và mỡ béo.

Khi bữa ăn đạm bạc mau chóng kết thúc, tôi ra ngồi phía trước cửa, tìm tôi bỗng se thắt khi nhìn khung trời ảm đạm của cảnh vật u buồn, loại cảm giác đôi khi len vào hồn những kẻ lữ hành khi

đến một vài nơi hoang vắng nào đó, và bị xúc động trong vài buổi chiều lãng mạn nào đó... Có vẻ như mọi việc đang dần dần kết thúc, cả sự sống lẫn vũ trụ. Bỗng dưng ta nhận thức được về sự khốn cùng của cuộc đời, sự cô lập với tất cả, cái hư vô của mọi việc, và nỗi cô đơn đen tối của con tim đang tự nó ru ngủ và tự nó lừa dối chính nó bằng những giấc mơ hư ảo cho đến khi tàn cuộc.

Bà cụ đến chỗ tôi ngồi và băn khoăn với sự tò mò luôn hiện hữu trong tâm của những người kiên nhẫn nhất:

- Vậy là ông từ Pháp đến đây sao? bà hỏi.
- Dạ vâng ạ, tôi đi du lịch vì sở thích, tôi rất hay đi, thưa bà.
- Có lẽ ông từ thành phố Paris đến?
- Dạ không, tôi sống ở Nancy.

Hình như là có một nỗi xúc cảm nào thật kỳ lạ đang dấy lên trong lòng bà. Làm thế nào mà tôi nhìn thấy hoặc cảm nhận điều đó được, tôi cũng không biết giải thích như thế nào.

Rồi bà lập lại bằng một giọng thật chậm rãi:

- Ông sống ở Nancy à?

Người đàn ông hiện ra ở ngưỡng cửa, thân nhiên, vô cảm như tất cả những người bị khiếm thính.

Bà lại nói tiếp:

- Không sao đâu. Ông ấy không nghe gì cả.

Rồi, ngập ngừng một lúc, bà lại hỏi:

- Như thế thì ông biết rất nhiều người ở Nancy đúng không ông?
- Dạ thưa vâng ạ. Tôi biết hầu như tất cả mọi người ở đó.
- Cả gia đình họ Sainte- Allaize?
- Vâng, tôi biết họ rất rõ: họ là bạn của ba tôi.
- Thế ông tên gì vậy?

Tôi nói cho ba biết tên của tôi.

Bà nhìn chăm chăm vào tôi, rồi hạ giọng xuống, như ta vẫn thường làm khi gọi lên những kỷ niệm đau yêu:

- A, vâng, vâng, tôi nhớ ra rồi. Và còn gia đình Brisemare, tất cả mọi người ra sao rồi?
- Cả gia đình ấy đều quá vắng cả rồi.
- À, Thế còn gia đình Sirmont, ông có biết họ không?
- Thưa có ạ, cậu út bây giờ là đại tướng rồi.

Thế rồi, bà thốt lên, run rẩy vì xúc động, vì bồn chồn, vì một thứ tình cảm nào tôi không hiểu mà thật là mập mờ, mãnh liệt nhưng rất thiêng liêng, vô cùng cần thiết để thú nhận, để nói ra tất cả những điều bà đã cất giữ từ bấy lâu trong sâu tận đáy lòng, và nói về những người khi nhắc đến tên sẽ làm xao xuyến tâm hồn bà:

- Đúng rồi, đó là Henri de Sirmont. Tôi biết rõ điều này. Cậu ấy là em trai của tôi.

Tôi bèn nhìn bà, hốt hoảng vì kinh ngạc. Rồi bỗng dưng trong trí tôi hiện ra tất cả sự việc.

Sự việc ấy lúc đó là một vụ tai tiếng kinh hoàng trong giới quý tộc vùng Lorraine. Một cô gái rất đẹp và giàu có đã bị một gã hạ sĩ quan trong quân đoàn kỵ binh của cha mình bắt cóc rồi mang đi xa.

Anh ấy là một gã bảnh trai, con của đôi vợ chồng nông dân, nhưng thật oai hùng trong bộ áo nẹp đồng phục màu xanh dương, cái anh nhà binh đã hớp hồn và quyến rũ được ái nữ của ngài đại tá thượng cấp của anh ta. Có lẽ cô ấy đã nhìn thấy anh lính, để ý rồi yêu cậu ta khi thấy đoàn kỵ binh diễu hành ngang qua phố chẳng? Nhưng làm thế nào cô ấy nói chuyện được với người yêu, làm thế nào họ gặp nhau được, rồi cảm thấy hợp nhau? Làm thế nào cô ta có can đảm cho anh ta hiểu rằng cô yêu anh? Điều này không ai có thể biết được, và sẽ không bao giờ biết.

Không ai đoán biết được, không ai có thể ngờ được. Một buổi tối nọ, sau khi anh lính hoàn thành nhiệm vụ canh gác, anh đã biến mất, cùng với cô gái. Mọi người đi lùng sục tìm tòi khắp mọi nơi, nhưng không thể tìm ra được. Không có bất kỳ một tin tức nào về họ, và mọi người đều cho rằng cô bé đã mất xác ở một nơi nào đó.

Thế rồi, giờ đây tôi lại gặp cô ấy trong cái thung lung thâm sâu này.

Bây giờ đến lượt tôi nói:

- Vâng, tôi nhớ rất rõ. Bà là cô Suzanne.

Bà ấy gật đầu. Hai hàng nước mắt lăn dài xuống má. Rồi quay đầu về phía ông lão đứng im trên ngưỡng cửa ở túp lều rách nát, bà lại nói:

- Ông ấy đó.

Và rồi, khi nhìn thấy ánh mắt tràn đầy yêu thương của bà nhìn ông, tôi hiểu rằng bà vẫn luôn yêu ông, một tình yêu bất diệt.

Tôi hỏi:

- Ít ra bà cũng đã có được những ngày hạnh phúc chứ?

Bà trả lời, bằng một giọng thốt ra từ đáy tim:

- Ô, vâng, rất hạnh phúc. Ông ấy đã đem hạnh phúc vô biên đến cho tôi. Tôi chưa bao giờ hối hận điều gì cả.

Tôi nhìn kỹ người phụ nữ này, cảm thấy thật buồn, kinh ngạc vì nhận ra sức mạnh của tình yêu sao mãnh liệt vô cùng! Cô gái con nhà giàu này đã đi theo người đàn ông, người nông phu kia. Rồi chính bà cũng biến thành người nông dân với ruộng vườn. Bà đã sống cuộc đời riêng của bà, không cần xinh đẹp duyên dáng, không cần xa hoa cao sang, không cần ẽo là cầu kỳ theo bất cứ kiểu nào; bà đã thu mình phục tùng theo những thói quen trở nên quá đơn giản của cuộc sống này. Tuy vậy bà vẫn một mực yêu ông ấy.

Bà đã thành một người phụ nữ của giới nông dân quê mùa, đội nón đơn giản không vành, mặc váy may bằng vải thô. Bà dùng đĩa tô làm bằng đất để dùng bữa, trên một cái bàn gỗ, ngồi trên ghế rom, chỉ với một món súp bắp cải và khoai nấu với chút mỡ. Và bà nghỉ lưng trên một tấm nệm độn rom, bên cạnh ông ấy.

Bà đã không suy nghĩ đến bất cứ điều gì khác ngoài ông ấy! Bà đã không nuối tiếc những món trang sức, lụa là nhung gấm, những trang phục yêu kiều, những chiếc ghế thật êm ả, không gian ấm áp thơm tho ở những căn phòng có giăng đầy màn trướng sang trọng, hoặc trầm mình vào chăn nệm lông tơ mịn ấm để nghỉ ngơi. Bà không màn bất kỳ thứ gì, bất cứ điều gì, mà chỉ có ông ấy thôi; khi có ông bên cạnh, bà không còn tha thiết gì nữa.

Bà ấy đã bỏ gia đình, khi còn rất trẻ, cùng với toàn bộ thế giới loài người, và tất cả những người đã nuôi dưỡng bà, đã yêu mến bà. Bà đã đi một mình cùng ông ấy đến nơi rãnh xói sâu xa hoang vắng này. Và ông ấy là tất cả đối với bà, là tất cả những gì người ta ước ao, tất cả những gì ta luôn mong chờ, tất cả những gì ta tin tưởng ở tương lai, không bao giờ dứt... Ông ấy đã khóa lấp tràn đầy cuộc sống của bà, một cách trọn vẹn.

Bà không thể nào tìm hạnh phúc ở đâu hơn nữa.

Và suốt đêm hôm đó, khi lắng nghe tiếng ngáy đều đặn, khàn đục của người chiến binh già nua ấy nằm trên chiếc giường tồi tàn cũ kỹ, bên cạnh người phụ nữ đã bỏ tất cả để đi theo ông từ một nơi rất xa, tôi suy nghĩ đến cuộc phiêu lưu kỳ quặc nhưng quá đơn giản kia, và đến niềm hạnh phúc quá hoàn hảo, được xây dựng từ những điều kiện quá tối thiểu...

Đến sáng hôm sau, tôi siết tay giã từ đôi vợ chồng cao tuổi ấy khi bình minh vừa ló dạng.

Người kể chuyện ngừng một lúc.

Một người phụ nữ thốt lên:

- Bà ấy không cần biết, vì bà có một lý tưởng quá đơn giản, những nhu cầu quá cơ bản và đòi hỏi quá dễ dàng. Bà thật là điên rồ.

Một phụ nữ khác chậm rãi trả lời:

- Cũng đâu có vấn đề gì! Bà ấy hạnh phúc là được rồi.

Và rồi từ nơi xa kia, ở dưới chân trời, đảo Corse lún sâu vào bóng đêm, chui sâu vào đại dương, xóa mờ bóng hình to lớn của nó, như thể nó chỉ xuất hiện ra để tự nó kể cho ta nghe câu chuyện về đôi uyên ương rất hèn mọn tầm thường kia đang ẩn tàng trong thân mình nó.

*Guy de Maupassant - LE BONHEUR - TL dịch
(Truyện ngắn đăng trên báo Le Gaulois, ngày 16/3/1884.)*

** Người sống ở đảo này nói tiếng gần giống như tiếng Latinh, và thổ ngữ của tiếng Ý.*

Chú thích của một người Pháp:

. Nước Pháp = đất liền. Đảo Corse = hòn đảo của nước Pháp.

. Đảo Corse như là một lãnh thổ riêng rẽ, họ không cho mình là người Pháp, cho dù họ có nguồn gốc từ Pháp, và người trên đất Pháp xem họ như thuộc dân tộc lạc hậu. Nếu bạn không phải là dân bản xứ, bạn rất khó hội nhập vào hải đảo này.